UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ

Biểu 01: Thăng hạng CDNN Dược sĩ hạng III

DANH SÁCH KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ DỰ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ DƯỢC HẠNG IV LÊN DƯỢC SĨ HẠNG III

(Kèm theo Quyết định số 2438/QĐ-SYT ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Sở Y tế thành phố Hải Phòng)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
A.	**KHỐI BỆNH VIỆN TUYẾN THÀNH PHỐ**																				
1	**Bệnh viện Phổi Hải Phòng: 01**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1,2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
1	Trịnh Thị Huệ	7/20/1983		x	Dược sĩ hạng IV	Khoa Dược - Bệnh viện Phổi Hải Phòng	15 năm 3 tháng	10 năm 3 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN Dược; Chứng chỉ hành nghề Dược	Tin học ứng dụng trình độ B	Tiếng Anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dược sĩ dược tá tại Quyết định số 374/QĐ-TCCB ngày 03/5//2006 của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Hải Phòng. - Chuyển CDNN viên chức Dược tá sang Dược sĩ trung học tại Quyết định số 74/QĐ-TCCB ngày 14/3//2011 của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Hải Phòng. - Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dược hạng IV tại Quyết định /QĐ- BVP ngày 01/02/2024 của Bệnh viện Phổi Hải Phòng hưởng lương điều dưỡng cao đẳng mã số V.08.08.23 - Trong năm 2025 được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn vè năng lực chuyên môn nghiệp vụ của CDNN Dược sĩ hạng III	x		
2	**Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng: 01**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
1,2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
2	Nguyễn Thị Mai	06/05/1987		x	Dược sĩ hạng IV	Khoa Dược, Bệnh viện Y học cổ truyền HP	11 năm 5 tháng	6 năm 3 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ hành nghề Dược	Tin học ứng dụng trình độ B	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Dược hạng IV tại Quyết định số 338/QĐ-SYT ngày 11/3/2020 - Trong năm 2025 được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn vè năng lực chuyên môn nghiệp vụ của CDNN Dược si hạng III	x		
3	**Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Dương: 01**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1,2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
3	Phạm Thị Hà Thu	10/07/1998		x	Dược sĩ hạng IV	Khoa Dược - Dinh dưỡng, Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Dương	6 năm 5 tháng	5 năm 8 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ Đại học	Chứng chỉ hành nghề Dược	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng Anh B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN Dược hạng IV tại Quyết định số 311/QĐ-BV ngày 05/11/2020 của Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Dương - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Dược sĩ (hạng III) . - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
4	**Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Hải Dương: 01**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1,2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	**22**
4	Đỗ Hải Yến	25/09/1983		x	Dược sĩ hạng IV	Khoa Dược - Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Hải Dương	7 năm 1 tháng	5 năm 11 tháng	Dược hạng IV	Dược hạng IV (V.08.08.23)	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ Đại học	Chứng chỉ hành nghề Dược	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Tiếng Anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dược sĩ hạng IV tại Quyết định số 265/QĐ-BVBNĐ ngày 30/6/2020 của Giám đốc Bệnh viện Bệnh nhiệt đới tỉnh Hải Dương - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Dược sĩ hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
5	**Bệnh viện sức khoẻ tâm thần Hải Dương: 01**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dược sĩ hạng IV tại Quyết định số 265/QĐ-BVBNĐ ngày 30/6/2020 của Giám đốc Bệnh viện Bệnh nhiệt đới tỉnh Hải Dương - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Dược sĩ hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
1,2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	**22**
5	Lê Thị Nhài	7/27/1992		x	Dược sĩ hạng IV	Khoa Dược - Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương	10 năm 3 tháng	10 năm 3 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ hành nghề Dược	Ứng dụng tin học thông tin cơ bản	Tiếng Anh trình độ A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN Dược sỹ hạng IV tại Quyết định số 134/QĐ-BVTT ngày 08/03/2016 của Bệnh viện Sức khỏe tâm thần Hải Dương - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
B.	**KHỐI TRUNG TÂM TUYẾN THÀNH PHỐ**																				
1	**Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng: 03**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
6	Nguyễn Thị Thúy Nga	6/21/1986		x	Phó Trưởng phòng phòng Tổ chức - Hành chính - Tổng hợp	Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng (được giao nhiệm vụ chuyên môn Kiểm nghiệm tại QĐ số 215/QĐ-TTKN ngày 31/12/2025)	8 năm 1 tháng	8 năm 1 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ hành nghề Dược	Tin học ứng dụng trình độ B	Anh văn trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức hạng IV trình độ trung cấp, mã số V.08.08.23 tại Quyết định số 2686/QĐ-SYT ngày 27/12/2028 của Giám đốc Sở Y tế Hải Phòng - Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức hạng IV có trình độ cao đẳng, mã số V.08.08.23 tại Quyết định số 07/QĐ-SYT ngày 08/3/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Dược sĩ hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 02**																				
7	Cáp Thị Minh Thu	11/28/1982		x	Dược sĩ hạng IV - Phòng Kiểm nghiệm thuốc	Phòng Kiểm nghiệm mỹ phẩm - Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng	16 năm 8 tháng	9 năm 9 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ hành nghề Dược	UD CNTT cơ bản	Anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dược sĩ trung cấp, mã số V.08.08.23 tại Quyết định số 24E/QĐ-TTKN ngày 22/8/2016 của Giám đốc Trung tâm Kiểm nghiệm dược phẩm - mỹ phẩm - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Dược sĩ hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
8	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	05/01/1990		x	Dược sĩ hạng IV - Phòng Kiểm nghiệm thuốc	Phòng Kiểm nghiệm thuốc - Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng	10 năm 3 tháng	10 năm 3 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ hành nghề Dược	Tin học ứng dụng B	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức hạng IV có trình độ cao đẳng, mã số V.08.08.23 tại Quyết định số 09/QĐ-SYT ngày 08/3/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Dược sĩ hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
2	**Trung tâm Cấp cứu 115: 01**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1,2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
9	Nguyễn Thị Lan Hương	09/11/1994		x	Dược sĩ hạng IV	Phòng Kế hoạch Tài Chính Dược - Trung tâm cấp cứu 115	7 năm 9 tháng	7 năm 5 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ Đại học	Chứng chỉ hành nghề Dược	Ứng dụng CNTT cơ bản	Trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức tại Quyết định số 97/QĐ-SYT ngày 21/.01/2019 của Giám đốc Sở Y tế - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
3	**Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố: 01**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
1,2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
10	Nguyễn Phương Thảo	08/12/1999		x	Dược sĩ hạng IV	Khoa Dược - VTYT - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hải Phòng	3 năm 5 tháng	3 năm 5 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ Đại học	Chứng chỉ hành nghề Dược	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh bậc A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức ngạch Dược hạng IV, mã số V.08.08.23 tại Quyết định số 07/QĐ-KSBT ngày 15/07/2024 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Hải Dương. - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức ngạch Dược sĩ hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
C.	**KHỐI TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC**																				
1	**Trung tâm Y tế Ngô Quyền: 03**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 03**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
11	Bùi Thị Thu Hương	02/01/1990		x	Dược sĩ hạng IV	Khoa Dược - Vật tư , thiết bị y tế -Trung tâm Y tế Ngô Quyền	7 năm 7 tháng	6 năm 4 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ hành nghề Dược	Tin B	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức dược hạng IV, mã số V.08.08.23 tại Quyết định số 306/QĐ-SYT ngày 05/3/2020 của Sở Y tế, chuyển xếp lương Cao đẳng tại Quyết định số 307/QĐ-BVNQ ngày 23/11/2023 của Bệnh viện đa khoa Ngô Quyền - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN dược hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
12	Trần Thị Quyên	28/12/1987		x	Dược sĩ hạng IV	Khoa Dược - Vật tư , thiết bị y tế -Trung tâm Y tế Ngô Quyền	7 năm 2 tháng	6 năm 4 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ hành nghề Dược	Tin B	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức dược hạng IV, mã số V.08.08.23 tại Quyết định số 307/QĐ-SYT ngày 05/3/2020 của Sở Y tế, chuyển xếp lương Cao đẳng tại Quyết định số 306/QĐ-BVNQ ngày 23/11/2023 của Bệnh viện đa khoa Ngô Quyền - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
13	Lê Thị Mai Anh	18/09/1984		x	Dược sĩ hạng IV	Khoa Dược - Vật tư , thiết bị y tế -Trung tâm Y tế Ngô Quyền	14 năm 8 tháng	10 năm 0 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN dược	UDCNTT	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức dược hạng IV, mã số V.08.08.23 tại Quyết định số 196/QĐ-BVNQ ngày 28/12/2023 của TTYT Ngô Quyền - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN dược hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
2	**Trung tâm Y tế An Dương: 01**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
14	Nguyễn Thị Lệ Mỹ	22/03/1988		x	Dược sĩ hạng IV	Khoa Dược TTYT - Trung tâm Y tế An Dương	16 năm 1 tháng	9 năm 8 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ hành nghề dược	Ứng dụng CNTT cơ bản	Chứng chỉ Tiếng Anh TOEFL ITP	- Đã được bổ nhiệm CDNN Dược sĩ trung cấp tại Quyết định số 212/QĐ-BV ngày 06/5/2010 và bổ nhiệm CDNN Dược hạng IV tại Quyết định số 654/QĐ-BV ngày 29/9/2016 của Bệnh viện đa khoa An Dương; - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Dược sĩ hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
2	**Trung tâm Y tế Hồng Bàng: 01**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
15	Ngô Thuý Hằng	05/06/1990		x	Dược sĩ hạng IV	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Trung tâm Y tế Hồng Bàng (kiêm nghiệm tại khoa Dược - TTB- VTYT theo QĐ số 02/QĐ-TTYT ngày 01/8/2025 của TTYT Hồng Bàng)	11 năm 11 tháng	12 năm 0 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN dược	Tin A	Anh bậc 3/6	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức ngạch Dược sĩ hạng IV, mã số V.08.08.22 tại Quyết định số 02/2016/QĐ-HCTH ngày 17/06/2016 của Trung tâm Y tế quận Hồng Bàng - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức ngạch Dược sĩ hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
3	**Trung tâm Y tế Cát Hải: 02**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 02**																				
16	Nguyễn Thị Bích Phương	7/17/1991		x	Dược sĩ hạng IV	Khoa Dược – Trang thiết bị - Vật tư Y tế - Trung tâm Y tế Cát Hải	7 năm 9 tháng	7 năm 9 tháng	Dược hạng IV	V8.08.23	Dược hạng III	V08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ hành nghề dược	UDCNTT cơ bản	Tiếng Anh B	"- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức hạng IV tại Quyết định số 2184/QĐ-SYT ngày 14/09/2018 của Sở Y tế - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật."	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
17	Nguyễn Thị Huyền Trang	4/17/1988		x	Dược sĩ hạng IV	Khoa Dược – Trang thiết bị - Vật tư Y tế - Trung tâm Y tế Cát Hải	16 năm 8 tháng	9 năm 8 tháng	Dược hạng IV	V8.08.23	Dược hạng III	V08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ hành nghề dược	UDCNTT cơ bản	Tiếng Anh B	"- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức hạng IV tại Quyết định số 95/QĐ-BV ngày 29/09/2016 của Bệnh viện đa khoa Cát Bà - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật."	x		
4	**Trung tâm Y tế Thủy Nguyên: 01**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
18	Lê Thị Như Quỳnh	01/09/1991		x	Dược sĩ hạng IV	Khoa Dược-Vật tư, thiết bị y tế Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	12 năm 4 tháng	10 năm 3 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ hành nghề dược	Tin học Ứng dụng B	Tiếng Anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dược hạng IV tại Quyết định số 91/QĐ-BVTN ngày 16/3/2016 của Bệnh viện đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
5	**Trung tâm Y tế Đồ Sơn: 01**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
19	Phạm Thị Huế	03/01/1995		x	Dược sĩ hạng IV	Khoa Dược và kiểm soát nhiễm khuẩn - Trung tâm y tế Đồ Sơn	3 năm 8 tháng	3 năm 8 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Đại học Dược sĩ	Chứng chỉ hành nghề dược	Cử nhân Công nghệ thông tin	Tiếng Anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dược hạng IV tại Quyết định số 2870/QĐ-SYT ngày 24/10/2025 của Sở y tế Hải Phòng. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Dược hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
6	**Trung tâm Y tế Kiến Thụy: 04**																				
1,1	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
20	Phạm Minh Quân	12/02/1990	x		Phó trưởng khoa Dược - TTB - VTYT	Khoa Dược - Trung tâm y tế Kiến Thụy	14 năm 8 tháng	9 năm 11 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ hành nghề dược	Tin học B	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Dược sỹ trung học tại quyết định số 181/QĐ-BV ngày 06/06/2016 của giám đốc bệnh viện đa khoa huyện kiến thụy - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Dược sĩ - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
1,2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 03**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
21	Mạc Thị Lan Phương	03/11/1992		x	Dược sĩ hạng IV	Khoa Dược - Trung tâm y tế Kiến Thụy	7 năm 1 tháng	7 năm 1 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ hành nghề dược	UDCNTT cơ bản	Tiếng Anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dược sỹ trung học tại Quyết định số 1637/QĐ-SYT ngày 29/10/2020 của Sở Y tê. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức dược sỹ. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
22	Vũ Thị Phượng	05/03/1983		x	Dược sĩ hạng IV	Khoa kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS-Trung tâm y tế Kiến Thụy (kiêm nghiệm nhiệm vụ tại khoa Dược - TTB - VTYT)	17 năm 11 tháng	9 năm 9 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ hành nghề dược	Tin học B	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dược sỹ hạng IV tại Quyết định số 88/QĐ-TCCB ngày 21/09/2016 của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Kiến Thụy '- Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. '- Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Dược '- Không	x		
23	Nguyễn Thị Thanh Bình	30/10/1975		x	Dược sĩ hạng IV	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng -Trung tâm y tế Kiến Thụy (kiêm nghiệm tại khoa Dược - TTB - VTYT theo QĐ số 57/QĐ-TTYT ngày 27/2/2026)	18 năm 11 tháng	10 năm 0 tháng	4,89	V.08.08.23	Dược sĩ	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ hành nghề dược	Tin học B	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dược sỹ hạng IV tại Quyết định số 178/QĐ-BV ngày 06/6/2016 của Bệnh viện đa khoa huyện Kiến Thụy - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. '- Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Dược '- Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
7	**Trung tâm Y tế Kiến An: 01**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
1,1	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1,2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
24	Vũ Thị Thảo Vân	08/10/1993		x	Dược sĩ hạng IV	Khoa Dược - VT- TTBYT Trung Tâm Y Tế Kiến An	5 năm 4 tháng	5 năm 4 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sỹ đại học	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN dược	UDCNTT cơ bản	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Dược hạng IV tại Quyết định số 144/QĐ-SYT ngày 09/3/2021 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025 được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ của CDNN Dược si hạng III	x		
12	**Trung tâm Y tế Lê Chân: 03**																				
1,1	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1,2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 03**																				
25	Đào Thị Ánh Hường	05/05/1982		x	Dược sĩ hạng IV	Khoa Dược-TTB-VTYT, Trung tâm Y tế Lê Chân	4 năm 10 tháng	4 năm 10 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ hành nghề dược	UDCNTT cơ bản	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Dược hạng IV tại Quyết định số 1122/QĐ-SYT ngày 19/7/2021 - Trong năm 2025 được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ của CDNN Dược si hạng III	x		
26	Ngô Thị Cúc	4/17/1980		x	Dược sĩ hạng IV	Khoa Dược-TTB-VTYT, Trung tâm Y tế Lê Chân	13 năm 11 tháng	9 năm 8 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ hành nghề dược	UDCNTT cơ bản	Tiếng Anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN Dược hạng IV tại Quyết định số 150/QĐ-BVLC ngày 06/10/2016 - Trong năm 2025 được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ của CDNN Dược si hạng III	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
27	Vũ Thị Cúc	12/15/1981		x	Dược sĩ hạng IV	Khoa Dược-TTB-VTYT, Trung tâm Y tế Lê Chân	20 năm 0 tháng	9 năm 8 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ hành nghề dược	UDCNTT cơ bản	Tiếng Anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN Dược hạng IV tại Quyết định số 150/QĐ-BVLC ngày 06/10/2016 - Trong năm 2025 được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ của CDNN Dược si hạng III	x		
13	**Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo: 05**																				
1,1	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1,2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 05**																				
28	Lê Thị Mỹ Linh	03/11/1983		x	Dược sĩ hạng IV	Khoa Dược VTTBYT-Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	9 năm 9 tháng	9 năm 9 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN Dược; Chứng chỉ hành nghề Dược	UDCNTT cơ bản	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dược sĩ trung học tại Quyết định số 130/QĐ-BVĐK ngày 26/9/2016 của Bệnh viện đa khoa H.Vĩnh Bảo - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
29	Nguyễn Thị Hương	30/06/1985		x	Dược sĩ hạng IV	Khoa Dược VTTBYT-Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	17 năm 11 tháng	9 năm 9 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN Dược; Chứng chỉ hành nghề Dược	Tin học Ứng dụng trình độ B	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dược sĩ hạng IV tại Quyết định số 130/QĐ-BVĐK ngày 26/9/2016 của Bệnh viện đa khoa H.Vĩnh Bảo - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
30	Phạm Ngọc Linh	27/07/1987	x		Dược sĩ hạng IV	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn-Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	10 năm 4 tháng	10 năm 4 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN Dược, Chứng chỉ hành nghề Dược	UDCNTT cơ bản	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dược sĩ hạng IV tại Quyết định số 35/QĐ-BVVB ngày 30/03/2016 của Bệnh viện đa khoa H.Vĩnh Bảo - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
31	Bùi Thị Diệp	02/06/1988		x	Dược sĩ hạng IV	Khoa Dược VTTBYT-Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	6 năm 3 tháng	6 năm 3 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN Dược; Chứng chỉ hành nghề Dược	UDCNTT cơ bản	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dược sĩ hạng IV tại Quyết định số 1313/QĐ-SYT ngày 14/09/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
32	Lương Thị Thúy Liễu	16/07/1981		x	Dược sĩ hạng IV	Khoa Dược VTTBYT-Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	16 năm 1 tháng	9 năm 9 tháng	3,96 (Bậc7)	V.08.08.23	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN Dược; Chứng chỉ hành nghề Dược	UDCNTT cơ bản	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dược sĩ TH tại Quyết định số 62/QĐ-GĐ ngày 11/05/2010 của Bệnh viện đa khoa H.Vĩnh Bảo - Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dược sĩ hạng IV tại Quyết định số 130/QĐ-BVĐK ngày 26/9/2016 của Bệnh viện đa khoa H.Vĩnh Bảo - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
14	**Trung tâm Y tế Thanh Hà: 01**																				
1,1	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1,2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
33	Trần Vũ Nguyện	10/07/1987	x		Dược sĩ hạng IV	Khoa Dược – Trang thiết bị - Vật tư Y tế Trung tâm y tế Thanh Hà	6 năm 0 tháng	6 năm 0 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ hành nghề Dược	UDCNTT cơ bản	Vstep tiếng Anh Bậc 3	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dược hạng IV tại Quyết định số 238/QĐ-SYT ngày 08/06/2020 của Sở Y tế. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Có chứng chỉ hành nghề khám chữa bệnh. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Dược hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
15	**Trung tâm Y tế Kinh Môn: 03**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
1,1	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1,2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 03**																				
34	Lưu Thị Thu Thuỷ	14/10/1982		x	Dược sĩ hạng IV	PKĐK Phúc Thành - Trung tâm Y tế Kinh Môn	17 năm 4 tháng	9 năm 4 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ hành nghề Dược	UDCNTT cơ bản	Tiếng Anh B1	Đã được bổ nhiệm vào CDNN Dược hạng IV theo Quyết định số 268/QĐ-SYT ngày 21/02/2017 của Sở Y tế; - Năm 2025 xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ; - Có Chứng chỉ hành nghề Dược; - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Dược hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
35	Đoàn Ngọc Sơn	19/12/1997	x		Dược sĩ hạng IV	Khoa Dược-TTB-VTYT	6 năm 3 tháng	6 năm 3 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ hành nghề Dược	UDCNTT cơ bản	Tiếng Anh bậc 2	- Đã được tuyển dụng và bổ nhiệm vào CDNN hạng IV theo Quyết định số 203/QĐ-TTYT ngày 16/02/2022 của TTYT thị xã Kinh Môn; - Năm 2025 xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ; - Có Chứng chỉ hành nghề Dược; - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Dược hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
36	Hồ Sỹ Hân	21/10/1998	x		Dược sĩ hạng IV	Khoa Dược-TTB-VTYT	5 năm 8 tháng	5 năm 8 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ hành nghề Dược	UDCNTT cơ bản	Tiếng Anh A2	- Đã được bổ nhiệm vào CDNN Dược hạng IV theo Quyết định số 692/QĐ-TTYT ngày 12/10/2020 của TTYT thị xã Kinh Môn; - Năm 2025 xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ; - Có Chứng chỉ hành nghề Dược; - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Dược hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
23	**Trung tâm Y tế Gia lộc: 01**																				
1,1	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1,2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
37	Vũ Thanh Giang	29/11/1994		x	Dược sĩ hạng IV	Khoa Dược-TTB-VTYT thuộc Trung tâm y tế Gia Lộc	4 năm 7 tháng	4 năm 7 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ hành nghề Dược	UDCNTT cơ bản	Tiếng Anh bậc A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dược hạng IV tại Quyết định số 705/QĐ-TTYT ngày 12/11/2021 của Trung tâm y tế huyện Gia Lộc. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
24	**Trung tâm Y tế Ninh Giang: 02**																				
1,1	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1,2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 02**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
38	Phạm Thị Nhinh	11/03/1991		x	Dược sĩ hạng IV	Khoa Dược-TTB -VTYT, Trung tâm Y tế Ninh Giang	5 năm 11 tháng	5 năm 11 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ hành nghề Dược	UDCNTT cơ bản	Tiếng Anh bậc A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dược sĩ hạng IV tại Quyết định số 320/QĐ-TTYT ngày 01/7/2020 của Trung tâm Y tế huyện Ninh Giang - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Dược sĩ hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
39	Nguyễn Thị Thu Hương	16/09/1998		x	Dược sĩ hạng IV	Khoa Dược-TTB -VTYT, Trung tâm Y tế Ninh Giang	5 năm 2 tháng	5 năm 2 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ hành nghề Dược	UDCNTT cơ bản	Tiếng Anh bậc A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dược sĩ hạng IV tại Quyết định số 307/QĐ-TTYT ngày 29/3/2021 của Trung tâm Y tế huyện Ninh Giang - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Dược sĩ hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
D.	**KHỐI TRUNG TÂM BẢO TRỢ XÃ HỘI**																				
1	**Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng: 01**																				
1,1	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
40	Phạm Thị Hải	08/06/1978		x	Dược sĩ hạng IV	Phòng Y tế - Phục hồi chức năng, Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng	20 năm 9 tháng	9 năm 7 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN Dược	UDCNTT cơ bản	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Dược sĩ trung cấp theo QĐ số 796/QĐ-SNV ngày 19/10/2005 của Sở Nội vụ; - Đã được bổ nhiệm CDNN Dược hạng IV theo QĐ số 148/QĐ-TTĐ DNTT ngày 09/8/2016 của Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng. - Trong thời gian giữ CDNN và tương đương, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt/xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Dược sĩ (hạng III) - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
2	**Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Dương: 01**																				
1,1	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	**22**
41	Nguyễn Thị Thanh	17/02/1991		x	Dược sĩ hạng IV	Phòng Y tế - Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Dương	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học.	Dược sĩ đại học	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN Dược	Tin học ứng dụng	Tiếng Anh Trình độ B	- Đã được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp Dược hạng IV và xếp lương đối với viên chức tại Quyết định số 747/QĐ-NDTTNCC&XH ngày 14/10/2019 của Trung tâm Nuôi dưỡng tâm thần Người có công và Xã hội Hải Dương. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.		x	Không có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học

Danh sách trên gồm có 41 người
- Số đạt: 40 người
- Số không đạt: 01 người

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	**22**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	**22**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	**22**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	**22**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	**22**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	**22**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	**22**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	**22**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	**22**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	**22**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	**22**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	**22**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	**22**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	**22**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	**22**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	**22**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	**22**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	**22**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hạng IV hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	**22**

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ

Biểu 02: Thăng hạng CDNN Y tế công cộng hạng III

DANH SÁCH KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ DỰ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP Y TẾ CÔNG CỘNG HẠNG III

(Kèm theo Quyết định số 2438/QĐ-SYT ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Sở Y tế thành phố Hải Phòng)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
1	**Trung tâm Y tế Cát Hải: 01**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
1	Nguyễn Thị Lan Anh	24/02/1986		x	Phụ trách Khoa KSBT, HIV/AIDS	Trung tâm Y tế Cát Hải	14 năm	14 năm	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Y tế công cộng hạng III	V.08.04.10	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Y tế công cộng; đại học nhóm ngành Quản lý y tế; bác sĩ nhóm ngành Y học (trừ ngành Y học cổ truyền) và tốt nghiệp sau đại học nhóm ngành Y tế công cộng hoặc tốt nghiệp sau đại học nhóm ngành Quản lý y tế.	Cử nhân Y tế công cộng	Có chứng hành nghề,chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y tế công cộng	Tin học ứng dụng trình độ B	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 92/QĐ-TTYTCH ngày 28/10/2016 của TTYT Cát Hải - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
2	**Trung tâm Y tế Tiên Lãng: 01**																				
1.1	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét				Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)						
2	Đoàn Thị Quỳnh Trang	29/05/1989		x	Y sĩ hạng IV	Khoa ATTP-YTCC và DD;Trung tâm Y tế Tiên Lãng	14 năm 3 tháng	10 năm 07 tháng	Y sĩ hạng IV	V.08.03.07	Y tế công cộng hạng III	V.08.04.10	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Y tế công cộng; đại học nhóm ngành Quản lý y tế; bác sĩ nhóm ngành Y học (trừ ngành Y học cổ truyền) và tốt nghiệp sau đại học nhóm ngành Y tế công cộng hoặc tốt nghiệp sau đại học nhóm ngành Quản lý y tế.	Cử nhân Y tế công cộng	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y tế công cộng	Tin học ứng dụng trình độ B	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Y sĩ hạng IV tại Quyết định số 178/2016/QĐ-TTYT ngày 22/10/2015 của TTYT H. Tiên Lãng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức: Y tế công cộng hạng 3 - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

Danh sách trên gồm có 02 người
- Số đạt: 02 người
- Số không đạt: 0 người

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ

Biểu 03: Thăng hạng Điều dưỡng hạng III

DANH SÁCH KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ DỰ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ ĐIỀU DƯỠNG HẠNG IV LÊN ĐIỀU DƯỠNG HẠNG III

(Kèm theo Quyết định số 2438/QĐ-SYT ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Sở Y tế thành phố Hải Phòng)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
A.	**KHỐI BỆNH VIỆN TUYẾN THÀNH PHỐ**																				
1.	**Bệnh viện Sức khoẻ tâm thần Hải Phòng: 29 Điều dưỡng hạng III**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 1**																				
1	Vũ Trọng Vượt	12/07/1976	x		Điều dưỡng trưởng khoa	Khoa Cấp tính Nam, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	7 năm 8 tháng	7 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Điều dưỡng CKI chuyên ngành Tâm thần	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định Quy định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng Bồi dưỡng TC CDNN điều dưỡng hạng III	UDCNTTCB	Tiếng Anh A2	- Đã được chuyển CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 467/QĐ-BVTT ngày 20/9/2018 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 28**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
2	Bùi Thị Hảo	04/10/1984		x	Điều dưỡng hạng IV	Phòng Tổ chức cán bộ (tăng cường chuyên môn tại khoa Tâm căn), Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	3 năm 2 tháng	3 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Điều dưỡng CKI chuyên ngành Tâm thần	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Dịch vụ y tế. Văn bằng chuyên môn điều dưỡng trung học.	UDCNTTCB	Tiếng Anh A2	- Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 288/QĐ-BVTT ngày 08/03/2023 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
3	Lê Văn Hùng	19/08/1988	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Cấp tính Nam, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	3 năm 2 tháng	3 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học CN điều dưỡng	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định Quy định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	UDCNTTCB	Tiếng Anh A2	- Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 259/QĐ-BVTT ngày 08/03/2023 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
4	Vũ Thị Hằng	05/01/1993		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Cấp tính Nam, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	3 năm 2 tháng	3 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học CN điều dưỡng	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	UDCNTTCB	Tiếng Anh A2	- Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 278/QĐ-BVTT ngày 08/03/2023 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
5	Mai Hồng Nhung	11/03/1994		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Cấp tính Nữ, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	3 năm 2 tháng	3 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Điều dưỡng CKI chuyên ngành Tâm thần	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	UDCNTTCB	Tiếng Anh A2	- Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 207/QĐ-BVTT ngày 08/03/2023 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
6	Nguyễn Đức Nhất	09/09/1993	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Bán cấp Nam & PHCN, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	3 năm 2 tháng	3 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học CN điều dưỡng	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Tin học UD	Tiếng Anh Bậc 2	- Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 267/QĐ-BVTT ngày 08/03/2023 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
7	Nguyễn Thị Phương	22/02/1994		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Bán cấp Nam & PHCN, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	3 năm 2 tháng	3 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học CN điều dưỡng	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Tin học UD	Tiếng Anh Bậc 2	- Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 210/QĐ-BVTT ngày 08/03/2023 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
8	Nguyễn Thị Lan Phương	23/10/1993		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Bán cấp Nam & PHCN, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	3 năm 2 tháng	3 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học CN điều dưỡng	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Tin học B	Tiếng Anh B	- Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 208/QĐ-BVTT ngày 08/03/2023 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
9	Trần Viết Trường	15/12/1991	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Điều trị ma túy, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	3 năm 2 tháng	3 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học CN điều dưỡng	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Tin học UD	Tiếng Anh Bậc 2	- Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 269/QĐ-BVTT ngày 08/03/2023 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
10	Phạm Thị Thanh Mai	20/08/1994		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Điều trị ma túy, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	3 năm 2 tháng	3 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học CN điều dưỡng	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	UDCNTTCB	Tiếng Anh A2	- Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 286/QĐ-BVTT ngày 08/03/2023 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
11	Trần Thị Thuỳ Mai	15/10/1989		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Điều trị ma túy, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	3 năm 2 tháng	3 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học CN điều dưỡng	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Tin học B	Tiếng Anh B	- Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức tại Quyết định số 271/QĐ-BVTT ngày 08/03/2023 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
12	Trần Thị Phương Thảo	19/09/1995		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Điều trị ma túy, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	3 năm 2 tháng	3 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học CN điều dưỡng	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Tin học B	Tiếng Anh B	- Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 295/QĐ-BVTT ngày 08/03/2023 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
13	Đào Văn Chắc	17/09/1993	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Điều trị ma túy, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	3 năm 2 tháng	3 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học CN điều dưỡng	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Tin học B	Tiếng Anh B	- Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 224/QĐ-BVTT ngày 08/03/2023 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
14	Trần Thị Thanh	23/12/1992		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Điều trị ma túy, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	3 năm 2 tháng	3 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học CN điều dưỡng	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Tin học UD	Tiếng Anh Bậc 2	- Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức tại Quyết định số 281/QĐ-BVTT ngày 08/03/2023 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
15	Nguyễn Công Hữu	18/02/1994	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Điều trị theo yêu cầu, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	3 năm 2 tháng	3 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Điều dưỡng CKI chuyên ngành Tâm thần	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	UDCNT TCB	Tiếng Anh A2	- Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 262/QĐ-BVTT ngày 08/03/2023 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
16	Bùi Thị Kim Vân	22/02/1994		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Điều trị theo yêu cầu, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	3 năm 2 tháng	3 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học CN điều dưỡng	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Tin học UD	Tiếng Anh Bậc 2	- Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 192/QĐ-BVTT ngày 08/03/2023 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
17	Phùng Thạch Thảo	05/06/1990		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Điều trị theo yêu cầu, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	3 năm 2 tháng	3 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học CN điều dưỡng	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Tin học B	Tiếng Anh B	- Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 276/QĐ-BVTT ngày 08/03/2023 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
18	Trần Viết Hiệp	31/05/1994	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Điều trị theo yêu cầu, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	3 năm 11 tháng	3 năm 11 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học CN điều dưỡng	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	UDCNTTCB	Tiếng Anh A2	- Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 365/QĐ-BVTT ngày 28/03/2023 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
19	Trần Thị Khương	29/10/1996		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Điều trị theo yêu cầu, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	3 năm 2 tháng	3 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học CN điều dưỡng	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	UDCNTTCB	Tiếng Anh B	- Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 277/QĐ-BVTT ngày 08/03/2023 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
20	Lâm Huyền Trang	18/10/1994		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Tâm căn, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	3 năm 2 tháng	3 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học CN điều dưỡng	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định Quy định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Tin học B	Tiếng Anh B	- Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 275/QĐ-BVTT ngày 08/03/2023 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
21	Trần Thị Vân	01/12/1993		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Tâm căn, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	3 năm 2 tháng	3 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học CN điều dưỡng	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Tin học B	Tiếng Anh B	- Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 261/QĐ-BVTT ngày 08/03/2023 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
22	Bùi Thị Hạnh	01/12/1993		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Tâm căn, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	3 năm 2 tháng	3 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học CN điều dưỡng	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Tin học B	Tiếng Anh B	- Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 273/QĐ-BVTT ngày 08/03/2023 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
23	Trần Thị Thùy Chung	01/11/1992		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	3 năm 2 tháng	3 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học CN điều dưỡng	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Tin học B	Tiếng Anh B	- Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 280/QĐ-BVTT ngày 08/03/2023 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
24	Đỗ Thị Lan Anh	21/01/1995		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	3 năm 2 tháng	3 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Điều dưỡng CKI chuyên ngành Tâm thần	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	UDCNTTCB	Tiếng Anh A2	- Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 268/QĐ-BVTT ngày 08/03/2023 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
25	Nguyễn Thị Ngân	03/07/1993		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Cận lâm sàng, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	3 năm 2 tháng	3 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học CN điều dưỡng	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	UDCNTTCB	Tiếng Anh A2	- Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 285/QĐ-BVTT ngày 08/03/2023 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
26	Ngô Thị Hương	25/05/1992		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Cận lâm sàng, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	3 năm 2 tháng	3 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Điều dưỡng CKI chuyên ngành Tâm thần	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	UDCNTTCB	Tiếng Anh Bậc 2	- Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 251/QĐ-BVTT ngày 08/03/2023 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
27	Phạm Minh Hoàng	22/03/1993	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Cận lâm sàng, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	3 năm 2 tháng	3 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học CN điều dưỡng	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	UDCNTTCB	Tiếng Anh Bậc 2	- Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 252/QĐ-BVTT ngày 08/03/2023 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
28	Đặng Thị Phương Nhã	07/06/1993		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Kiểm soát NK - DD, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	3 năm 2 tháng	3 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Điều dưỡng CKI chuyên ngành Tâm thần	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	UDCNTTCB	Tiếng Anh Bậc 2	- Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 290/QĐ-BVTT ngày 08/03/2023 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
29	Phạm Minh Huyền	26/09/1992		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	3 năm 2 tháng	3 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.14	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.13	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học Cử nhân điều dưỡng	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. CCBD CDNN Điều dưỡng hạng III, Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	UDCNTTCB	Tiếng Anh A2	- Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 284/QĐ-BVTT ngày 08/03/2023 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
2.	**Bệnh viện Phổi Hải Phòng:18 Điều dưỡng hạng III**																				
2.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
2.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 18**																				
30	Nguyễn Thị Chung	17/11/1984		x	Điều dưỡng	Khoa Nội 1 - Bệnh viện Phổi Hải Phòng	16 năm	16 năm	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng III	Chứng chỉ tin học ứng dụng trình độ B	Chứng chỉ tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức hạng IV tại Quyết định số 105 /QĐ-BVL ngày 18/04/2011 của Bệnh viện Lao Hải Phòng hưởng lương điều dưỡng trung học mã số 16b.121 - Chuyển xếp lương viên chức hạng IV có trình độ cao đẳng số 155F/ QĐ-BVP ngày 01/02/2024 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
31	Phạm Thị Ngọc Thuý	16/01/1989		x	Điều dưỡng	Khoa Nội 1 - Bệnh viện Phổi Hải Phòng	15 năm	15 năm	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng III	Chứng chỉ tin học ứng dụng trình độ B	Chứng chỉ tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức hạng IV tại Quyết định số 387A /QĐ-BVL & BP ngày 25/09/2014 của Bệnh viện Lao Hải Phòng hưởng lương điều dưỡng trung học mã số 16b.121 - Chuyển xếp lương viên chức hạng IV có trình độ cao đẳng số 155D/ QĐ-BVP ngày 01/02/2024 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
32	Lương Thị Thoa	01/04/1990		x	Điều dưỡng	Khoa Nội 1 - Bệnh viện Phổi Hải Phòng	11 năm	11 năm	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng III	Chứng chỉ tin học ứng dụng trình độ B	Chứng chỉ tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức hạng IV tại Quyết định số 832A /QĐ-BVL & BP ngày 31/12/2015 của Bệnh viện Lao và Bệnh Phổi Hải Phòng hưởng lương điều dưỡng trung học mã số 16b.121 - Chuyển xếp lương viên chức hạng IV có trình độ cao đẳng số 155C/ QĐ-BVP ngày 01/02/2024 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Giấy khen của Sở Y tế 2025- Số 60/ QĐ- SYT ngày 09/01/2026 - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
33	Nguyễn Thị Yến	08/02/1987		x	Điều dưỡng	Khoa Nội 1 - Bệnh viện Phổi Hải Phòng	12 năm	12 năm	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng III	Chứng chỉ tin học ứng dụng trình độ B	Chứng chỉ tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức hạng IV tại Quyết định số 95A /QĐ-BVL &BP- TCCB ngày 28/02/2015 của Bệnh viện Lao và Bệnh Phổi Hải Phòng hưởng lương điều dưỡng trung học mã số 16b.121 - Chuyển xếp lương viên chức hạng IV có trình độ cao đẳng số 155M/ QĐ-BVP ngày 01/02/2024 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
34	Bùi Quang Dũng	16/10/1990	x		Điều dưỡng	Khoa Nội 3 - Bệnh viện Phổi Hải Phòng	11 năm	11 năm	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng III	Chứng chỉ tin học ứng dụng trình độ B	Chứng chỉ tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức hạng IV tại Quyết định số /QĐ-BVL &BP- TCCB ngày của Bệnh viện Lao và Bệnh Phổi Hải Phòng hưởng lương điều dưỡng trung học mã số 16b.121 - Chuyển xếp lương viên chức hạng IV có trình độ cao đẳng số / QĐ- BVP ngày 01/02/2024 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
35	Nguyễn Thị Trâm	10/07/1992	x		Điều dưỡng	Khoa khám bệnh - BV Phổi Hải Phòng	11 năm	11 năm	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng III	Chứng chỉ tin học ứng dụng trình độ B	Chứng chỉ tiếng anh trình độ B	Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức ngày 01/02/2014 tại quyết định số 115E/QĐ - BVP, QĐ bổ nhiệm ngạch viên chức số : 833A- QĐ- BVL&BP Ngày 31/12/2015. Trong năm 2025, được giấy khen của sở y tế. Đáp ứng đủ đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ CDNN viên chức Điều Dưỡng. Không trong thời hạn xử lý kỷ luật ; Không trong thời gian thực hiện các quy định liên	x		
36	Cù Thị Thảo	20/10/1993	x		Điều dưỡng	Khoa khám bệnh - BV Phổi Hải Phòng	11 năm	11 năm	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng III	Chứng chỉ tin học ứng dụng trình độ B	Chứng chỉ tiếng anh trình độ B	Quyết đinh về việc bổ nhiệm ngạch viên chức số : 840A/ QĐ - BVL & BP ngày 31/12/2015, Quyết định về việc chuyển xếp lương viên chức hạng IV có trình độ cao đẳng số : 28/QĐ-BVP ngày 01/06/2023 . Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đáp ứng đủ đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ CDNN viên chức Điều Dưỡng. Không trong thời hạn xử lý kỷ luật ; Không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
37	Nguyễn Thị Nghĩa	20/01/1986		x	Nhân viên	Phòng Kế hoạch Tổng hợp - Bệnh viện Phổi Hải Phòng	14 năm 10 tháng	14 năm 10 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học chuyên ngành Điều dưỡng	Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hạng III	Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng Anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm ngạch điều dưỡng trung học mã số 16b.121 tại Quyết định số 105 /QĐ-BVL ngày 18/04/2011 của Bệnh viện Lao Hải Phòng. - Chuyển xếp lương viên chức CDNN viên chức hạng IV quyết định số 358/ QĐ- BVL&BP ngày 30/09/2016 - Chuyển xếp lương viên chức hạng IV có trình độ Đại học số 155L/ QĐ- BVP ngày 01/02/2024 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
38	Đỗ Thị Biển	01/08/1987		x	Nhân viên	Phòng Kế hoạch Tổng hợp - Bệnh viện Phổi Hải Phòng	14 năm 10 tháng	14 năm 10 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học chuyên ngành Điều dưỡng	Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hạng III	Tin học Trình độ B	Tiếng Anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm ngạch điều dưỡng trung học mã số 16b.121 tại Quyết định số 105 /QĐ-BVL ngày 18/04/2011 của Bệnh viện Lao Hải Phòng. - Chuyển xếp lương viên chức CDNN viên chức hạng IV quyết định số 358/ QĐ- BVL&BP ngày 30/09/2016 - Chuyển xếp lương viên chức hạng IV có trình độ Đại học số 155Q/ QĐ- BVP ngày 01/02/2024 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
39	Trần Tuấn Anh	21/12/1990	x		Điều dưỡng	Khoa Cấp cứu HSTC và chống độc, Bệnh viện Phổi Hải Phòng	7 năm 4 tháng	7 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hạng 3 và chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.	Tin học trình độ B	Tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng tại Quyết định số 1572/QĐ-SYT ngày 31/12/2019 của Sở Y Tế TP Hải Phòng; - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
40	Trần Thị Thanh Hoà	13/03/1990		x	Điều dưỡng	Khoa Cấp cứu HSTC và chống độc, Bệnh viện Phổi Hải Phòng	7 năm 10 tháng	7 năm 10 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Tin học trình độ B	Tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng tại Quyết định số 1968/QĐ-SYT ngày 03/08/2018 của Sở Y Tế TP Hải Phòng; - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
41	Vũ Thị Kim Oanh	12/05/1991		x	Điêu Đưỡng	Khoa cấp cứu -Hồi sức tích cực và chống độc - Bệnh viện Phổi Hải Phòng	7 năm 4 tháng	7 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hạng 3 và chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.	Tin học trình độ B	Tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng tại Quyết định số 1575/QĐ-SYT ngày 31/12/2019 của Sở Y Tế TP Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của pháp luật.	x		
42	Vũ Thị Hiền	22/06/1993		x	Điều dưỡng	Khoa Cấp cứu HSTC và chống độc, Bệnh viện Phổi Hải Phòng	6 năm 4 tháng	6 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hạng 3 và chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.	Tin học trình độ B	Tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng tại Quyết định số 1283/QĐ-SYT ngày 09/09/2020 của Sở Y Tế TP Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
43	Đặng Thị Trang	10/05/1990		x	Điều dưỡng	Khoa Nội V - Bệnh viện Phổi Hải Phòng	14 năm 4 tháng	14 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hạng 3 và chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.	Tin học trình độ B	Tiếng anh trình độ B	Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 307 /QĐ -BVL &BP ngày 01/09/2012 của Bệnh viện Lao và Bệnh Phổi Hải Phòng .Hưởng lương điều dưỡng trung học mã số 16b.121 - Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 155 G/QĐ - BVP ngày 01/02/2024 của Bệnh viện Phổi Hải Phòng .Hưởng lương điều dưỡng cao đẳng mã số V.08.05.13 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.C5	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
44	Vũ Thị Phương	27/08/1985		x	Điều dưỡng	Khoa Nội V - Bệnh viện Phổi Hải Phòng	11 năm 8 tháng	11 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hạng 3 và chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.	Tin học trình độ B	Tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 394 A/QĐ -BVL &BP ngày 25/09/2014 của Bệnh viện Lao và Bệnh Phổi Hải Phòng .Hưởng lương điều dưỡng trung học mã số 16b.121 - Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 155 K/QĐ - BVP ngày 01/02/2024 của Bệnh viện Phổi Hải Phòng .Hưởng lương điều dưỡng cao đẳng mã số V.08.05.13 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
45	Phạm Thị Hương Thảo	10/08/1984		x	Điều dưỡng	Khoa điều trị theo yêu cầu - Bệnh viện Phổi Hải Phòng	17 năm	17 năm	Điều dưỡng hạng IV	V080513	Điều dưỡng hạng III	V080512	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng III	Chứng chỉ tin học ứng dụng trình độ B	Trình độ theo khung tham chiếu Châu Âu: A2	Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 96/QĐ-TCCB ngày 01/05/2009 của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Hải Phòng vào ngạch và hưởng lương điều dưỡng trung học mã số 16b.121 Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định 155A/QĐ- BVP ngày 01/02/2024 của bệnh viện Phổi Hải Phòng hưởng lương điều dưỡng cao đẳng mã số V.08.05.13 - Trong năm 2025 được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III -Không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật	x		
46	Nguyễn Thị Phương Thảo	12/04/1990		x	Điều dưỡng	Khoa điều trị theo yêu cầu - Bệnh viện Phổi Hải Phòng	14 năm	14 năm	Điều dưỡng hạng IV	V080513	Điều dưỡng hạng III	V080512	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng III	Chứng chỉ tin học ứng dụng trình độ B	Chứng chỉ tiếng anh trình độ B	Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 309/QĐ-TCCB ngày 01/03/2012 của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Hải Phòng vào ngạch và hưởng lương điều dưỡng trung học mã số 16b.121 Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định 155B/QĐ- BVP ngày 01/02/2024 của Bệnh viện Phổi Hải Phòng hưởng lương điều dưỡng cao đẳng mã số V.08.05.13 Trong năm 2025 được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn vè năng lực chuyên môn nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
47	Lê Thị Vân	01/02/1989		x	Điều dưỡng chăm sóc	Khoa Nội II, Bệnh viện Phổi Hải Phòng	11 năm 9 tháng	11 năm 9 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học ngành điều dưỡng	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hạng III, chứng chỉ hành nghề điều dưỡng	Chứng chỉ tin học B	Chứng chỉ tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 394 A/QĐ -BVL &BP ngày 25/09/2014 của Bệnh viện Lao và Bệnh Phổi Hải Phòng .Hưởng lương điều dưỡng trung học mã số 16b.121 - Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 155 K/QĐ - BVP ngày 01/02/2024 của Bệnh viện Phổi Hải Phòng .Hưởng lương điều dưỡng cao đẳng mã số V.08.05.13 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
3.	**Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng: 05 Điều dưỡng hạng III;**																				
3.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
3.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 5**																				
48	Bùi Ngọc Linh Chi	29/9/1996		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa cận lâm sàng - Y học cổ truyền HP	6 năm 3 tháng	6 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Theo quy định tại Thông tu số 26/2015/TTLT -BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	TH ứng dụng	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV quyết định số 362/ QĐ-SYT ngày 11/03/2020 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
49	Nguyễn Văn Mến	31/10/1996	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội - BV Y học cổ truyền HP	6 năm 3 tháng	6 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Theo quy định tại Thông tu số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	TH ứng dụng	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV quyết định số 364/ QĐ-SYT ngày 11/03/2020 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
50	Đàm Thị Thu Hường	22/6/1995		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nhi - Tạp bệnh - BVY học cổ truyền HP	5 năm 4 tháng	5 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Theo quy định tại Thông tu số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	TH ứng dụng	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV quyết định số 182/ QĐ-SYT ngày 17/03/2021 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
51	Đoàn Thị Tuyết Nhung	11/4/1986		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội - BV Y học cổ truyền HP	16 năm 11 tháng	16 năm 11 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Theo quy định tại Thông tu số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, KTV PHCN	TH ứng dụng	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm ngạch điều dưỡng trung học mã số 16b.121 tại Quyết định số 125 /QĐ-TCHC ngày 30/07/2009 của Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua trong năm: 2020 nhận Giấy khen theo quyết định số 32/QĐ- SYT ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Sở Y tế TP Hải Phòng. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
52	Đoàn Thu Huyền	22/10/1994		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nhi - Tạp bệnh - BVY học cổ truyền HP	7 năm 9 tháng	7 năm 9 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	TH ứng dụng	Tiếng Anh B	Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 2200/QĐ-SYT ngày 14/09/2018 của Sở y tế. -Năm 2024 nhận Giấy khen theo quyết định số 159/QĐ- SYT ngày 11 tháng 2 năm 2025 của Sở Y tế TP Hải Phòng. -Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật	x		
4.	**Bệnh viện đa khoa Đôn Lương: 01 Điều dưỡng hạng III**																				
4.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
4.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 1**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
53	Phạm Thị Thanh Huyền	17/06/1993		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội Nhi Lây Cấp cứu - Bệnh viện đa khoa Đôn Lương	8 năm 0 tháng	8 năm 0 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học điều dưỡng	Có chứng chỉ Hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 010667/HP-CCHN. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng ,hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 57/QĐ-BVĐL ngày 04/6/2018 của Bệnh viện đa khoa Đôn Lương - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
5.	**Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Phòng: 08 Điều dưỡng hạng III.**																				
5.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 1**																				
54	Phạm Thị Thuy	29/3/1987		x	Điều dưỡng trưởng khoa	Khoa phẫu thuật chỉnh hình - Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Phòng	16 năm 3 tháng	9 năm 9 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	TH ứng dụng B	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 31/QĐ.TCHC-PHCN ngày 4/8/2016 của Trung tâm chỉnh hình và PHCN - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
5.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 7**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
55	Đỗ Thị Tuyền	20/12/1990		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Y học cổ truyền - Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Phòng	10 năm 5 tháng	10 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	TH ứng dụng B	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 178/QĐ-TCHC ngày 16/09/2016 của Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
56	Đặng Thị Thịnh	18/12/1989		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Phục hồi chức năng - Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Phòng	15 năm 2 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	TH Văn phòng A	Tiếng Anh A	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 172/QĐ-TCHC ngày 16/9/2016 của Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Phòng. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
57	Phạm Thị Thu	25/02/1989		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Phục hồi chức năng - Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Phòng	15 năm 2 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	TH ứng dụng B	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 168/QĐ.TCHC ngày 16/9/2016 của Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
58	Phạm Thị Duyên	23/01/1992		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Y học cổ truyền - Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Phòng	10 năm 5 tháng	3 năm 1 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	'-Chứng chỉ hành nghề phạm vi Kỹ thuật viên VLTL-PHCN; - Chứng chỉ chuyển đổi y sỹ sang Điều dưỡng tháng 10 năm 2016. Không có Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn điều dưỡng	TH ứng dụng B	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 187 QĐ-BVPHCN ngày 19/4/2023 của Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.		x	Không có CCHN lĩnh vực điều dưỡng hoặc chứng chỉ CDNN Điều dưỡng
59	Phạm Thị Hoàng Linh	10/01/1988		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Phục hồi chức năng- Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Phòng	14 năm 11 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	TH Văn phòng B	Tiếng Anh A	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 170 /QĐ-TCHC ngày 16/9/2016 của Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
60	Lê Thị Phương	23/10/1990		x	Điều dưỡng hạng IV	Phòng Kế hoạch tổng hợp - Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Phòng	7 năm 5 tháng	5 năm 10 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	UDCNTTCB	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1025/QĐ-TCHC ngày 6/7/2020 của Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
61	Lê Đức Thọ	07/12/1983	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Phục hồi chức năng - Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Phòng	11 năm 7 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	TH ứng dụng B	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 175 /QĐ-TCHC ngày 16/9/2016 của Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
6	**Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Dương: 05 Điều dưỡng hạng III**																				
6.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
6.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 05**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
62	Nguyễn Thị Hướng	15/10/1987		x	Điều dưỡng hạng IV	Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Dương	9 năm 9 tháng	9 năm 9 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	- Có chứng chỉ Hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 003207/HD-CCHN, ngày 10/12/2013 Phạm vi hành nghề: Khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền. Có chứng chỉ chuyển đổi sang điều dưỡng.	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng anh trình độ A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng Hạng IV số 988/QĐ-BV ngày 16/8/2016 của Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Dương. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.		x	Không có CCHN lĩnh vực Điều dưỡng hoặc chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN điều dưỡng
63	Nguyễn Thị Phương	02/11/1979		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội tổng hợp, Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Dương	16 năm 10 tháng	9 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có chứng chỉ Hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 003295/HD-CCHN Phạm vi hành nghề: Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng Anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 177/QĐ-BV ngày 18/03/2017 của Giám đốc Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Dương - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
64	Bùi Thị Hiên	17/03/1983		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Dương	9 năm 9 tháng	9 năm 9 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám chữa bệnh số 003316/HD-CCHN Phạm vi hành nghề: Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng anh trình độ B1	- Đã bổ nhiệm CDNN viên chức hạng IV tại Quyết định số 995/QĐ-SYT ngày 16/08/2016 cuả Giám đốc Sở y tế Hải Dương - Trong năm 2025 được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sác nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của Pháp luật.	x		
65	Lê Thị Thanh	03/10/1992		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Khám bệnh đa khoa, Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Dương	11 năm 9 tháng	11 năm 9 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng đa khoa	Có chứng chỉ hành nghề khám chữa bệnh số 031530/BYT-CCHN Phạm vi hành nghề: Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng anh B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức hạng IV tại Quyết định số.33/QĐ-PK ngày 28/02/2018cuả PK ĐKGTVT Gia Lâm - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
66	Nguyễn Thị Phương	13/08/1996		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Ngoại tổng hợp - Phụ khoa, Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Dương	4 năm 2 tháng	4 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng đa khoa	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 011141/HD-CCHN Phạm vi hành nghề: Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức hạng IV tại Quyết định số.171/QĐ-SYT ngày 25/03/2022 của TTYT Ninh Giang - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
7.	**Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Hải Dương: 01 Điều dưỡng hạng III**																				
7.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
7.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
67	Nguyễn Thành Trung	14/08/1999	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc - Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Hải Dương	4 năm 5 tháng	4 năm 5 tháng	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Số: 009076/HD-CCHN cấp ngày 08/7/2022. Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Tiếng Anh B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 14/QĐ-BVBNĐ ngày 06/01/2022 của Giám đốc Bệnh viện Bệnh nhiệt đới tỉnh Hải Dương - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức ... - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
8.	**Bệnh viện Phong Chí Linh: 0 Điều dưỡng hạng III**																				
8.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
8.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý:**																				
9.	**Bệnh viện sức khoẻ tâm thần Hải Dương: 23 Điều dưỡng hạng III;**																				
9.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
9.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 23**																				
68	Đặng Thị Tuyền	28/05/1987		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Tâm thần 1 - Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương	18 năm 1 tháng	9 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề: Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Ứng dụng CCTT cơ bản	Tiếng Anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 61/QĐ-BVTT ngày 08/3/2017 của Bệnh viện tâm thần Hải Dương. ' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
69	Đàm Thị Diệp	02/05/1994		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Tâm thần 2 - Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương	10 năm 3 tháng	10 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề: Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Ứng dụng CCTT cơ bản	Tiếng Anh trình độ A2	- Đã đượcchuyển chức CDNN từ y sĩ sang Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1366/QĐ-SYT ngày 25/10/2016 của Sở Y tế Hải Dương. ' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
70	Lê Văn Hoàng	10/06/1989	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Tâm thần 2 - Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương	12 năm 1 tháng	9 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề: Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Ứng dụng CCTT cơ bản	Tiếng Anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 91/QĐ-BVTT ngày 08/3/2017 của Bệnh viện tâm thần Hải Dương. ' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
71	Phạm Thị Thu	12/02/1991		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Tâm thần 2 - Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương	10 năm 3 tháng	10 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề: Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Ứng dụng CCTT cơ bản	Tiếng Anh trình độ A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 181/QĐ-BVTT ngày 01/3/2016 của Bệnh viện tâm thần Hải Dương. ' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
72	Phùng Văn Hùng	06/01/1989	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Tâm thần 3 - Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương	15 năm 1 tháng	9 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề: Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Ứng dụng CCTT cơ bản	Tiếng Anh trình độ A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 75/QĐ-BVTT ngày 08/3/2017 của Bệnh viện tâm thần Hải Dương. ' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
73	Nguyễn Hải Bình	25/05/1993		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Tâm thần 3 - Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương	10 năm 9 tháng	9 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề: Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Ứng dụng CCTT cơ bản	Tiếng Anh trình độ A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 112/QĐ-BVTT ngày 08/3/2017 của Bệnh viện tâm thần Hải Dương. ' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
74	Lê Tiến Dương	14/09/1987	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Tâm thần 4 - Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương	14 năm 11 tháng	9 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề: Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Ứng dụng CCTT cơ bản	Tiếng Anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 72/QĐ-BVTT ngày 08/3/2017 của Bệnh viện tâm thần Hải Dương. ' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
75	Nguyễn Ngọc Tuấn	01/09/1989	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Tâm thần 4 - Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương	14 năm 11 tháng	9 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề: Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Ứng dụng CCTT cơ bản	Tiếng Anh trình độ A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 106/QĐ-BVTT ngày 01/02/2017 của Bệnh viện tâm thần Hải Dương. ' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
76	Phạm Thị Hiền	04/9/1987		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Tâm thần 4 - Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương	14 năm 5 tháng	9 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề: Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Ứng dụng CCTT cơ bản	Tiếng Anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 59/QĐ-BVTT ngày 08/3/2017 của Bệnh viện tâm thần Hải Dương. ' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
77	Nguyễn Thị Thu Vân	05/09/1986		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Cận lâm sàng - Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương	13 năm 11 tháng	9 năm 7 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề: Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Ứng dụng CCTT cơ bản	Tiếng Anh trình độ B	- Đã đượcchuyển chức CDNN từ y sĩ sang Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1366/QĐ-SYT ngày 25/10/2016 của Sở Y tế Hải Dương. ' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
78	Nguyễn Thị Hiền	15/03/1988		x	Điều dưỡng hạng IV	Dinh dưỡng - Kiểm soát nhiễm khuẩn - Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương	15 năm 11 tháng	9 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề: Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Ứng dụng CCTT cơ bản	Tiếng Anh trình độ A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 68/QĐ-BVTT ngày 08/3/2017 của Bệnh viện tâm thần Hải Dương. ' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
79	Phạm Thị Huyền	28/06/1988		x	Điều dưỡng hạng IV	Dinh dưỡng - Kiểm soát nhiễm khuẩn - Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương	15 năm 1 tháng	9 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề: Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Ứng dụng CCTT cơ bản	Tiếng Anh trình độ A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 73/QĐ-BVTT ngày 08/3/2017 của Bệnh viện tâm thần Hải Dương. ' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
80	Bùi Ngọc Hải	23/09/1991	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Khám bệnh - cấp cứu - Bệnh viện Sức khỏe Tâm Thần Hải Dương	10 năm 9 tháng	9 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề: Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Ứng dụng CCTT cơ bản	Tiếng Anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 114/QĐ-BVTT ngày 08/3/2017 của Bệnh viện tâm thần Hải Dương. ' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
81	Nguyễn Thị Oanh	18/11/1990		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Khám bệnh - cấp cứu - Bệnh viện Sức khỏe Tâm Thần Hải Dương	15 năm 1 tháng	9 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề: Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Ứng dụng CCTT cơ bản	Tiếng Anh trình độ A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 127/QĐ-BVTT ngày 08/3/2017 của Bệnh viện tâm thần Hải Dương. ' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
82	Đinh Thị Thanh Huệ	20/4/1980		x	Điều dưỡng hạng IV	Phòng Chỉ đạo tuyến - Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương	13 năm 11 tháng	9 năm 7 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề: Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Ứng dụng CCTT cơ bản	Tiếng Anh trình độ A2	- Đã đượcchuyển chức CDNN từ y sĩ sang Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1363/QĐ-SYT ngày 25/10/2016 của Sở Y tế Hải Dương. ' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
83	Đỗ Thị Lan Phương	14/03/1991		x	Điều dưỡng hạng IV	Phòng Chỉ đạo tuyến - Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương	10 năm 3 tháng	9 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề: Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Ứng dụng CCTT cơ bản	Tiếng Anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 122/QĐ-BVTT ngày 08/3/2017 của Bệnh viện tâm thần Hải Dương. ' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
84	Phạm Đức Thảo	26/8/1992	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa tâm thần 1 - Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương	12 năm 1 tháng	9 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề: Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Tin học văn phòng trình độ B	Tiếng Anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 72/QĐ-BVTT ngày 08/3/2017 của Bệnh viện tâm thần Hải Dương. ' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
85	Vũ Hoàng Nam	26/10/1995	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa tâm thần 3 - Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương	7 năm 8 tháng	4 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề: Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Ứng dụng CCTT cơ bản	Tiếng Anh trình độ A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 510/QĐ-BVTT ngày 28/9/2021 của Bệnh viện tâm thần Hải Dương. ' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
86	Nguyễn Thị Hằng	07/7/1995		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa tâm thần 3 - Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương	7 năm 8 tháng	4 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề: Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Ứng dụng CCTT cơ bản	Tiếng Anh trình độ TOEFL ITP	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 520/QĐ-BVTT ngày 28/9/2021 của Bệnh viện tâm thần Hải Dương. ' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
87	Đoàn Thị Phương	08/7/1981		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Cận lâm sàng - Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương	13 năm 11 tháng	9 năm 7 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề: Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Ứng dụng CCTT cơ bản	Tiếng Anh trình độ C	- Đã đượcchuyển chức CDNN từ y sĩ sang Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1360QĐ-SYT ngày 25/10/2016 của Sở Y tế Hải Dương. ' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
88	Phạm Văn Duy	16/3/1992		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa tâm thần 4 - Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương	10 năm 3 tháng	9 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề: Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Ứng dụng CCTT cơ bản	Tiếng Anh trình độ A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 108/QĐ-BVTT ngày 08/3/2017 của Bệnh viện tâm thần Hải Dương. ' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
89	Đoàn Thị Uyên	11/11/1987		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Khám bệnh - cấp cứu - Bệnh viện Sức khỏe Tâm Thần Hải Dương	15 năm 0 tháng	9 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề: Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Ứng dụng CCTT cơ bản	Tiếng Anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 77/QĐ-BVTT ngày 08/3/2017 của Bệnh viện tâm thần Hải Dương. ' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
90	Nguyễn Thị Hồng Ngọc			x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa tâm thần 2 - Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương	14 năm 11 tháng	9 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề: Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Ứng dụng CCTT cơ bản	Tiếng Anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 77/QĐ-BVTT ngày 08/3/2017 của Bệnh viện tâm thần Hải Dương. ' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
B.	**KHỐI TRUNG TÂM TUYẾN THÀNH PHỐ**																				
1	**Trung tâm Cấp cứu 115: 05 Điều dưỡng hạng III**																				
1.1	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 05**																				
91	Đào Thị Thuỷ	29/04/1994		x	Điều dưỡng	Khoa Cấp cứu Ngoại viện - Trung tâm Cấp cứu 115	7 năm 5 tháng	7 năm 5 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ nghề nghiệp Điều dưỡng hạng III	Tin học UD	Tiếng anh bậc 2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức tại Quyết định số 99/QĐ-SYT ngày 21/.01/2019 của Giám đốc Sở Y tế - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
92	Nguyễn Thị Hiền	20/06/1986		x	Điều dưỡng	Phòng Điều phối cấp cứu - Trung tâm Cấp cứu 115	7 năm 5 tháng	7 năm 5 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ nghề nghiệp Điều dưỡng hạng III Chứng chỉ hành nghề KCB phạm vi hoạt động chuyên môn dịch vụ y tế	THUD trình độ B	Trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức tại Quyết định số 98/QĐ-SYT ngày 21/.01/2019 của Giám đốc Sở Y tế - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
93	Nguyễn Thị Nhung	26/07/1994		x	Điều dưỡng	Khoa Cấp cứu Ngoại viện - Trung tâm Cấp cứu 115	3 năm 6 tháng	3 năm 6 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	UDCNTTCB	A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức tại Quyết định số 1541/QĐ-SYT ngày 09/12/2022 của Giám đốc Sở Y tế - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt/xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
94	Hoàng Thị Thiên Trang	08/12/1983		x	Điều dưỡng	Khoa Cấp cứu Ngoại viện - Trung tâm Cấp cứu 115	6 năm 3 tháng	6 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ nghề nghiệp Điều dưỡng hạng III	THUD trình độ B	Trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức tại Quyết định số 387./QĐ-SYT ngày 13/03/2020 của Giám đốc Sở Y tế - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
95	Nguyễn Văn Thịnh	14/02/1993	x	x	Điều dưỡng	Khoa Cấp cứu Ngoại viện - Trung tâm Cấp cứu 115	5 năm 8 tháng	5 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	THUD trình độ B	Trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức tại Quyết định số 1599/QĐ-SYT ngày 27/10/2020 của Giám đốc Sở Y tế - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
2	**Trung tâm Giám định y khoa: 02 Điều dưỡng hạng III**																				
1.1	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 02**																				
96	Nguyễn Thị Na	14/07/1992		x	Điều dưỡng hạng IV	phòng khám giám định - Trung tâm Giám định Y khoa Hải Phòng	9 năm 9 tháng	9 năm 9 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có giấy phép hành nghề khám chữa bệnh phạm vi Điều dưỡng	B	B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức tại Quyết định số 56/QĐ-GĐYK ngày 3/6/2016 của Trung tâm Giám định Y khoa Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức ... - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
97	Nguyễn Thùy Linh	13/11/1983		x	Điều dưỡng hạng IV	phòng khám giám định - Trung tâm Giám định Y khoa Hải Phòng	9 năm 3 tháng	9 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có giấy phép hành nghề khám chữa bệnh phạm vi Điều dưỡng	B	B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức tại Quyết định số 857/QĐ-BV ngày 29/3/2017 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức ... - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
3	**Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố: 10 Điều dưỡng hạng III**																				
1.1	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 10**																				
98	Trần Thị Hiền	29/03/1977		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Dược Vật tư y tế - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hải Phòng	18 năm 5 tháng	9 năm 9 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh bậc A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức ngạch Điều dưỡng hạng IV, mã số V.08.05.13 tại Quyết định số 114/QĐ-TCHC của Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản. - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức ngạch Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
99	Nguyễn Thị Vân	11/08/1982		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Dinh dưỡng - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hải Phòng	21 năm 2 tháng	8 năm 0 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng III	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh bậc A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV, mã số V.08.05.13 tại Quyết định số 53/QĐ-TCHC ngày 8/6/2018 của Trung tâm chăm sóc sức khỏe sinh sản - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức chuyên ngành Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
100	Nguyễn Thị Thúy	04/09/1985		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Dinh dưỡng - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hải Phòng	17 năm 11 tháng	9 năm 9 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh bậc A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV, mã số V.08.05.13 tại Quyết định số 112/QĐ-TCHC ngày 13/10/2016 của Trung tâm chăm sóc sức khỏe sinh sản - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức ngành điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
101	Nguyễn Thị Tuyết Minh	02/06/1991		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Dinh dưỡng - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hải Phòng	9 năm 11 tháng	1 năm 0 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hành nghề điều dưỡng Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh bậc B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV, mã số V.08.05.13 tại Quyết định số 751/QĐ-TTKSBT ngày 27/5/2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
102	Nguyễn Thị Luyên	24/12/1980		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa sức khỏe sinh sản - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	16 năm 11 tháng	9 năm 9 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiến Anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng tại Quyết định số 113/QĐ-TCHC ngày 13/10/2016của Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
103	Nguyễn Minh Thành	30/01/1987	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa bệnh nghề nghiệp - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng	8 năm 7 tháng	3 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử Nhân Điều Dưỡng	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng Có CCHN phạm vi hoạt động: Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV, mã số V.08.05.13 tại Quyết định số 155/QĐ-SYT ngày 30/03/2023 của Sở Y tế tỉnh Hải Dương. - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
104	Hoàng Thị Tuyết Nhung	09/08/1988		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa phòng chống bệnh không lây nhiễm. -Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng	15 năm 9 tháng	1 năm 0 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng Hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức ngạch điều dưỡng tại Quyết định số 291/QĐ-TTKSBT ngày 14/3/2024 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức ngạch điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
105	Đoàn Thị Hằng	26/11/1983		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa phòng chống bệnh không lây nhiễm. -Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng	15 năm 9 tháng	1 năm 0 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng Hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Quyết định số 752/QĐ-TTKSBT ngày 27/5/2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng - Năm 2025 được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ, được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
106	Phạm Thị Thuỷ	23/4/1978		x	Điều dưỡng hạng IV	Phòng kế hoạch nghiệp vụ - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hải Phòng	16 năm 11 tháng	9 năm 9 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN điều dưỡng tại Quyết định số 106/QĐ-TCHC ngày 13/10/2016 của Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
107	Trần Thị Giang	25/09/1982		x	Điều dưỡng hạng IV	Phòng kế hoạch nghiệp vụ - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hải Phòng	17 năm 6 tháng	8 năm 0 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN điều dưỡng tại Quyết định số 54/QĐ-TCHC ngày 08/6/2018 của Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
C.	**KHỐI TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC**																				
1	**Trung tâm Y tế Ngô Quyền: 07 Điều dưỡng hạng III;**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 07**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
108	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	03/03/1981		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Ngoại -Trung tâm Y tế Ngô Quyền	5 năm 1 tháng	5 năm 1 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	- Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng - Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (chức danh điều dưỡng)	UDCNTT	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV, mã số V.08.05.13 tại Quyết định số 238/QĐ-BVNQ ngày 08/04/2021của Bệnh viện đa khoa Ngô Quyền - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
109	Nguyễn Thu Hà	29/09/1988		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Truyền nhiễm - Trung tâm Y tế Ngô Quyền	10 năm 0 tháng	10 năm 0 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	- Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng - Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (chức danh điều dưỡng)	UDCNTT	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV, mã số V.08.05.13 tại Quyết định số 415/QĐ-BVNQ ngày23/06/2016 của Bệnh viện đa khoa Ngô Quyền - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
110	Nguyễn Thị Thúy Hằng	25/08/1993		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Khám bệnh - Trung tâm Y tế Ngô Quyền	6 năm 4 tháng	6 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	- Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng - Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (chức danh điều dưỡng)	UDCNTT	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV, mã số V.08.05.13 tại Quyết định số 300/QĐ-SYT ngày 05/03/2020 của Bệnh viện đa khoa Ngô Quyền - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
111	Bùi Thanh Hà	01/02/1987		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Chẩn đoán hình ảnh -Trung tâm Y tế Ngô Quyền	10 năm 4 tháng	10 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	- Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng - Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (chức danh điều dưỡng)	UDCNTT	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV, mã số V.08.05.13 tại Quyết định số 725/QĐ-BVNQ ngày 06/10/2016 của Bệnh viện đa khoa Ngô Quyền - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
112	Đoàn Tuấn Tài	23/09/1988		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Hồi sức cấp cứu - Trung tâm Y tế Ngô Quyền	10 năm 0 tháng	10 năm 0 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	- Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng - Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (chức danh điều dưỡng)	UDCNTT	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV, mã số V.08.05.13 tại Quyết định số 717/QĐ-BVNQ ngày 06/10/2016 của Bệnh viện đa khoa Ngô Quyền - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
113	Đỗ Thị Thùy	30/07/1991		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Hồi sức cấp cứu - Trung tâm Y tế Ngô Quyền	6 năm 4 tháng	6 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	- Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng - Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (chức danh điều dưỡng)	UDCNTT	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV, mã số V.08.05.13 tại Quyết định số 290/QĐ-SYT ngày 05/03/2020 của Sở Y tế hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN dược hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
114	Nguyễn Thị Minh Phượng	12/10/1985		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội-Trung tâm Y tế Ngô Quyền	10 năm 0 tháng	10 năm 0 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	- Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng - Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (chức danh điều dưỡng)	UDCNTT	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV, mã số V.08.05.13 tại Quyết định số 405/QĐ-BVNQ ngày 23/06/2016 của Bệnh viện đa khoa Ngô Quyền - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
2	**Trung tâm Y tế An Dương: 06 Điều dưỡng hạng III**																		x		
2.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 02**																		x		
115	Nguyễn Thị Quý	13/6/1986		x	Trưởng phòng Phòng Điều dưỡng	Phòng Điều dưỡng - Trung tâm Y tế An Dương	9 năm 4 tháng	9 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học Điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 251/QĐ-BV ngày 08/5/2017 của Bệnh viện đa khoa An Dương; - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
116	Trịnh Thị Thùy Dung	13/10/1985		x	Điều dưỡng trưởng khoa Khoa Khám bệnh	Khoa khám bệnh - Trung tâm Y tế An Dương	16 năm 2 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học Điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định Quy định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Chứng chỉ Tiếng Anh TOEFL ITP	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 617/QĐ-BV ngày 29/9/2016 của Bệnh viện đa khoa An Dương; - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
2.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 04**																				
117	Vũ Thị Kiều Trang	24/10/1994		x	Điều dưỡng hạng IV	Phòng Điều dưỡng - Trung tâm Y tế An Dương	9 năm 5 tháng	6 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học Điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 631/QĐ-SYT ngày 16/4/2020 của Sở Y tế - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
118	Đào Thị Hoài	20/5/1992		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Ngoại - Trung tâm Y tế An Dương	8 năm 11 tháng	6 năm 5 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học Điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định Quy định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Tin học ứng dụng trình độ B	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 479/QĐ-SYT ngày 31/3/2020 của Sở Y tế - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
119	Đỗ Thị Hương	10/07/1987		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Ngoại - Trung tâm Y tế An Dương	5 năm 10 tháng	5 năm 10 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học Điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Tin học ứng dụng trình độ B	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1211/QĐ-SYT ngày 25/8/2020 của Sở Y tế - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
120	Nguyễn Thị Thanh Thủy	04/11/1992		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội - Nhi - Trung tâm Y tế An Dương	9 năm 10 tháng	9 năm 10 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học Điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định Quy định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Tin học ứng dụng trình độ B	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 462/QĐ-BV ngày 18/8/2016 của Bệnh viện đa khoa An Dương - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
3	**Trung tâm Y tế Hồng Bàng: 04 Điều dưỡng hạng III;**																				
3.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
3.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 04**																				
121	Đỗ Thị Quỳnh Nga	23/08/1990		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa khám bệnh - Trung tâm Y tế Hồng Bàng	15 năm 8 tháng	15 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT - BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, CDNN, điều dưỡng, hộ sinh, Kỹ thuật Y	Tin học UDCNTT CB	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức ngạch Điều dưỡng hạng IV, mã số V.08.05.13 tại Quyết định số 1492/QĐ-SYT của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức ngạch Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
122	Nguyễn Thị Thanh Nga	05/10/1987		x	Điều dưỡng hạng IV	Phòng Điều dưỡng Trung tâm Y tế Hồng Bàng	14 năm 8 tháng	14 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh Theo QĐ 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 BNV ngạch Điều dưỡng	Tin học UDCNTT CB	Anh Bậc 2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức ngạch Điều dưỡng hạng IV, mã số V.08.05.13 tại Quyết định số 172/QĐ-BVHB do Bệnh viện đa khao Hồng Bàng cấp ngày 20/09/2016 - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức ngạch Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
123	Đàm Thị Hằng	04/09/1980		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng - Trung tâm Y tế Hồng Bàng	21 năm 2 tháng	20 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thực hiện kỹ thuật PHCN.	Tin học UDCNTT CB	Anh Bậc 2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức ngạch Điều dưỡng hạng IV, mã số V.08.05.13 tại Quyết định số 178/QĐ-BVHB do Bệnh viện đa khao Hồng Bàng cấp ngày 20/09/2016 - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức ngạch Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.		x	Không có CCHN lĩnh vực Điều dưỡng hoặc chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN điều dưỡng

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
124	Trần Thị Nhung	10/12/1981		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Kiểm soát bệnh tật & HIV/AIDS - Trung tâm Y tế Hồng Bàng	9 năm 9 tháng	9 năm 9 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	Tin A	Anh A	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức ngạch Điều dưỡng hạng IV, mã số V.08.05.13 tại Quyết định số 2375/SNV-CCVC ngày 16/09/2016 của Sở Nội vụ TP Hải Phòng cấp - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức ngạch Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
4	**Trung tâm Y tế Cát Hải: 03 Điều dưỡng hạng III**																				
4.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
125	Nguyễn Đình Hoàng	26/06/1993	x		Điều dưỡng trưởng khoa YHCT và PHCN	khoa YHCT và PHCN - Trung tâm Y tế Cát Hải	6 năm	6 năm 0 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học Điều dưỡng	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chẩn chức danh nghề nghiệp hạng III Có CCHN phạm vi hoạt động: Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	TH ứng dụng B	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm tại Quyết định số 824/QĐ-SYT ngày 25/05/2020 của Sở Y tế - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
126	Bùi Bích Phương	11/11/1994		x	Phụ trách phòng Tổ chức - Hành chính	Phòng Tổ chức hành chính, kiêm nhiệm chuyên môn Y tế chăm sóc người bệnh tại khoa YHCT - PHCN - Trung tâm Y tế Cát Hải	6 năm	6 năm 0 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề số CCHN là 010543/HP-CCHN cấp ngày 09/7/2018, phạm vi hoạt động chuyên môn: Điều dưỡng	TH ứng dụng B	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN hạng IV tại Quyết định số 825/QĐ-SYT ngày 25/05/2020 của Sở Y tế - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
4.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
127	Nguyễn Thị Thu	03/10/1993		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Ngoại tổng hợp - Trung tâm Y tế Cát Hải	6 năm	6 năm 0 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học Điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	TH ứng dụng B	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN tại Quyết định số 826/QĐ-SYT ngày 25/05/2020 của Sở Y tế - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật."	x		
5	**Trung tâm Y tế Dương Kinh: 01 Điều dưỡng hạng III**																				
5.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
5.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
128	Đồng Thị Hương	06/08/1986		x	Điều dưỡng hạng IV (cao đẳng)	Phòng Kế hoạch-Nghiệp vụ - Trung tâm Y tế Dương Kinh Phụ trách Bộ phận Kiểm soát nhiễm khuẩn; Phụ trách công tác Điều Dưỡng - TTYT Dương Kinh	6 năm 5 tháng	6 năm 5 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.013	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có Chứng chỉ hành nghề: 008107/HP-CCHN, cấp ngày: 29/11/2015; Phạm vi hành nghề: Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng.	Ứng dụng Trình độ B	Ứng dụng Trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức hạng IV tại Quyết định số 725/QĐ-SYT ngày 28/4/2020 của Sở Y tế thành phố Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng II - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.'	x		
6	**Trung tâm Y tế Thủy Nguyên: 82 Điều dưỡng hạng III**																				
6.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
6.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 82**																				
129	Bùi Thị Kim Thanh	24/04/1991		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội 1 - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1583/QĐ-SYT ngày 27/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
130	Phạm Thị Như Trang	08/05/1984		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội 1 - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	17 năm 4 tháng	3 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ A2	' Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức nữ hộ sinh hạng IV tại Quyết định số 90/QĐ-BVTN ngày 03/03/2009 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Đã được chuyển ngạch CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 157/QĐ-BVTN ngày 16/02/2023 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
131	Phạm Thị Thanh	21/06/1987		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội 1 - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	10 năm 3 tháng	10 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng B	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 138/QĐ-BVTN ngày 16/3/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
132	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	02/08/1996		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội 1 - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng B	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1507/QĐ-SYT ngày 22/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
133	Đào Thị Yến	13/12/1993		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội 1 - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1519/QĐ-SYT ngày 22/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
134	Chu Thị Tú Anh	26/12/1989		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội 1 - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1596/QĐ-SYT ngày 27/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
135	Đặng Thị Phượng	16/12/1994		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội 2 - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng B	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1561/QĐ-SYT ngày 27/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
136	Đỗ Yến Nhi	25/12/1993		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội 2 - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng B	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1528/QĐ-SYT ngày 26/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
137	Đồng Thị Luyến	08/09/1989		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội 2 - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	14 năm 4 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng B	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 545/QĐ-BVTN ngày 13/9/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
138	Phạm Thu Phương	20/12/1995		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội 2 - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1534/QĐ-SYT ngày 26/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
139	Lương Thị Thu Trang	02/06/1986		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội 2 - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	10 năm 3 tháng	10 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng B	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 163/QĐ-BVTN ngày 16/3/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
140	Nguyễn Thị Quỳnh Mây	13/05/1990		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Ngoại -Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	10 năm 3 tháng	10 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng B	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 72/QĐ-BVTN ngày 16/3/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
141	Nguyễn Thị Kim Tuyến	16/9/1993		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Ngoại -Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	10 năm 3 tháng	10 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Tin học B	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 186/QĐ-BVTN ngày 12/4/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
142	Lê Xuân Hữu	22/12/1992	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Ngoại -Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1598/QĐ-SYT ngày 27/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
143	Lê Thị Thanh Hải	05/05/1991		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Ngoại -Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng B	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1614/QĐ-SYT ngày 27/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
144	Phùng Thị Huệ	12/10/1987		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Ngoại -Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	10 năm 3 tháng	10 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng B	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 162/QĐ-BVTN ngày 16/3/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
145	Bùi Thị Ánh Ngọc	05/07/1985		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Ngoại -Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	10 năm 3 tháng	10 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Giấy phép hành nghề phạm vi điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B1	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 67/QĐ-BVTN ngày 16/3/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
146	Đinh Thị Dung	07/07/1989		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Ngoại -Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	15 năm 4 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B1	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 611/QĐ-BVTN ngày 13/9/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
147	Hoàng Thị Lan	16/11/1988		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Ngoại -Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	15 năm 4 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng B	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 544/QĐ-BVTN ngày 13/9/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
148	Đinh Chính Luân	18/11/1995	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Ngoại -Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	5 năm 11 tháng	5 năm 11 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B1	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1489/QĐ-SYT ngày 20/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
149	Nguyễn Thế Hoàng	13/01/1995	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Ngoại -Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B1	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1608/QĐ-SYT ngày 27/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
150	Vũ Văn Giáp	12/05/1990	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	10 năm 3 tháng	10 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn KTV GMHS	Ứng dụng B	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 145/QĐ-BVTN ngày 16/3/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
151	Lê Thị Thanh Dung	16/03/1993		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	5 năm 11 tháng	5 năm 11 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng B	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1493/QĐ-SYT ngày 20/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
152	Phạm Thị Hương	04/05/1985		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	17 năm 10 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 575/QĐ-BVTN ngày 13/9/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
153	Đỗ Tuấn Anh	28/12/1992	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	10 năm 1 tháng	10 năm 1 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn KTV Gây mê hồi sức	Tin học trình độ B; Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B; Tiếng anh trình độ B1	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 187/QĐ-BVTN ngày 12/4/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
154	Lê Quốc Hưng	12/09/1995	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn KTV Gây mê hồi sức	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B1	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1764/QĐ-SYT ngày 16/11/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
155	Đinh Thị Thành Nga	01/11/1978		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Truyền nhiễm - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	20 năm 2 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B1	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 597/QĐ-BVTN ngày 13/9/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
156	Bùi Thị Thanh	18/03/1985		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Truyền nhiễm - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	15 năm 11 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng B	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 603/QĐ-BVTN ngày 13/9/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
157	Nguyễn Thị Minh Hải	03/07/1979		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Truyền nhiễm - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	20 năm 3 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B1	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 598/QĐ-BVTN ngày 13/9/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
158	Lê Hữu Tới	10/01/1986	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Truyền nhiễm - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	11 năm 10 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B1	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 602/QĐ-BVTN ngày 13/9/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
159	Vũ Tuấn Dũng	25/01/1993	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Truyền nhiễm - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	5 năm 11 tháng	5 năm 11 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1494/QĐ-SYT ngày 20/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
160	Nguyễn Việt Thành	02/09/1991	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực-Chống độc - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	10 năm 3 tháng	10 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B1	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 110/QĐ-BVTN ngày 16/3/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
161	Lê Duy Cường	21/09/1989	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực-Chống độc - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	10 năm 3 tháng	10 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hành nghề: điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B1	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 109/QĐ-BVTN ngày 16/3/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
162	Vũ Thị Kiều Linh	08/02/1990		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực-Chống độc - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	10 năm 3 tháng	10 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 105/QĐ-BVTN ngày 16/3/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
163	Bùi Thanh Tú	17/10/1988	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực-Chống độc - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	10 năm 3 tháng	10 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B1	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 104/QĐ-BVTN ngày 16/3/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
164	Đoàn Mạnh Huy	29/11/1997	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực-Chống độc - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	5 năm 11 tháng	5 năm 11 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1491/QĐ-SYT ngày 20/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
165	Nguyễn Thị Mai Hương	07/02/1991		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nhi - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	10 năm 3 tháng	10 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng B	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 75/QĐ-BVTN ngày 16/3/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
166	Nguyễn Thị Thúy	14/03/1988		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nhi - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	15 năm 4 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B1	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 623/QĐ-BVTN ngày 13/9/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
167	Lê Thị Bích Loan	23/03/1985		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa khám bệnh -Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	17 năm 4 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 648/QĐ-BVTN ngày 13/9/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
168	Nguyễn Thị Huệ (1981)	30/09/1981		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa khám bệnh -Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	16 năm 2 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 645/QĐ-BVTN ngày 13/9/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
169	Nguyễn Thị Thu	20/01/1992		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa khám bệnh -Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng B	Tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1581/QĐ-SYT ngày 27/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
170	Lê Thu Thảo	02/06/1982		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa khám bệnh -Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	20 năm 5 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B1	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 625/QĐ-BVTN ngày 13/9/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
171	Nguyễn Thị Hải Vân	28/07/1983		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa khám bệnh -Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	20 năm 5 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B1	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 635/QĐ-BVTN ngày 13/9/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
172	Nguyễn Thị Kim Hoàn	13/01/1988		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa khám bệnh -Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	15 năm 4 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011-BYT ngạch hộ sinh	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 646/QĐ-BVTN ngày 13/9/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.		x	Không có CCHN lĩnh vực Điều dưỡng hoặc chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN điều dưỡng
173	Nguyễn Thị Chang	03/10/1991		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa khám bệnh -Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	10 năm 3 tháng	10 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng B	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 114/QĐ-BVTN ngày 16/3/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
174	Nguyễn Thị Ngọc Mai	25/01/1995		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa khám bệnh -Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B1	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1613/QĐ-SYT ngày 27/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
175	Đoàn Thị Nga	24/04/1995		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa khám bệnh -Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B; Tiếng anh trình độ B1	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1580/QĐ-SYT ngày 27/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
176	Nguyễn Thu Hằng	28/04/1993		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa khám bệnh -Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B; Tiếng anh trình độ B1	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1609/QĐ-SYT ngày 27/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
177	Nguyễn Thị Hồng Nhung	10/06/1995		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa khám bệnh -Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B1	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1582/QĐ-SYT ngày 27/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
178	Đoàn Văn Nhừ	28/04/1985	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa khám bệnh -Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	10 năm 3 tháng	10 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng B	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 111/QĐ-BVTN ngày 16/3/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
179	Nguyễn Thị Thu Hiền	08/12/1994		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa khám bệnh -Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1532/QĐ-SYT ngày 26/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
180	Đồng Thanh Tùng	13/03/1994	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa khám bệnh -Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1569/QĐ-SYT ngày 27/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
181	Lê Thị Hương	10/10/1995		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa khám bệnh -Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	5 năm 11 tháng	5 năm 11 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Tin học ứng dụng văn phòng B	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1490/QĐ-SYT ngày 20/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
182	Khúc Văn Hoàng	18/11/1991	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn KB,CB bằng y học cổ truyền, có chứng chỉ bồi dưỡng CDNN Điều dưỡng	Ứng dụng B	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1573/QĐ-SYT ngày 27/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
183	Nguyễn Huy Vương	26/10/1994	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn KB, CB bằng Y học cổ truyền, có chứng chỉ bồi dưỡng CDNN Điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B1	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1595/QĐ-SYT ngày 27/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
184	Hoàng Thị Thủy	26/12/1988		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Răng hàm mặt - Mắt – Tai mũi họng - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	16 năm 2 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 652/QĐ-BVTN ngày 13/9/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
185	Nguyễn Thị Thuận	10/01/1987		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Răng hàm mặt - Mắt – Tai mũi họng - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng III, Có giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hành nghề Điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1590/QĐ-SYT ngày 27/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
186	Trần Thị Hằng	02/09/1987		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Răng hàm mặt - Mắt – Tai mũi họng - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	16 năm 2 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng B	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 659/QĐ-BVTN ngày 13/9/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
187	Đỗ Thị Hảo	06/03/1992		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Răng hàm mặt - Mắt – Tai mũi họng - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng B	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1527/QĐ-SYT ngày 26/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
188	Lương Thị Thu Hằng	01/12/1987		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Răng hàm mặt - Mắt – Tai mũi họng - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	15 năm 4 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 660/QĐ-BVTN ngày 13/9/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
189	Trần Thị Thu Hà	06/06/1994		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Răng hàm mặt - Mắt – Tai mũi họng - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B1	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1610/QĐ-SYT ngày 27/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
190	Vũ Quang Thanh	15/09/1985	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Răng hàm mặt - Mắt – Tai mũi họng - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B1	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1579/QĐ-SYT ngày 27/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
191	Phạm Thị Hoài Giang	04/12/1992		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Răng hàm mặt - Mắt – Tai mũi họng - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng B	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1571/QĐ-SYT ngày 27/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
192	Hoàng Văn Đô	20/10/1980	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Răng hàm mặt - Mắt – Tai mũi họng - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	20 năm 3 tháng	3 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Dịch vụ y tế Văn bằng chuyên môn Y sĩ Răng trẻ em Có quyết định bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn KBCB: Phạm vi hoạt động chuyên môn được bổ sung: Khám chữa bệnh CK Răng hàm mặt (tại Bv tuyến công lập).	Ứng dụng B	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 662/QĐ-BVTN ngày 13/9/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		Có Quyết định xác nhận PV HĐCM: DVYT (Điều dưỡng)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
193	Nguyễn Thị Thu Trang	01/6/1998		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Răng hàm mặt - Mắt – Tai mũi họng - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	5 năm 5 tháng	5 năm 5 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 374/QĐ-SYT ngày 05/4/2021 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
194	Nguyễn Sơn Minh	12/10/1994	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Răng hàm mặt - Mắt – Tai mũi họng - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng B	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1565/QĐ-SYT ngày 27/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
195	Đinh Khắc Bách	10/04/1990	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa chẩn đoán hình ảnh - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	10 năm 3 tháng	10 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng B	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 93/QĐ-BVTN ngày 16/3/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
196	Vũ Thị Thu	23/09/1985		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa chẩn đoán hình ảnh - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	10 năm 3 tháng	10 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ bậc 2	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 141/QĐ-BVTN ngày 16/3/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
197	Nguyễn Xuân Phong	01/09/1996	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa chẩn đoán hình ảnh - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng B	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1567/QĐ-SYT ngày 27/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
198	Phạm Thị Phương Lam	16/03/1980		x	Điều dưỡng hạng IV	Cơ sở điều trị II Quảng Thanh - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	20 năm 5 tháng	1 năm 6 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hành nghề Điều dưỡng	Ứng dụng B	Tiếng anh trình độ B	Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức hộ sinh hạng IV tại Quyết định số 721/QĐ-TCCB ngày 13/09/2016 của Bệnh viện đa khoa Thủy Nguyên - Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 914/QĐ-BVTN ngày 29/11/2024 của Bệnh viện Đa khoa huyện Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
199	Vũ Thị Ngân	14/06/1991		x	Điều dưỡng hạng IV	Cơ sở điều trị II Quảng Thanh - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng B	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1592/QĐ-SYT ngày 27/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
200	Nguyễn Thị Hồng Dịu	05/10/1982		x	Điều dưỡng hạng IV	Phân viện Minh Đức - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	20 năm 5 tháng	3 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Dịch vụ y tế Văn bằng chuyên môn Y sĩ Răng trẻ em Có quyết định bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn KBCB: Phạm vi hoạt động chuyên môn được bổ sung: Khám chữa bệnh CK Răng hàm mặt (tại Bv tuyến công lập).	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B	"Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Y sĩ hạng IV tại Quyết định số 243/QĐ-TCCB ngày 01/03/2006 của Trung tâm Y tế Thủy Nguyên - Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 164/QĐ-BVTN ngày 16/02/2023 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		Có Quyết định xác nhận PV HĐCM: DVYT (Điều dưỡng)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
201	Đới Thu Thủy	03/11/1988		x	Điều dưỡng hạng IV	Phân viện Minh Đức - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	16 năm 2 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 711/QĐ-BVTN ngày 13/9/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
202	Lê Thùy Liên	17/09/1984		x	Điều dưỡng hạng IV	Phòng Kế hoạch nghiệp vụ, tăng cường làm công tác chăm sóc người bệnh tại khoa Ngoại - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	18 năm 11 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 528/QĐ-BVTN ngày 13/9/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
203	Phạm Thị Bích Diệp	02/3/1989		x	Điều dưỡng hạng IV	Phòng Kế hoạch nghiệp vụ, tăng cường làm công tác chăm sóc người bệnh tại khoa Ngoại - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	10 năm 3 tháng	10 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng B	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 112/QĐ-BVTN ngày 16/3/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
204	Đồng Thị Mỹ Lệ	09/05/1984		x	Điều dưỡng hạng IV	Phòng Kế hoạch nghiệp vụ, tăng cường làm công tác chăm sóc người bệnh tại khoa Ngoại - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	19 năm 9 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 529/QĐ-BVTN ngày 13/9/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
205	Bùi Thị Tú Giang	01/06/1983		x	Điều dưỡng hạng IV	Phòng Kế hoạch nghiệp vụ, tăng cường làm công tác chăm sóc người bệnh tại khoa Ngoại - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	19 năm 11 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B1	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 530/QĐ-BVTN ngày 13/9/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
206	Nguyễn Thị Ngân	08/11/1983		x	Điều dưỡng hạng IV	Phòng Kế hoạch nghiệp vụ, tăng cường làm công tác chăm sóc người bệnh tại khoa Ngoại - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	19 năm 9 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B1; Tiếng anh trình độ A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 674/QĐ-BVTN ngày 13/9/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
207	Nguyễn Thị Thúy Hằng	26/10/1987		x	Điều dưỡng hạng IV	Phòng Điều dưỡng - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	15 năm 4 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 642/QĐ-BVTN ngày 13/9/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
208	Nguyễn Thị Chuyên	24/11/1988		x	Điều dưỡng hạng IV	Phòng Điều dưỡng - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	16 năm 2 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 599/QĐ-BVTN ngày 13/9/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
209	Đồng Thị Thanh Phúc	16/07/1987		x	Điều dưỡng hạng IV	Phòng Điều dưỡng - Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	16 năm 2 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B1	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 542/QĐ-BVTN ngày 13/9/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
210	Lê Thị Thảo Ninh	13/03/1996		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội 2-Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1585/QĐ-SYT ngày 27/10/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
7	**Trung tâm Y tế Đồ Sơn: 12 Điều dưỡng hạng III**																				
7.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 1**																				
211	Đỗ Mỹ Lệ	04/06/1979		x	Phó trưởng Khoa Dược và Kiểm soát nhiễm khuẩn	khoa Dược và KSNK còn kiêm nhiệm trực cấp cứu, khám chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt - Trung tâm y tế Đồ Sơn	4 năm 11 tháng	4 năm 11 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng đa khoa	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Trình độ B	Tiếng Anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 2335/SYT-TCCB ngày 08/6/2021 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
7.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 11**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
212	Trần Mai Phượng	25/12/1992		x	Điều dưỡng hạng IV	phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng - Trung tâm y tế Đồ Sơn	6 năm 2 tháng	6 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 488/QĐ-SYT ngày 31/03/2020 của Sở y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
213	Phạm Thị Hồng Nhung	03/12/1992		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Khám bệnh - Cấp cứu và Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng - Trung tâm y tế Đồ Sơn	6 năm 2 tháng	6 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	B	Tiếng anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 463/QĐ-SYT ngày 31/03/2020 của Sở y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
214	Hoàng Tuấn Long	17/03/1981	x		Điều dưỡng hạng IV	khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh. Ngoài công tác tại khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh còn kiêm nhiệm trực cấp cứu - Trung tâm y tế Đồ Sơn	9 năm 8 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng.	B	Tiếng anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 395/QĐ-BVĐS ngày 05/9/2016 của Bệnh viện đa khoa Quận Đồ Sơn - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
215	Hoàng Thị Bé	11/07/1991		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm -Trung Tâm Y Tế Đồ Sơn	9 năm 8 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng.	B	Tiếng anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 402/QĐ-BVĐS ngày 05/9/2016 của Bệnh viện đa khoa Quận Đồ Sơn - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
216	Phạm Thị Tuyền	12/09/1989		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm -Trung Tâm Y Tế Đồ Sơn	9 năm 9 tháng	9 năm 9 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng.	B	Tiếng anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 404/QĐ-BVĐS ngày 05/09/2016 của Bệnh viện đa khoa Quận Đồ Sơn - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
217	Nguyễn Thị Hồng Ngân	06/05/1987		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm -Trung Tâm Y Tế Đồ Sơn	9 năm 8 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	B	Tiếng anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 407/QĐ-BVĐS ngày 05/09/2016 của Bệnh viện đa khoa Quận Đồ Sơn - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
218	Vũ Thị Thảo	17/07/1991		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm - Trung Tâm Y Tế Đồ Sơn	6 năm 2 tháng	6 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng.	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 480/QĐ-SYT ngày 31/03/2020 của sở y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
219	Vũ Thị Phượng	02/03/1993		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm - Trung Tâm Y Tế Đồ Sơn	6 năm 2 tháng	6 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 470/QĐ-SYT ngày 31/03/2020 của sở y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
220	Nguyễn Thị Hồng Yến	02/06/1991		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm - Trung Tâm Y Tế Đồ Sơn	5 năm 8 tháng	5 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1299/QĐ-SYT ngày 10/09/2020 của sở y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
221	Hoàng Văn Đức	23/07/1992	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm - Trung Tâm Y Tế Đồ Sơn	5 năm 2 tháng	5 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. .	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 246/QĐ-SYT ngày 31/03/2021 của sở y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
222	Vũ Thảo Nguyên	28/11/1991		x	Điều dưỡng hạng IV	phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng - Trung tâm y tế Đồ Sơn	6 năm 2 tháng	6 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phạm vi hoạt động chuyên môn Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng.	B	Tiếng anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 464/QĐ-SYT ngày 31/03/2020 của Sở y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
8	**Trung tâm Y tế Hải An: 10 Điều dưỡng hạng III;**																				
8.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 04**																				
223	Trần Thị Dung	20/05/1989		x	Phó trưởng phòng Điều dưỡng	phòng Điều dưỡng, được phân công công tác chuyên môn tại khoa Ngoại lCK RHM-Mắt-TMH chiếm 50% thời giờ làm việc trở lên - Trung tâm Y tế Hải An	15 năm 5 tháng	6 năm 5 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề điều dưỡng phạm vi hoạt động thực hiện nhiệm vụ chuyên môn điều dưỡng.	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 235/QĐ-SYT ngày 27/02/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
224	Nguyễn Thị Loan	18/01/1987		x	Điều dưỡng trưởng khoa	khoa Ngoại, liên chuyên khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng - Trung tâm Y tế Hải An	16 năm 1 tháng	10 năm 1 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hạng III, có CCHN hành nghề điều dưỡng phạm vi hoạt động theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng.	Tin học văn phòng	Tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 237/QĐ-BV ngày 07/06/2016 của Bệnh viện đa khoa Hải An - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng viên chức ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
225	Chu Thị Anh	23/04/1993		x	Điều dưỡng trưởng khoa	khoa Y học cổ truyền và phục hồi chức năng - Trung tâm Y tế Hải An	10 năm 3 tháng	10 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có CCHN điều dưỡng phạm vi hoạt động Theo quy định tại TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng CNTT cơ bản	CEFR Level A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 83/QĐ- BV ngày 27/01/2016 của Bệnh viện đa khoa quận Hải An - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ, giấy khen Sở Y tế - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
226	Lương Thị Bích Liên	22/8/1983		x	Điều dưỡng trưởng khoa	Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm - Trung tâm Y tế Hải An	20 năm 1 tháng	9 năm 11 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định Quy định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	CEFR Level A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 234/QĐ-BV ngày 09/6/2017 của Bệnh viện đa khoa quận Hải An. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
8.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 6**																				
227	Vũ Thị Thu Thảo	07/5/1996		x	Điều dưỡng hạng IV	Phòng Tổ chức hành chính được phân công công tác chuyên môn tại khoa Khám bệnh chiếm 50% thời giờ làm việc trở lên - Trung tâm Y tế Hải An	6 năm 4 tháng	6 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có CCHN điều dưỡng phạm vi hoạt động Theo quy định tại TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 643/QĐ-SYT ngày 16/4/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
228	Lê Văn Vinh	25/07/1992	x		Điều dưỡng hạng IV	khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm - Trung tâm Y tế Hải An	10 năm 10 tháng	10 năm 0 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có CCHN điều dưỡng phạm vi hoạt động Theo quy định tại TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng CNTT cơ bản	CEFR Level A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 231/QĐ-BV ngày 07/6/2016 của Bệnh viện đa khoa quận Hải An. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
229	Nguyễn Thị Thùy Dương	21/05/1995		x	Điều dưỡng hạng IV	khoa Y học cổ truyền và phục hồi chức năng - Trung tâm Y tế Hải An	5 năm 11 tháng	5 năm 11 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có CCHN điều dưỡng phạm vi hoạt động Theo quy định tại TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1134/QĐ-SYT ngày 31/7/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
230	Vương Thành Trang	27/12/1991		x	Điều dưỡng hạng IV	khoa Ngoại, liên chuyên khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng - Trung tâm Y tế Hải An	13 năm 0 tháng	9 năm 0 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có CCHN điều dưỡng phạm vi hoạt động Theo quy định tại TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng CNTT cơ bản	CEFR Level A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 235/QĐ-BV ngày 09/6/2017 của Bệnh viện đa khoa quận Hải An. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
231	Nguyễn Thị Ngân	28/10/1994		x	Điều dưỡng hạng IV	khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm- Trung tâm Y tế Hải An	5 năm 11 tháng	5 năm 11 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có CCHN điều dưỡng phạm vi hoạt động Theo quy định tại TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1127/QĐ-SYT ngày 31/7/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
232	Nguyễn Hoàng Chung	27/06/1992	x		Điều dưỡng hạng IV	khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh - Trung tâm Y tế Hải An	12 năm 3 tháng	10 năm 5 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hạng III.	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh trình độ B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 36/QĐ-BV ngày 27/01/2016 của Bệnh viện đa khoa quận Hải An. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
9	**Trung tâm Y tế An Lão: 10 Điều dưỡng hạng III;**																				
9.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 05**																				
233	Phú Thị Minh Trang	16/7/1991		x	Điều dưỡng trưởng khoa Khoa Truyền nhiễm, Điều dưỡng hạng IV	Truyền nhiễm, - Trung tâm Y tế An Lão	11 năm 8 tháng	9 năm 9 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 125/QĐ-BVAL ngày 28/9/2016 của Bệnh viện đa khoa An Lão nay là Trung tâm Y tế An Lão - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
234	Nguyễn Thị Thanh Tâm	19/06/1977		x	Điều dưỡng trưởng khoa Khoa Nội, Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội - Trung tâm Y tế An Lão	25 năm 1 tháng	9 năm 9 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề số 002203/HP-CCHN, phạm vi hành nghề ghi Dịch vụ y tế. Có Chứng chỉ Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng III.	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 222/QĐ-BVAL ngày 28/9/2016 của Bệnh viện đa khoa An Lão nay là Trung tâm Y tế An Lão - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
235	Vũ Thị Oanh	22/01/1987		x	Điều dưỡng trưởng khoa Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Điều dưỡng hạng IV	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn - Trung tâm Y tế An Lão	9 năm 1 tháng	9 năm 1 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh Dịch vụ y tế. Văn bằng chuyên môn Điều dưỡng cao đẳng Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 117/QĐ-BVAL ngày 29/5/2017 của Bệnh viện đa khoa An Lão nay là Trung tâm Y tế An Lão - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
236	Lương Thị Thanh Hòa	24/06/1984		x	Điều dưỡng trưởng khoa Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, Điều dưỡng hạng IV	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng - Trung tâm Y tế An Lão	19 năm 9 tháng	9 năm 9 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh Dịch vụ Y tế, văn bằng chuyên môn Điều dưỡng Trung học Chứng chỉ Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng III	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 190/QĐ-BVAL ngày 28/9/2016 của Bệnh viện đa khoa An Lão nay là Trung tâm Y tế An Lão - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
237	Trần Như Quỳnh	08/7/1991		x	Điều dưỡng trưởng Cơ sở điều trị II, Điều dưỡng hạng IV	Cơ sở điều trị II -Trung tâm Y tế An Lão	14 năm 1 tháng	10 năm 0 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng Chứng chỉ Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng III	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 50/QĐ-BVAL ngày 28/7/2016 của Bệnh viện đa khoa An Lão nay là Trung tâm Y tế An Lão - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
9.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 05**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
238	Đoàn Văn Trung	16/10/1990	x		Điều dưỡng hạng IV	Phòng Điều dưỡng - Trung tâm Y tế An Lão	15 năm 0 tháng	9 năm 9 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề số 001934/HP-CCHN, phạm vi hành nghề ghi Dịch vụ y tế. văn bằng chuyên môn Điều dưỡng Trung học Có Chứng chỉ Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Cử nhân ngôn ngữ Anh	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 137/QĐ-BVAL ngày 28/9/2016 của Bệnh viện đa khoa An Lão nay là Trung tâm Y tế An Lão - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
239	Ngô Lan Phương	23/10/1981		x	Điều dưỡng hạng IV	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Trung tâm Y tế An Lão	15 năm 6 tháng	9 năm 9 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề số 001948/HP-CCHN, phạm vi hành nghề ghi Dịch vụ y tế. Có Chứng chỉ Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 136/QĐ-BVAL ngày 28/9/2016 của Bệnh viện đa khoa An Lão nay là Trung tâm Y tế An Lão - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
240	Nguyễn Thị Như Trang	10/12/1981		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Răng hàm mặt - Tai mũi họng - Da liễu -Trung tâm Y tế An Lão	19 năm 2 tháng	9 năm 9 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học điều dưỡng	hứng chỉ hành nghề số 001954/HP-CCHN, phạm vi hành nghề ghi Dịch vụ y tế. Có Chứng chỉ Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 187/QĐ-BVAL ngày 28/9/2016 của Bệnh viện đa khoa An Lão nay là Trung tâm Y tế An Lão - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
241	Trần Thị Kim Huệ	28/10/1986		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Ngoại - Trung tâm Y tế An Lão	18 năm 11 tháng	9 năm 9 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề số 001933/HP-CCHN, phạm vi hành nghề ghi Thực hiện CMKT GMHS. Có Chứng chỉ Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng III	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 185/QĐ-BVAL ngày 28/9/2016 của Bệnh viện đa khoa An Lão nay là Trung tâm Y tế An Lão - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
242	Trịnh Thị Phượng	15/2/1990		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nhi - Trung tâm Y tế An Lão	10 năm 0 tháng	3 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề số 001923/HP-CCHN, phạm vi hành nghề ghi Dịch vụ y tế. Có Chứng chỉ Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng III.	Kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh bậc 2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 106/QĐ-BVAL ngày 06/3/2023 của Bệnh viện đa khoa An Lão nay là Trung tâm Y tế An Lão - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
10	**Trung tâm Y tế Kiến Thụy: 07 Điều dưỡng hạng III;**																				
10.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
10.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 07**																				
243	Trần Thị Hà Duyên	4/10/1994		x	Nhân viên	Khoa Nội - Hồi sức- Trung tâm y tế Kiến Thụy	6 năm	6 năm	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh Số: 009269/HP-CCHN, cấp ngày: 26/09/2016. Phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Cơ bản	A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1659/QĐ-SYT ngày 29/10/2020 của giám đốc sở y tế hải phòng - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức điều dưỡng - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
244	Đỗ Thị Mơ	5/10/1983		x	Nhân viên	Kho Nhi - LâyTrung tâm y tế Kiến Thụy	10 năm	10 năm	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh Số: 002789/HP-CCHN ngày 26 tháng 11 năm 2013. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ, văn bằng chuyên môn điều dưỡng	Cơ bản	B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức tại Quyết định số 132./QĐ-BV ngày 06/06/2016 của Bệnh viện đa khoa Kiến Thụy. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
245	Vũ Thị Thắm	2/2/1987		x	Nhân viên	Phòng Kế hoạch Nghiệp vụ - Trung tâm y tế Kiến Thụy	15 năm 1 tháng	10 năm	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có giấy phép hành nghề khám bệnh , chữa bệnh số: 001722/HP-GPHN. Phạm vi hành nghề: Điều dưỡng	Cơ bản	A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng tại Quyết định số 54/QĐ-TCCB ngày 14/4/2011 của Bệnh việnđa khoa Kiến Thụy - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
246	Lê Thị Hương	14/10/1991		x	Nhân viên	Khoa ATPP-YTCC và DD - Trung tâm y tế Kiến Thụy	7 năm	7 năm	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề Số: 005529/HP-CCHN, cấp ngày 06/05/2014. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ ngạch điều dưỡng	B	B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 151/QĐ-SYT ngày 06/06/2016 của giám đốc sở y tế hải phòng - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ.	x		
247	Đặng Thị Hồng	5/2/1993		x	Nhân viên	Khoa ATPP-YTCC và DD - Trung tâm y tế Kiến Thụy	6 năm	6 năm	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề Số: 010624/HP-CCHN, cấp ngày: 22/08/2018. Phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Cơ bản	Bậc 2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1658/QĐ-SYT ngày 29/10/2020 của giám đốc sở y tế hải phòng - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
248	Phạm Thị Liễu	4/8/1982		x	Nhân viên	Phòng điều dưỡng, phụ trách công tác nhiễm khuẩn - Trung tâm y tế Kiến Thụy	9 năm 6 tháng	9 năm 6 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Chứng nhận bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	B	B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 167/QĐ-BV ngày 01/12/2016 của Bệnh viện đa khoa huyện Kiến Thụy - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ.	x		
249	Nguyễn Việt Hường	'27/8/1994		x	Nhân viên	Khoa Nội - Hồi sức - Trung tâm y tế Kiến Thụy	6 năm	6 năm	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề Số: 010396/HP-CCHN, cấp ngày: 14/05/2018. Phạm vi hoạt động chuyên môn Theo quy định tại TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Cơ bản	Bậc 2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1652/QĐ-SYT ngày 29/10/2020 của giám đốc sở y tế hải phòng - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ.	x		
11	**Trung tâm Y tế Kiến An: 01 Điều dưỡng hạng III**																				
11.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
250	Lê Thị Vân Anh	23/05/1984		x	Điều dưỡng trưởng khoa Nội tổng hợp	Khoa Nội tổng hợp - Trung Tâm Y Tế Kiến An	9 năm 8 tháng	9 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng đại học	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định Quy định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	UDCNTTCB	Tiếng Anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 266/QĐ-SYT ngày22/09/2016 của TT Y tế Quận Kiến An - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.	x		
11.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
12	**Trung tâm Y tế Lê Chân: 04 Điều dưỡng hạng III**																				
12.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
12.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 04**																				
251	Trần Thị Hạnh	14/01/1984		x	Nhân viên	Khoa RHM - Mắt - TMH, Trung tâm Y tế Lê Chân	9 năm 6 tháng	3 năm 1 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Trình độ B	Trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 679/QĐ-BV ngày 12/10/2016 của Bệnh viện Trẻ Em - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
252	Vũ Thị Phương	10/11/1986		x	Nhân viên	Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế Lê Chân	########	9 năm 7 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề Dịch vụ Y tế. Văn bằng chuyên môn Hồ sinh Trung học/ĐD	Ứng dụng CNTT cơ bản	Trình độ A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 150/QĐ-BVLC ngày 06/10/2016 của Bệnh viện Đa khoa Lê Chân - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
253	Phạm Thị Mỹ Hương	09/03/1984		x	Nhân viên	Khoa Nội tổng hợp, Trung tâm Y tế Lê Chân	10 năm 0 tháng	3 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Ứng dụng CNTT cơ bản	CN ngoại ngữ	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 150/QĐ-BVLC ngày 06/10/2016 của Bệnh viện Đa khoa Lê Chân - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
254	Đoàn Thị Mai Thoan	07/12/1993		x	Nhân viên	Khoa Ngoại - CSSKSS và PS, Trung tâm Y tế Lê Chân	4 năm 11 tháng	3 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Ứng dụng CNTT cơ bản	Trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1125/QĐ-SYT ngày 19/07/2021 của Bệnh viện Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
13	**Trung tâm Y tế Tiên Lãng: 04 Điều dưỡng hạng III**																				
13.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
255	Nguyễn Hồng Khánh	19/12/1989		x	Điều dưỡng trưởng	Khoa Nội-Truyền nhiễm Trung tâm Y tế Tiên Lãng	14 năm 10 tháng	10 năm 0 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Tin học ứng dụng trình độ B	Tiếng Anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức tại Quyết định số 135/2016/QĐ-BV ngày 06/06./2016 của Bệnh viện đa khoa H. Tiên Lãng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức: Điều dưỡng hạng 3 - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
13.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 03**																		x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
256	Nguyễn Xuân Cảnh	16/01/1994	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Ngoại Sản	7 năm 6 tháng	6 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	UDCNTT cơ bản	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức tại Quyết định số 525/2016/QĐ-SYT ngày 06/04/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức: Điều dưỡng hạng 3 - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
257	Vũ Thị Yến	25/05/1978		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa RHM - M- TMH Trung tâm Y tế Tiên Lãng	10 năm 1 tháng	10 năm 0 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức tại Quyết định số 146/2016/QĐ-BV ngày 06/06./2016 của Bệnh viện đa khoa H. Tiên Lãng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức: Điều dưỡng hạng 3 - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
258	Nguyễn Thị Phước	10/12/1986		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Khám bệnh Trung tâm Y tế Tiên Lãng	12 năm 3 tháng	10 năm 0 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức tại Quyết định số 162/2016/QĐ-BV ngày 06/06./2016 của Bệnh viện đa khoa H. Tiên Lãng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức: Điều dưỡng hạng 3 - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
14	**Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo: 14 Điều dưỡng hạng III**																				
14.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 3**																				
259	Hoàng Xuân Bình	06/02/1975	x		Phó Trưởng Phòng Điều dưỡng TTGDSK	Phòng Điều dưỡng TTGDSK - Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	9 năm 3 tháng	9 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Tốt nghiệp đại học điều dưỡng	chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh KTV GMHS Bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN Điều dưỡng hạng III	ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh bậc B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV Số 20/QĐ-BVĐK Ngày 09/03/2017 của Bệnh viện đa khoa H.Vĩnh Bảo - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
260	Nguyễn Thị Vân	16/10/1992		x	Phó Trưởng Phòng Điều dưỡng TTGDSK	Phòng Điều dưỡng TTGDSK - Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	10 năm 4 tháng	10 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Tốt nghiệp đại học điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng Bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN Điều dưỡng hạng III	Tin học ứng dụng trình độ B	Tiếng anh Trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng tại Quyết định số 35/QĐ-BVVB ngày 30/03/2016 của BV đa khoa Vĩnh Bảo - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
261	Vũ Thị Hoa Loan	17/05/1988		x	Phòng Trưởng phòng Tổ chức cán bộ	phòng Tổ chức cán bộ, làm chuyên môn Điều dưỡng tại khoa Nhi - Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	11 năm 9 tháng	11 năm 9 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Tốt nghiệp đại học điều dưỡng	chứng chỉ hành nghề Điều dưỡng Dịch vụ y tế, văn bằng chuyên môn Điều dưỡng trung học Bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN Điều dưỡng hạng III	Tin học ứng dụng trình độ B	Tiếng anh Trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng tại Quyết định số 85/QĐ-BVVB ngày 18/12/2014 của BV đa khoa Vĩnh Bảo - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
14.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 11**																				
262	Nguyễn Thị Bích Phượng	08/11/1990		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Ngoại - Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	14 năm 9 tháng	14 năm 10 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh Kỹ thuật viên Gây mê hồi sức	Tin học ứng dụng trình độ B	Tiếng anh Trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV Số 20/QĐ-BVĐK Ngày 09/03/2017 của Bệnh viện đa khoa H.Vĩnh Bảo - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
263	Phạm Thị Chính	15/03/1979		x	Điều dưỡng hạng IV	khoa Liên chuyên khoa - Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	24 năm 1 tháng	24 năm 1 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng Bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN Điều dưỡng hạng III	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng anh B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng tại Quyết định số 291/QĐ-TCCQ ngày 13/05/2002 của Ban tổ chức chính quyền thành phố - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
264	Vũ Thị Huyền Trang	05/07/1987		x	Điều dưỡng hạng IV	phòng Điều dưỡng-TTGDSK - Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	10 năm 4 tháng	10 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề Điều dưỡng ;Bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN Điều dưỡng hạng III	Tin học ứng dụng trình độ B	Tiếng anh Trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng tại Quyết định số 35/QĐ-BVVB ngày 30/03/2016 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
265	Vũ Thị Duyên	03/03/1982		x	Điều dưỡng hạng IV	Cơ sở điều trị II Nam Am- Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	9 năm 9 tháng	9 năm 9 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề Dihcj vụ y tế. Văn bằng chuyên môn điều dưỡng Trung học	Tin học ứng dụng trình độ B	Tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 130/QĐ-BVĐK ngày 26/09/2016 của BVĐK H.Vĩnh Bảo - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
266	Lê Văn Long	14/04/1990	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Hồi sức tích cực Chống độc - rung tâm Y tế Vĩnh Bảo	6 năm 3 tháng	6 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV Bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN Điều dưỡng	Tin học Ứng dụng trình độ B	Tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng tại Quyết định số 1320/QĐ-SYT ngày 14/09/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
267	Ngô Thị Hằng	21/10/1988		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Liên chuyên khoa - Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	6 năm 3 tháng	6 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng Bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN Điều dưỡng hạng III	Tin học ứng dụng trình độ B	Tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng tại Quyết định số 1326/QĐ-UBND ngày 14/06/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
268	Nguyễn Thị Thanh Thúy	20/09/1992		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa YHCT-PHCN - Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	6 năm 3 tháng	6 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng Bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN Điều dưỡng hạng III	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng tại Quyết định số 14/09/2020 ngày 1333/QĐ-SYT của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
269	Bùi Thị Thanh Thủy	12/02/1993		x	Điều dưỡng hạng IV	Cơ sở điều trị II Nam Am -Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	6 năm 3 tháng	6 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành Điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV Bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN Điều dưỡng	Tin học ứng dụng trình độ B	Tiếng anh Trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1320/QĐ-SYT ngày 14/09/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
270	Phạm Thị Thu	08/10/1993		x	Điều dưỡng hạng IV	khoa YHCT-PHCN-Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	6 năm 3 tháng	5 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành Điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV Bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN Điều dưỡng	UDTHCB trình độ B	Tiếng anh Trình độ bậc 2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1319/QĐ-SYT ngày 14/09/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
271	Nguyễn Thị Thoan	10/05/1987		**x**	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nhi - Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	11 năm 10 tháng	11 năm 6 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề Dịch vụ Yt tế, VBCM điều dưỡng Trung học Bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN Điều dưỡng	Tin học ứng dụng trình độ B	Tiếng anh Trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng trung cấp tại Quyết định số 85/QĐ-BVVB ngày 18/12/2014 Bệnh viện đa khoa H,Vĩnh Bảo - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
272	Trần Quang Nam	25/03/1988	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa YTCC-ATTP - Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	8 năm 5 tháng	8 năm 5 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành Điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng anh bậc 2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 186/QĐ-TTYT ngày 29/12/2017 của Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
15	**Trung tâm Y tế Bình Giang: 01 Điều dưỡng hạng III;**																				
15.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
15.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
273	Vũ Đình Hà	06/05/1992	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Cấp cứu-Hồi sức tích cực và Chống độc - Trung tâm Y tế Bình Giang	########	10 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề thực hiện kỹ thuật Điều dưỡng và chăm sóc người bệnh	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng Anh B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 98/QĐ-BV ngày 24/03/2016 của Bệnh viện đa khoa huyện Bình Giang - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
16	**Trung tâm Y tế Tứ Kỳ: 05 Điều dưỡng hạng III;**																				
16.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
16.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 05**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
274	Lê Thu Trang	20/07/1997		x	Điều dưỡng hạng IV	khoa Khám bệnh - Trung Tâm Y Tế Tứ Kỳ	3 năm 6 tháng	3 năm 6 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	CCHN ghi phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2012/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Đã bổ sung đánh giá năm 2025, đánh giá Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh bậc B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 729 /QĐ- TTYT ngày 09/12/2022 của Trung tâm y tế huyện Tứ Kỳ - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật	x		
275	Nguyễn Thị Thu Trang	11/06/2000		x	Điều dưỡng hạng IV	khoa Khám bệnh - Trung Tâm Y Tế Tứ Kỳ	3 năm 10 tháng	3 năm 10 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	CCHN ghi phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2012/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Đã bổ sung đánh giá năm 2025, đánh giá Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh bậc B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 492/QĐ- TTYT ngày 31/8/2022 của Trung tâm y tế huyện Tứ Kỳ - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
276	Đặng Thị Hường	15/06/1999		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội - Trung tâm y tế Tứ Kỳ	3 năm 6 tháng	3 năm 6 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	CCHN ghi phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2012/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Đã bổ sung đánh giá năm 2025, đánh giá Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh bậc B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 728 /QĐ- TTYT ngày 09/12/2022 của Trung tâm y tế huyện Tứ Kỳ - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật	x		
277	Nguyễn Thị Thủy	20/02/1999		x	Điều dưỡng hạng IV	Kế hoạch - Nghiệp vụ - Trung tâm y tế Tứ Kỳ	3 năm 6 tháng	3 năm 6 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	CCHN ghi phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2012/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Đã bổ sung đánh giá năm 2025, đánh giá Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh bậc B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 727 /QĐ- TTYT ngày 09/12/2022 của Trung tâm y tế huyện Tứ Kỳ - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
278	Nguyễn Thị Hương	22/01/1991		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Y tế công cộng - Dinh dưỡng - ATTP - Trung tâm y tế Tứ Kỳ	6 năm 0 tháng	6 năm 0 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Điều dưỡng đa khoa	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ YHDP, y sỹ.	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh bậc 1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Hạng IV tại Quyết định số 367/QĐ-SYT ngày 08/05/2020 của Sở Y tế thành phố Hải Phòng. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.		x	Không có CCHN lĩnh vực Điều dưỡng hoặc chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN điều dưỡng
17	**Trung tâm Y tế Thanh Hà: 03 Điều dưỡng hạng III;**																				
17.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
17.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 03**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
279	Phạm Thị Lan Anh	20/01/2000		x	Điều dưỡng hạng IV	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Trung tâm y tế thanh hà	3 năm 7 tháng	3 năm 7 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 009922/HD-CCHN, phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh bậc 2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 53/QĐ-TTYT ngày 10/01/2022 của Trung tâm Y tế huyện Thanh Hà. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Có chứng chỉ hành nghề khám chữa bệnh. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
280	Đỗ Thu Trang	08/04/1999		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Ngoại - Phẫu thuật - Gây mê hồi sức- Trung tâm y tế thanh hà	3 năm 7 tháng	3 năm 7 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 009553/HD-CCHN, phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1201/QĐ-TTYT ngày 10/11/2022 của Trung tâm Y tế huyện Thanh Hà. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Có chứng chỉ hành nghề khám chữa bệnh. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
281	Phạm Ninh Hà	16/03/1999		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội-Trung tâm y tế Thanh Hà	3 năm 7 tháng	3 năm 7 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 009552/HD-CCHN, phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 1199/QĐ-TTYT ngày 10/11/2022 của Trung tâm Y tế huyện Thanh Hà. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Có chứng chỉ hành nghề khám chữa bệnh. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
18	**Trung tâm Y tế Kim Thành: 01 Điều dưỡng hạng III;**																				
18.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
18.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
282	Lương Thị Dung	23/4/1990		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội - Trung tâm Y tế Kim Thành	3 năm 4 tháng	1 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có Chứng chỉ hành nghề phạm vi Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLBTYT - BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Chứng chỉ B	Chứng chỉ B	- Quyết định bổ nhiệm CDNN số 128/QĐ - TTYT ngày 05/01/2022 của TTYT huyện Kim thành. Quyết định bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng số 704/QĐ - TTYT ngày 26/9/2024 của TTYT huyện Kim Thành. - Có Chứng chỉ hành nghề khám chữa bệnh - Xếp loại viên chức năm 2025: Hoàn thành tốt nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III theo Quyết định số 02/2025/TT-BYT ngày 09/01/2025 của Bộ Y tế - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và Pháp luật.	x		
19	**Trung tâm Y tế Thanh Miện: 04 Điều dưỡng hạng III;**																				
19.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
19.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 04**																				
283	Vũ Thị Mơ	21/01/1995		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Khám bệnh - Trung tâm Y tế Thanh Miện	3 năm 4 tháng	3 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Bằng Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 009576/HD-CCHN, phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y.	UDCNTT cơ bản	Anh B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 10/QĐ-TTYT ngày 06/01/2023 về việc bổ nhiệm CDNN và xếp lương đối với bà Vũ Thị Mơ. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
284	Vũ Thị Loan	25/03/1989		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc -Trung tâm Y tế Thanh Miện	9 năm 4 tháng	9 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Bằng Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 0006453/HD-CCHN, phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y	UDCNTT cơ bản	Anh B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 90/QĐ-BV ngày 01/03/2017về việc bổ nhiệm CDNN và xếp lương đối với viên chức. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
285	Hoàng Thị Hạnh	10/02/1995		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội - Trung tâm Y tế Thanh Miện	3 năm 4 tháng	3 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Bằng Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 009575/HD-CCHN, phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y	UDCNTT cơ bản	Anh B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 11/QĐ-TTYT ngày 06/01/2023 về việc bổ nhiệm CDNN và xếp lương đối với viên chức. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
286	Trương Ngọc Ánh	01/06/1999		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội - Trung tâm Y tế Thanh Miện	3 năm 4 tháng	3 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Bằng Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 009575/HD-CCHN, phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y	UDCNTT cơ bản	Anh B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 12/QĐ-TTYT ngày 06/01/2023 về việc bổ nhiệm CDNN và xếp lương đối với bà Trương Ngọc Ánh. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
20	**Trung tâm Y tế Kinh Môn: 08 Điều dưỡng hạng III;**																				
20.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
20.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 08**																				
287	Nguyễn Thị Thuý	12/09/1995		x	Điều dưỡng hạng IV	PKĐK Phúc Thành - TTYT Kinh Môn	06 năm	06 năm	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 009225/HD-CCHN, Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn CDNN điều dưỡng, hộ sinh, KTY.	ƯDCNTTCB	Anh B1	- Đã được tuyển dụng và bổ nhiệm vào CDNN theo Quyết định số 352/QĐ-SYT ngày 24/4/2020 của Sở Y tế; - Năm 2025 xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ; - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III; - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
288	Nguyễn Kiều Trang	18/02/1995		x	Điều dưỡng hạng IV	PKĐK Phúc Thành - TTYT Kinh Môn	06 năm	06 năm	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 009210/HD-CCHN, Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn CDNN điều dưỡng, hộ sinh, KTY.	ƯDCNTTCB	Anh B1	- Đã được bổ nhiệm vào CDNN Điều dưỡng hạng IV theo Quyết định số 689/QĐ-TTYT ngày 12/10/2026 của Trung tâm Y tế; - Năm 2025 xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III; - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và pháp luật.	x		
289	Phùng Thị Ánh	20/06/1990		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Ngoại - Phẫu thuật-Gây mê hồi sức -Trung tâm Y tế Kinh Môn	11 năm 03 tháng	11 năm 03 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	ĐD Hạng III	V.08.02.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 004864/HD-CCHN, Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc người bệnh	ƯDCNTTCB	Anh B1	- Đã được vào CDNN Điều dưỡng hạng IV theo Quyết định số 268/QĐ-SYT ngày 21/02/2017 của Sở Y tế; - Năm 2025 xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ; - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III; - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
290	Nguyễn Thị Trang	11/12/1991		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Ngoại - Phẫu thuật-Gây mê hồi sức -TTYT Kinh Môn	11 năm 03 tháng	11 năm 03 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	ĐD Hạng III	V.08.02.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 004864/HD-CCHN, Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc người bệnh	UDCNTTCB	Anh B1	- Đã được bổ nhiệm vào CDNN Điều dưỡng hạng IV theo Quyết định số 268/QĐ-SYT ngày 21/02/2017 của Sở Y tế; - Năm 2025 xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ; - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III; - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và pháp luật.	x		
291	Hồ Thu Hoài	12/03/1993		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Ngoại - Phẫu thuật-Gây mê hồi sức - Trung tâm Y tế Kinh Môn	08 năm 04 tháng	08 năm 04 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	ĐD Hạng III	V.08.02.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 006520/HD-CCHN, Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện kỹ thuật của điều dưỡng gây mê hồi sức	UDCNTTCB	Anh B1	- Đã được bổ nhiệm vào CDNN Điều dưỡng hạng IV theo Quyết định số 268/QĐ-SYT ngày 21/02/2017 của Sở Y tế; - Năm 2025 xếp loại viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III; - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
292	Nguyễn Thị Ánh	27/10/1998		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Cấp cứu-hồi sức tích cực và chống độc - Trung tâm y tế Cẩm Giàng	04 năm 02 tháng	04 năm 02 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	ĐD Hạng III	V.08.02.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 009332/HD-CCHN, Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn CDNN điều dưỡng, hộ sinh, KTY.	ƯDCNTTCB	Anh A2	- Đã được tuyển dụng và bổ nhiệm vào CDNN Điều dưỡng hạng IV theo Quyết định số 203/QĐ-TTYT ngày 16/02/2022 của TTYT thị xã Kinh Môn; - Năm 2025 xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ; - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III; - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và pháp luật.	x		
293	Hoàng Thị Kiều Oanh	09/11/1995		x	Điều dưỡng hạng IV	khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS-Tư vấn và điều trị nghiện chất - Trung tâm Y tế Kinh Môn	08 năm 04 tháng	01 năm 09 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	ĐD Hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	CN Điều dưỡng	Có Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 009213/HD-CCHN, Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn CDNN điều dưỡng, hộ sinh, KTY.	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh B1	- Quyết định chuyển CDNN từ y sỹ hạng IV sang Điều dưỡng hạng IV theo Quyết định số 544/QĐ-SYT ngày 30/7/2024 của Sở Y tế; - Năm 2025 xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ; - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III; - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
294	Trần Văn Tình	08/12/1993	x		Điều dưỡng hạng IV	khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS-Tư vấn và điều trị nghiện chất - Trung tâm Y tế Kinh Môn	09 năm	01 năm 09 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	ĐD Hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	CN Điều dưỡng	Có Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 001309/HD-CCHN, Phạm vi hành nghề: Điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh B1	- Quyết định chuyển CDNN từ y sỹ hạng IV sang Điều dưỡng hạng IV theo Quyết định số 542/QĐ-SYT ngày 30/7/2024 của Sở Y tế; - Năm 2025 xếp loại viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III; - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và pháp luật.	x		
21	**Trung tâm Y tế Cẩm Giàng: 01 Điều dưỡng hạng III;**																				
21.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
295	Hoàng Thế Chinh	16/03/1989	x		Điều dưỡng trưởng khoa, Khoa Cấp cứu-hồi sức tích cực và chống độc	Khoa Cấp cứu-hồi sức tích cực và chống độc - Trung tâm y tế Cẩm Giàng	11 năm 2 tháng	1 năm 1 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V,08,05,13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề điều dưỡng gây mê hồi sức. Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng;	Tin học văn phòng	Tiếng anh trình độ B	- Quyết định tuyển dụng số 285/QĐ-SYTngày 10/04/2014 của Sở Y tế vào ngạch Kỹ thuật viên ; - Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức: Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 413/QĐ-SYT ngày 29/4/2025 của Sở y tế Hải Dương - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
21.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
22	**Trung tâm Y tế Chí Linh: 04 Điều dưỡng hạng III;**																				
2.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
2.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 04**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
296	Nguyễn Thị Minh Hằng	03/8/1992		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Truyền nhiễm - Trung tâm Y tế Chí Linh	11 năm 0 tháng	9 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 0006304/HD-CCHN, phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV,	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 175/QĐ-BV ngày 01/3/2017 của Bệnh viện đa khoa TX Chí Linh - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
297	Nguyễn Thị Hoài Thu	20/09/1990		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội - Trung tâm Y tế Chí Linh	12 năm 6 tháng	9 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 004225/HD-CCHN, phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	UDCN thông tin cơ bản	Tiếng Anh B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 176/QĐ-BV ngày 01/3/2017 của Bệnh viện đa khoa TX Chí Linh - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
298	Trần Thị Ngân	24/03/1992		x	Điều dưỡng hạng IV	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Trung tâm Y tế Chí Linh	11 năm 0 tháng	9 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 0006298/HD-CCHN, phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV,	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 180/QĐ-BV ngày 01/3/2017 của Bệnh viện đa khoa TX Chí Linh - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
299	Nguyễn Thị Oanh	30/6/1986		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng - Trung tâm Y tế Chí Linh	16 năm 5 tháng	9 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 002194/HD-CCHN, phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền.	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 186/QĐ-BV ngày 01/3/2017 của Bệnh viện đa khoa TX Chí Linh - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.		x	Không có CCHN lĩnh vực Điều dưỡng hoặc chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng
23	**Trung tâm Y tế Gia lộc: 18 Điều dưỡng hạng III;**																				
23.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
23.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 18**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
300	Lê Thị Ngân	14/03/1997		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nhi thuộc Trung tâm Y tế Gia Lộc	6 năm 2 tháng	6 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng viên hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có Chứng chỉ hành nghề phạm vi Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLBTYT - BNV ngày 07/10/2015	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng Anh B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức hạng IV tại Quyết định số 172/QĐ-TTYT ngày 01/04/2020 của TTYT huyện Gia Lộc - Trong năm 2024, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng IV - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
301	Trương Thị Thu Loan	24/05/1995		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nhi thuộc Trung tâm Y tế Gia Lộc	6 năm 2 tháng	6 năm 1 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.14	Điều dưỡng viên hạng III	V.08.05.13	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có Chứng chỉ hành nghề phạm vi Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLBTYT - BNV ngày 07/10/2015	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức hạng IV tại Quyết định số 169/QĐ-TTYT ngày 01/04/2020 của TTYT huyện Gia Lộc - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng IV - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
302	Bùi Thu Thùy	11/12/1989		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Ngoại-Phẫu thuật-Gây mê hồi sức thuộc Trung tâm Y tế Gia Lộc	15 năm 4 tháng	15 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều Dưỡng	Có Chứng chỉ hành nghề phạm vi hoạt động chuyên môn Thực hiện các kỹ thuật gây mê hồi sức, điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Công nghệ thông tin cơ bản	Anh B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng tại Quyết định số 138/QĐ-BVGL ngày 06/03/2017 của Giám đốc BVĐK huyện Gia Lộc - Năm 2024, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
303	Vũ Văn Trưởng	03/04/1989	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Ngoại-Phẫu thuật-Gây mê hồi sức thuộc Trung tâm Y tế Gia Lộc	15 năm 4 tháng	15 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều Dưỡng	Có Chứng chỉ hành nghề phạm vi hoạt động chuyên môn Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Công nghệ thông tin cơ bản	Anh B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng tại Quyết định số 311/QĐ-BVGL ngày 18/12/2017 của Giám đốc BVĐK huyện Gia Lộc - Năm 2024, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
304	Hoàng Mai Vĩnh	15/10/1989	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Truyền Nhiễm Trung Tâm Y tế Gia Lộc	15 năm 0 tháng	15 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng viên hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều Dưỡng	Có Chứng chỉ hành nghề phạm vi hoạt động chuyên môn Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Công nghệ thông tin cơ bản	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 27/QĐ-BVGL ngày 03/01/2012 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa huyện Gia Lộc - Trong năm 2024, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức . Đang trong quy hoạch cán bộ nguồn. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
305	Đặng Thị Xuân Nghĩa	30/06/1999		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Truyền Nhiễm Trung Tâm Y tế Gia Lộc	4 năm 6 tháng	4 năm 6 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng viên hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều Dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Công nghệ thông tin cơ bản	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 789/ QĐ- TTYT ngày 07/12/2021 của Giám đốc Trung tâm y tế huyện Gia Lộc - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức ... - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
306	Nguyễn Thị Liễu	01/09/1990		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Khám Bệnh thuộc Trung tâm Y tế Gia Lộc	12 năm 4 tháng	12 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có Chứng chỉ hành nghề phạm vi hoạt động chuyên môn Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Công nghệ thông tin cơ bản	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Bệnh viện Gia Lộc tại Quyết định số: 72./QĐ-BVGL ngày 05/03/2014của - Trong năm 2024, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
307	Phạm Thị Xoan	14/07/1993		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Khám Bệnh thuộc Trung tâm Y tế Gia Lộc	6 năm 2 tháng	6 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có Chứng chỉ hành nghề phạm vi Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLBTYT - BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Công nghệ thông tin cơ bản	TOEFL ITP	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức TTYT Huyện Gia Lộc tại Quyết định số: 195./QĐ- TTYT ngày 01/04/2020 của TTYT Huyện Gia Lộc - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
308	Bùi Thị Luyến	05/05/1992		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Khám Bệnh thuộc Trung tâm Y tế Gia Lộc	6 năm 2 tháng	6 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có Chứng chỉ hành nghề phạm vi Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLBTYT - BNV ngày 07/10/2015	Công nghệ thông tin cơ bản	TOEFL ITP	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức TTYT Huyện Gia Lộc tại Quyết định số: 170./QĐ- TTYT ngày 01/04/2020 của TTYT Huyện Gia Lộc - Trong năm 2023, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
309	Đỗ Thị Sớm	05/03/1992		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Khám Bệnh thuộc Trung tâm Y tế Gia Lộc	9 năm 7 tháng	10 năm 1 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có Chứng chỉ hành nghề phạm vi hoạt động chuyên môn Điều dưỡng chăm sóc người bệnh	Công nghệ thông tin cơ bản	Anh B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Bệnh viện Gia Lộc tại Quyết định số: 175./QĐ-BVGL ngày 04/10/2016 Bệnh Viện Gia Lộc - Trong năm 2024, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
310	Vũ Thị Hồng Vân	18/07/1990		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Khám Bệnh thuộc Trung tâm Y tế Gia Lộc	6 năm 2 tháng	6 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có Chứng chỉ hành nghề phạm vi Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLBTYT - BNV ngày 07/10/2015	Công nghệ thông tin cơ bản	TOEFL ITP	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức TTYT Huyện Gia Lộc tại Quyết định số: 193./QĐ- TTYT ngày 01/04/2020 của TTYT Huyện Gia Lộc - Trong năm 2023, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
311	Tăng Hữu Thịnh	24/11/1973	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Khám Bệnh thuộc Trung tâm Y tế Gia Lộc	9 năm 4 tháng	9 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có Chứng chỉ hành nghề phạm vi hoạt động chuyên môn Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Công nghệ thông tin cơ bản	Anh B1	Đã được xếp ngạch Điều dưỡng hạng IV theo Quyết định phê duyệt danh sách bổ nhiệm CDNN số 282 /QĐ-SYT ngày 17/02/2017 của SYT tỉnh Hải Dương - Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức TTYT Huyện Gia Lộc tại Quyết định số: 136/QĐ- TTYT của TTYT Huyện Gia Lộc - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ . - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
312	Đỗ Thị Phương Thúy	14/07/1987		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Khám Bệnh thuộc Trung tâm Y tế Gia Lộc	12 năm 4 tháng	9 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có Chứng chỉ hành nghề phạm vi Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLBTYT - BNV ngày 07/10/2015	Tin học văn phòng	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Bệnh viện Gia Lộc tại Quyết định số: 91./QĐ-BVGL ngày 06/03/2017 Bệnh Viện Gia Lộc - Trong năm 2024, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
313	Bùi Phương Giao	16/06/1983		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng thuộc Trung tâm Y tế Gia Lộc	16 năm 7 tháng	9 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	v08.05.13	Điều Dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học Điều Dưỡng	Có giấy phép hành nghề phạm vi Điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh bậc anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức tại Quyết định số 100/QĐ-BVGL ngày 06/3/2017 của BVĐK huyện Gia Lộc. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt/xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức ... - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
314	Nguyễn Thị Lành	25/02/1997		x	Điều dưỡng hạng IV	khoa Nội-Trung tâm Y tế Gia Lộc	6 năm 2 tháng	6 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có Chứng chỉ hành nghề phạm vi Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTL BTYT - BNV ngày 07/10/2015	ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức tại Quyết định số 262/QĐ-UBND ngày 07/07/2020 của TTYT huyện Gia Lộc - Trong năm 2023 và 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được Sở y tế tặng giấy khen - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
315	Đỗ Thị Nụ	29/03/1997		x	Điều dưỡng hạng IV	khoa Nội-Trung tâm Y tế Gia Lộc	4 năm 6 tháng	5 năm 3 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có Chứng chỉ hành nghề phạm vi Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTL BTYT - BNV ngày 07/10/2015	ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức tại Quyết định số 716/QĐ-TTYT ngày 12/11/2021 của TTYT huyện Gia Lộc - Trong năm 2024, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
316	Nguyễn Thị Thương	28/10/1985		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc thuộc Trung tâm Y tế Gia Lộc	9 năm 4 tháng	9 năm 2 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng viên hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có Chứng chỉ hành nghề phạm vi Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Công nghệ thông tin cơ bản	Anh B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng tại Quyết định số 2115/2006/QĐ-UBND ngày 13/06/2006 của UBND tỉnh Hải Dương - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt/xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
317	Lê Thuỳ Dung	13/12/1998		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc thuộc Trung tâm Y tế Gia Lộc	5 năm 9 tháng	5 năm 9 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng viên hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có Chứng chỉ hành nghề phạm vi Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLBTYT - BNV ngày 07/10/2015	Công nghệ thông tin cơ bản	Anh B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng tại Quyết định số 2115/2006/QĐ-UBND ngày 13/06/2006 của UBND tỉnh Hải Dương - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt/xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức ... - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
24	**Trung tâm Y tế Nam Sách: 02 Điều dưỡng hạng III;**																				
24.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
24.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 02**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
318	Phùng Thị Mười	30/09/1988		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nhi - Trung tâm Y tế Nam Sách	9 năm 4 tháng	9 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Bằng cử nhân điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề: Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Tin học B	Tiếng Anh-Trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN điều dưỡng viên hạng IV tại Quyết định số 786/QĐ - BV ngày 29/03/2017 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng viên hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật."	x		
319	Hoàng Thu Hậu	06/10/1986		x	Điều dưỡng hạng IV	Phòng Điều dưỡng - Trung tâm Y tế Nam Sách	1 năm 9 tháng	1 năm 9 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Bằng cử nhân điều dưỡng	Giấy phép hành nghề phạm vi điều dưỡng	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng Anh B1	' Đã được xếp ngạch Y sĩ hạng IV theo Quyết định phê duyệt kết quả trúng tuyển viên chức số 432/QĐ-SYT ngày 02/11/2010 của SYT tỉnh Hải Dương - Đã được chuyển sang CDNN điều dưỡng viên hạng IV tại Quyết định số 618/QĐ - SYT ngày 30/8/2024 của Sở Y tế Hải Dương.. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng viên hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật."	x		
25	**Trung tâm Y tế Ninh Giang: 0 Điều dưỡng hạng III;**																				
26	**Trung tâm Y tế Hải Dương: 06 Điều dưỡng hạng III;**																				
26.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
26.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 06**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
320	Phạm Thị Tuyết Nhung	20/08/1982		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Khám bệnh - Trung tâm Y tế Hải Dương	12 năm 4 tháng	1 năm 5 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề số 1001568/HD-CCHN của SYT tỉnh Hải Dương cấp ngày 18/10/2022, phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện theo TT liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn CDNN điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.+Chứng chỉ chuyển đổi sang Điều dưỡng	B	B	Đã được xếp ngạch hộ sinh Trung cấp theo Quyết định phê duyệt kết quả trúng tuyển viên chức số 118/QĐ-SYT ngày 20/01/2013 của SYT tỉnh Hải Dương - Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 794/QĐ-TTYT ngày 30/12/2024 của TTYT thành phố Hải Dương - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
321	Nguyễn Thị Oanh	03/06/1992		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Xét nghiệm-Chẩn đoán hình ảnh - Trung tâm Y tế Hải Dương	5 năm 11 tháng	5 năm 11 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề số 0008236/HD-CCHN của SYT tỉnh Hải Dương cấp ngày 22/11/2019, phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của Điều dưỡng theo quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV.	Ứng dụng CNTT cơ bản	B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 199a/QĐ-TTYT ngày 26/06/2020 của TTYT thành phố Hải Dương - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
322	Hoàng Thị Lụa	18/06/1990		x	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản - Trung tâm Y tế Hải Dương	9 năm 4 tháng	2 năm 5 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề số 011681/HD-CCHN của SYT tỉnh Hải Dương cấp ngày 18/10/2022, phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện theo TT liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn CDNN điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Ứng dụng CNTT cơ bản	A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN hộ sinh hạng IV tại Quyết định số 47/2017/QĐ - BV ngày 16/03/2017 của BVĐK TP Hải Dương. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. '- Đã được chuyển ngạch viên chức từ Hộ sinh hạng IV sang Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 797/QĐ-SYT ngày 29/12/2023 của SYT tỉnh Hải Dương - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
323	Phạm Duy Thành	21/05/1992	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng-Trung tâm Y tế Hải Dương	5 năm 11 tháng	5 năm 11 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề số 011684/HD-CCHN của SYT tỉnh Hải Dương cấp ngày 04/04/2016, phạm vi hoạt động chuyên môn: Điều dưỡng.	Ứng dụng CNTT cơ bản	B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 200a/QĐ-TTYT ngày 26/06/2020 của TTYT thành phố Hải Dương - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
324	Lê Ngọc An	23/02/1991	x		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Ngoại-Phẫu thuật-Gây mê hồi sức - Trung tâm Y tế Hải Dương	12 năm 4 tháng	9 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề số 0005465/HD-CCHN của SYT tỉnh Hải Dương cấp ngày 15/05/2018, phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn CDNN điều dưỡng.	Ứng dụng CNTT cơ bản	A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 34/2017/QĐ-BV ngày 16/03/2017 của BVĐK thành phố Hải Dương - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
325	Trần Thị Thảo	13/04/1981		x	Điều dưỡng hạng IV	Phòng Điều dưỡng - Trung tâm Y tế Hải Dương	9 năm 4 tháng	9 năm 4 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề số 001580/HD-CCHN của SYT tỉnh Hải Dương cấp ngày 28/03/2013, phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân.	Ứng dụng CNTT cơ bản	B1	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 36/2017/QĐ-BV ngày 16/03/2017 của BVĐK thành phố Hải Dương - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
D.	**KHỐI TRUNG TÂM BẢO TRỢ XÃ HỘI**																				
1	**Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng: 04 Điều dưỡng hạng III; 1**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
1.1	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 04**																				
326	Lã Thị Thời	10/9/1980		x	Điều dưỡng hạng IV	Phòng Y tế - Phục hồi chức năng - 'Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng	18 năm 10 tháng	18 năm 10 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Trung cấp Điều dưỡng; Cao đẳng điều dưỡng; Đại học Điều dưỡng	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN Điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Anh bậc 2	- Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV theo QĐ số 80/QĐ-ĐDTT ngày 01/7/2007 của Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần; - Trong thời gian giữ CDNN và tương đương, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt/xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III; - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
327	Trần Thị Vân Anh	09/9/1996		x	Điều dưỡng hạng IV	Phòng Y tế - Phục hồi chức năng - 'Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng	9 năm	2 năm 10 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Trung cấp Điều dưỡng; Cao đẳng điều dưỡng; Đại học Điều dưỡng	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN Điều dưỡng	B	Anh B	- Xếp lương người trúng tuyển viên chức 796/SNV-TCBC&TCPCP ngày 17/04/2017 của Sở Nội vụ (thời gian tập sự 6 tháng); - Đã được bổ nhiệm CDNN Điều dưỡng hạng IV theo QĐ số 513/QĐ-TTĐDNTT ngày 29/6/2023 của Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần; - Trong thời gian giữ CDNN và tương đương, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III; - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
328	Quách Thị Kim Oanh	10/12/1997		x	Điều dưỡng hạng IV	Phòng Y tế - Phục hồi chức năng - 'Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng	9 năm	2 năm 10 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Trung cấp Điều dưỡng; Cao đẳng điều dưỡng; Đại học Điều dưỡng	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN Điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Anh bậc 2	- Đã được bổ nhiệm vào ngạch Cán sự theo QĐ số 190/QĐ-TTĐDNTT ngày 24/3/2023, chuyển sang CDNN Điều dưỡng hạng IV theo QĐ số 329/QĐ-TTĐDNTT ngày 19/4/2024 của Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần - Trong thời gian giữ CDNN và tương đương, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III; - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
329	Trần Văn Sông	24/4/1985	x		Điều dưỡng hạng IV	Phòng Y tế - Phục hồi chức năng - 'Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng	9 năm	2 năm 10 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Trung cấp Điều dưỡng; Cao đẳng điều dưỡng; Đại học Điều dưỡng	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN Điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Anh bậc 2	- Đã được bổ nhiệm vào ngạch Nhân viên 01.005 theo QĐ số 1083/QĐ-SLĐTBXH ngày 19/01/2023, '- Đã được bổ nhiệm vào CDNN Điều dưỡng hạng IV theo QĐ số 199/QĐ-TTĐDNTT ngày 01/3/2025 của Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần - Trong thời gian giữ CDNN và tương đương, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III; - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
2	**Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Dương: 04 Điều dưỡng hạng III;**																				
1.1	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
330	Vũ Kiêm Tùng	19/09/1977	x		Phó Trưởng khoa	khoa Bệnh nhân nữ- Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Dương	8 năm 5 tháng	2 năm 6 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	V.08.05.12	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số: 009547/HD-CCHN ngày 06/12/2022 của Sở Y tế Hải Dương phạm vi hoạt động: Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y theo văn bằng chuyên môn cử nhân điều dưỡng.	Ứng dụng tin học cơ bản	Anh A2	Đã được bổ nhiệm CDNN Y sĩ hạng IV tháng 12/2023 tại Quyết định số 454/QĐ-LĐTBXH ngày 29/12/2017 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hải Dương. - Đã được chuyển chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng IV tháng 12/2023 tại Quyết định số 358/QĐ-SLĐTBXH ngày 23/11/2023 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hải Dương. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
1.2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 03**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
331	Trịnh Thị Ánh Tâm	24/07/1986		x	Điều dưỡng hạng IV	phòng Y tế - Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Dương	6 năm 8 tháng	6 năm 8 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều Dưỡng - Đại học	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng số : 2369-2022/CC-BDCDNN ngày 29/9/2022 của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Y - Dược Đà Nẵng - Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.	Tin học ứng dụng công nghệ thông tin Cơ bản	Tiếng anh Trình độ A2	- Đã được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng IV và xếp lương đối với viên chức tại Quyết định số 472/QĐ-LĐTBXH ngày 26/09/2019 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hải Dương. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
332	Nguyễn Thị Trang	17/07/1988		x	Điều dưỡng hạng IV	khoa Chăm sóc bệnh nhân nặng, thuyên giảm - Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Dương	7 năm 6 tháng	7 năm 6 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng số : 2407-2022/CC-BDCDNN ngày 29/9/2022 của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Y - Dược Đà Nẵng	Ứng dụng tin học cơ bản	Anh A2	- Đã được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng IV và xếp lương đối với viên chức tại Quyết định số 472/QĐ-LĐTBXH ngày 26/09/2019 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hải Dương. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
333	Phạm Tùng Lâm	15/08/1994	x		Điều dưỡng hạng IV	khoa Bệnh nhân tự nguyện - Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Dương	6 năm 5 tháng	6 năm 5 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học Điều dưỡng	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng số : 62-2024/CC-BDCDNN ngày 01/3/2024 của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Y - Dược Đà Nẵng	UDCNTT	B1	- Đã được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng IV và xếp lương đối với viên chức tại Quyết định số 54/QĐ-NDTTNCC&XH ngày 15/01/2020 của Giám đốc Trung tâm Nuôi dưỡng tâm thần Người có công và Xã hội Hải Dương. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
3	**Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ xã hội Hải Phòng: 01 Điều dưỡng hạng III;**																				
3.1	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
3.2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
334	Nguyễn Thị Kim Thanh	13/08/1982		x	Điều dưỡng hạng IV - Trực tiếp chăm sóc y tế cho đối tượng	Phòng Nuôi dưỡng - Chăm sóc y tế - Trung tâm NDBTXH Hải Phòng	5 năm 11 tháng	2 năm 9 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Đại học chuyên ngành Điều dưỡng	Có CCHN phạm vi hoạt động: Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh B	- Đã được xếp lương người trúng tuyển viên chức Điều dưỡng hạng IV tại công văn số 2025/SNV-TCBC&TCPCP ngày 12/08/2020 của Sở Nội vụ. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
4	**Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ xã hội Hải Dương: 03 Điều dưỡng hạng III**																				
4.1	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
4.2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 03**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
335	Vũ Đình Trường	16/5/1994	x		Điều dưỡng hạng IV	phòng Y tế - Phục hồi chức năng - Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ xã hội Hải Dương	6 năm 9 tháng	2 năm 0 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh bậc B1	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Y sĩ hạng IV tại Quyết định số 245/QĐ-TTNDBTXHHD ngày 09/8/2019 của TTNDBTXHHD. - Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 145/QĐ-SLĐTBXH ngày 24/5/2024 của Sở Lao động TBXH - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hang III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật	x		
336	Lê Thị Thủy	18/8/1982		x	Điều dưỡng hạng IV	phòng Y tế - Phục hồi chức năng - Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ xã hội Hải Dương	11 năm 7 tháng	2 năm 6 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	chứng chỉ hành nghề khám bệnh chữa bệnh số 011667/HD-CCHN; Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	B	Tiếng anh B	Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Y sĩ mã ngạch 11.119 tại Quyết định số 400/QĐ-TTQLSCNMT ngày 31/10/2014 của Trung tâm Quản lý cai nghiện ma túy. '- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 357/QĐ-SLĐTBXH ngày 23/11/2023 của Sở Lao động TBXH - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
337	Dương Thị Thu Viễn	17/4/1985		x	Điều dưỡng hạng IV	phòng Y tế - Phục hồi chức năng - Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ xã hội Hải Dương	11 năm 2 tháng	2 năm 1 tháng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành điều dưỡng trở lên	Cử nhân Điều dưỡng	Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; có giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 000329/HD-GPHN; phạm vi hành nghề: Điều dưỡng	B	Tiếng anh B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Y sĩ mã ngạch 11.119 tại Quyết định số 166/QĐ-CBGDLĐXH ngày 01/04/2015 của TT Chữa bệnh Giáo dục Lao động '- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 92/QĐ-SLĐTBXH ngày 09/4/2024 của Sở Lao động TBXH - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

Danh sách trên gồm có 337 người

- Số đạt: 331 người

- Số không đạt: 06 người

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ

Biểu 04: Thăng hạng Hộ sinh hạng III

DANH SÁCH KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ DỰ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ HỘ SINH HẠNG IV LÊN HỘ SINH HẠNG III

(Kèm theo Quyết định số 2438/QĐ-SYT ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Sở Y tế thành phố Hải Phòng)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ				
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)					Đạt	Không đạt	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
1	**Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố: 01**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
1	Phạm Thị Vân	22/11/1980		x	Hộ sinh hạng IV	Khoa Sức khỏe Sinh sản - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	21 năm 3 tháng	9 năm 9 tháng	Hộ sinh hạng IV	V.08.06.16	Hộ sinh hạng III	V.08.06.15	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành Hộ sinh trở lên	Cử nhân điều dưỡng chuyên nghành sản phụ khoa	Có chứng chỉ hành nghề Hộ sinh	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Hộ sinh tại Quyết định số 116/QĐ-TCHC ngày 13/10/2016 của Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản. - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức chuyên ngành Nữ hộ sinh hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
2	**Trung tâm Y tế An Dương: 01**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
2	Nguyễn Thị Bích Phượng	14/12/1980		x	Hộ sinh hạng IV	Khoa Cấp cứu HSTC- CĐ và PTGMHS - Trung tâm Y tế An Dương	21 năm 4 tháng	9 năm 8 tháng	Hộ sinh hạng IV	V.08.06.16	Hộ sinh hạng III	V.08.06.15	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành Hộ sinh trở lên	Đại học Điều dưỡng chuyên ngành Sản phụ khoa	Chứng chỉ hành nghề Hộ sinh	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm ngạch nữ hộ sinh tại Quyết định số 125/QĐ-TTYT ngày 06/8/2006 của Trung tâm Y tế An Dương và bổ nhiệm CDNN Hộ sinh hạng IV tại Quyết định số 644/QĐ-BV ngày 29/9/2016 của Bệnh viện đa khoa An Dương - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Hộ sinh hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
3	**Trung tâm Y tế Đồ Sơn: 01**																				
1.1	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
3	Lưu Thị Thu Huyền	27/11/1989		x	Hộ sinh trưởng Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khoẻ sinh sản và phụ sản	Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khoẻ sinh sản và phụ sản -Trung tâm y tế Đồ Sơn	13 năm 7 tháng	9 năm 9 tháng	Hộ sinh hạng IV	V.08.06.16	Hộ sinh hạng III	V.08.06.15;	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành Hộ sinh trở lên	Cử nhân điều dưỡng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV tại Quyết định số 412/QĐ-BVĐS ngày 05/9/2016 của Bệnh viện đa khoa Đồ Sơn - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
1.2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
4	**Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo: 01**																				
1.1	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
4	Phạm Thị Hoa	20/04/1979		x	Trưởng Khoa KSNK	Khoa KSNK - Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	14 năm 1 tháng	9 năm 3 tháng	Hộ sinh hạng IV	V.08.06.16	Hộ sinh hạng III	V.08.06.15	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành Hộ sinh trở lên	Cử nhân Điều dưỡng Sản phụ khoa	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; Chứng chỉ Bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN Hộ sinh hạng III	ứng dụngCNTT cơ bản	Tiếng anh bậc 3	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Hộ sinh hạng IV số 20/QĐ-BVĐK ngày 09/03/2017 của BVĐK H.Vĩnh Bảo - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
1.2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
5	**Trung tâm Y tế Bình Giang**																				
1.1	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
5	Dương Thị Ngọc	09/11/1986		x	Hộ sinh hạng IV	Phòng Điều dưỡng - Trung tâm Y tế Bình Giang	16 năm 9 tháng	9 năm 4 tháng	Hộ sinh hạng IV	V.08.06.16	Hộ sinh hạng III	V.08.06.15	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành Hộ sinh trở lên	Cử nhân Hộ sinh	Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Hộ sinh	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng Anh TOEFL ITP	- Đã được bổ nhiệm CDNN Hộ sinh hạng IV tại Quyết định số 159/QĐ-BV ngày 13/03/2017 của Bệnh viện đa khoa huyện Bình Giang. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Hộ sinh hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

Danh sách trên gồm có 05 người
- Số đạt: 05 người
- Số không đạt: 0 người

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ

Biểu 05: Thăng hạng Kỹ thuật Y hạng III

DANH SÁCH KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ DỰ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ KỸ THUẬT Y HẠNG IV LÊN KỸ THUẬT Y HẠNG III

(Kèm theo Quyết định số 2438/QĐ-SYT ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Sở Y tế thành phố Hải Phòng)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
A.	**KHỐI BỆNH VIỆN TUYẾN THÀNH PHỐ**																				
1	**Bệnh viện Sức khoẻ tâm thần Hải Phòng: 01**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
1	Lê Thị Phong Hải	08/06/1988		x	Kỹ thuật y hạng IV, Khoa Cận lâm sàng	Khoa Cận lâm sàng, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần HP	3 năm 2 tháng	1 năm 5 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Đại học kỹ thuật Y học	Chứng chỉ hành nghề	Tin học B	Tiếng Anh B	- Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng IV tại Quyết định số 22/QĐ-BVTT ngày 07/01/2025 - Đã được chuyển xếp lương CDNN viên chức điều dưỡng hạng IV từ 01/4/2023 tại Quyết định số 248/QĐ-BVTT ngày 08/03/2023 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức kỹ thuật y hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
2.	**Bệnh viện Phổi Hải Phòng: 02**																				
2.1	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
2	Đoàn Quang Cường	30/06/1990	x		Phó trưởng khoa khoa Xét nghiệm, Kỹ thuật y hạng IV	Bệnh viện Phổi Hải Phòng	11 năm 8 tháng	5 năm 3 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân .Kỹ thuật xét nghiệm y học	Chứng chỉ hành nghề	Ứng dụng B	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng IV tại Quyết định số 86c/QĐ-BVP ngày 09/2/2021 của Bệnh viện Phổi Hải Phòng hưởng lương Kĩ thuật Y hạng IV - Chuyển xếp lương viên chức hạng IV có trình độ cao đẳng số 155F/ QĐ-BVP ngày 01/02/2024 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức kty hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
2.2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
3	Mạc Văn Bắc	03/10/1990	x		Kỹ thuật y hạng IV, khoa Xét nghiệm	Bệnh viện Phổi Hải Phòng	7 năm 9 tháng	7 năm 9 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân .Kỹ thuật xét nghiệm y học	Chứng chỉ hành nghề	Ứng dụng B	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kĩ thuật Y hạng IV tại Quyết định số 1985/QĐ -SYT ngày 03/8/2018 của SYT Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức kty hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
3.	**Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng: 01**				**Trần**				Kỹ thuật Y hạng IV										x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
3.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**								Kỹ thuật Y hạng IV										x		
4	Lê Thị Quỳnh Châu	29/8/1973		x	Kỹ thuật Y trưởng khoa Cận lâm sàng, Kỹ thuật y hạng IV	Bv. Y học cổ truyền HP	29 năm 11 tháng	29 năm 11 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân xét nghiệm y học	Chứng chỉ hành nghề	TH ứng dụng B	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức kỹ thuật y hạng IV tại - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Kỹ thuật Y hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
3.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
4	**Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Dương: 04**																				
4.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
4.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
5	Vũ Thị Thùy	25/11/1986		x	Kỹ thuật y hạng IV, phòng Kế hoạch tổng hợp - Chỉ đạo tuyến; làm công tác chuyên môn tại khoa Phục hồi chức năng - Nhi	Phòng Kế hoạch tổng hợp - Chỉ đạo tuyến, Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Dương	9 năm 2 tháng	9 năm 2 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân Kỹ thuật Phục hồi chức năng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 003342/HD-CCHN	Chứng chỉ tin học B	Tiếng Anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức kỹ thuật y hạng IV tại QĐ số 117/QĐ-BV ngày 18/3/2017 của Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Hải Dương - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Kỹ thuật Y hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
6	Nguyễn Tùng Lâm	20/07/1983	x		Kỹ thuật y hạng IV	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực, Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Dương	9 năm 2 tháng	9 năm 2 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân kỹ thuật Phục hồi chức năng	Có chứng chỉ Hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 003248/HD-CCHN	Có giấy xác nhận tham gia thi chứng chỉ UDCNTTCB ngày 18/6/2026	Đã thi ngày 13/6/2026 nhưng chưa được cấp chứng chỉ	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật y Hạng IV số 125/QĐ-BV ngày 18/03/2017 của Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Dương. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Kỹ thuật Y hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.		x	Không đạt do chứng chỉ Tin học và ngoại ngữ cấp sau ngày xét hồ sơ
7	Phạm Thị Vân Anh	03/12/1992		x	Kỹ thuật y hạng IV, khoa Cận lâm sàng	Khoa Cận lâm sàng, Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Dương	6 năm 5 tháng	6 năm 5 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	- Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 0006292/HD-CCHN - Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật Y	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng IV tại Quyết định số 44/QĐ-BV ngày 31/12/2019 của Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Dương. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
8	Bùi Thị Thơm	01/02/1986		x	Kỹ thuật y hạng IV, khoa Phục hồi chức năng - Nhi	Khoa Phục hồi chức năng - Nhi, Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Dương	9 năm 2 tháng	9 năm 2 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân Kỹ thuậtPhục hồi chức năng	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 001796/HD-CCHN.	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng IV tại Quyết định số 126/QĐ-BV ngày 18/3/2017 của Bệnh viện - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quyết định liên quan đến kỷ luật theo quy định của pháp luật.	x		
5	**Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Hải Dương: 01**																				
5.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
5.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
9	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	13/06/1993		x	Kỹ thuật y hạng IV, Khoa xét nghiệm chẩn đoán hình ảnh và thăm dò chức năng	Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Hải Dương	5 năm 11 tháng	5 năm 11 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	Kĩ thuật y hạng IV (V.08.07.19)	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Tiếng Anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kĩ thuật y hạng IV tại Quyết định số 268/QĐ-BVBNĐ ngày 30/6/2020 của Giám đốc Bệnh viện Bệnh nhiệt đới tỉnh Hải Dương - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức kty hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
6	**Bệnh viện sức khoẻ tâm thần Hải Dương: 01**																				
6.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
6.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
10	Trần Thị Hồng Vân	02/08/1986		x	Kỹ thuật y hạng IV, khoa Cận lâm sàng	Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương	#VALUE!	9 năm 4 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân xét nghiệm y học	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Tiếng Anh trình độ A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN Kỹ thuật y hạng IV tại Quyết định số 127/QĐ-BVTT ngày 08/3/2017 của Bệnh viện tâm thần Hải Dương. ' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Điều dưỡng hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
B.	**KHỐI TRUNG TÂM TUYẾN THÀNH PHỐ**																				
1	**Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố: 5**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 5**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
11	Lương Thị Thanh Thúy	24/03/1985		x	Kỹ Thuật y hạng IV-Khoa Xét nghiệm-Chẩn đoán hình ảnh-Thăm dò chức năng	TT kiểm soát bệnh tật Thành phố Hải Phòng	9 năm 8 tháng	1 năm 0 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân sinh học	- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng anh A2	Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức ngạch kỹ thuật Y(hạng IV), mã số V.08.07.19 tại Quyết định số 753/QĐ-TTKSBT ngày 27/05/2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hải Phòng. Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức ngạch kỹ thuật y hạng III Không trong thời gian xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của pháp luật	x		
12	Nguyễn Thị Liễu	17/08/1983		x	Kỹ Thuật y hạng IV-Khoa Xét nghiệm-Chẩn đoán hình ảnh-Thăm dò chức năng	TT kiểm soát bệnh tật Thành phố Hải Phòng	18 năm 0 tháng	1 năm 0 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân sinh học	- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng anh A2	Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức ngạch kỹ thuật Y(hạng IV), mã số V.08.07.19 tại Quyết định số 755/QĐ-TTKSBT ngày 27/05/2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hải Phòng. Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức ngạch kỹ thuật y hạng III Không trong thời gian xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của pháp luật	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
13	Nguyễn Thị Hồng	18/06/1980		x	Kỹ Thuật y hạng IV-Khoa Xét nghiệm-Chẩn đoán hình ảnh-Thăm dò chức năng	TT kiểm soát bệnh tật Thành phố Hải Phòng	18 năm 0 tháng	1 năm 0 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân sinh học	- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng anh A2	Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức ngạch kỹ thuật Y(hạng IV), mã số V.08.07.19 tại Quyết định số 756/QĐ-TTKSBT ngày 27/05/2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hải Phòng. Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức ngạch kỹ thuật y hạng III Không trong thời gian xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của pháp luật	x		
14	Vũ Thị Mai Lan	02/09/1989		x	Kỹ Thuật y hạng IV-Khoa Xét nghiệm-Chẩn đoán hình ảnh-Thăm dò chức năng	TT kiểm soát bệnh tật Thành phố Hải Phòng	10 năm 5 tháng	10 năm 5 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân xét nghiệm	- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng anh bậc B1	Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức ngạch kỹ thuật Y(hạng IV), mã số V.08.07.19 tại Quyết định số 54/QĐ-YTDP ngày 12/01/2016 của Trung tâm y tế dự phòng Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức ngạch kỹ thuật y hạng III Không trong thời gian xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của pháp luật	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
15	Nguyễn Thị Hoa	27/11/1987		x	Kỹ Thuật y hạng IV- Khoa Xét nghiệm- Chẩn đoán hình ảnh- Thăm dò chức năng	TT kiểm soát bệnh tật Thành phố Hải Phòng	14 năm 10 tháng	9 năm 1 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân xét nghiệm	- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng anh A2	Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức ngạch kỹ thuật Y(hạng IV), mã số V.08.07.19 tại Quyết định số 277/QĐ-TTYTDP ngày 18/4/2017 của Trung tâm y tế dự phòng Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức ngạch kỹ thuật y hạng III. Không trong thời gian xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của pháp luật	x		
C.	**KHỐI TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC**								Kỹ thuật Y hạng IV												
1	**Trung tâm Y tế Ngô Quyền: 01**								Kỹ thuật Y hạng IV												
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**								Kỹ thuật Y hạng IV												
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**								Kỹ thuật Y hạng IV												

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
16	Vũ Thị Thảo	17/07/1985		X	Kỹ thuật y hạng IV- Khoa Xét nghiệm	TTYT Ngô Quyền	6 năm 2 tháng	6 năm 2 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm	- Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp xét nghiệm - Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (chức danh điều dưỡng)	UDCNTT	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức KTY hạng IV, mã số V.08.07.19 trình độ cao đẳng tại Quyết định số 305/QĐ-BVNQ ngày 23/11/2023 của Bệnh viện đa khoa Ngô Quyền - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN KTY hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
2	**Trung tâm Y tế An Dương: 01**																				
2.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
2.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
17	Trần Minh	09/7/1994	x		Kỹ thuật y hạng IV, Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế An Dương	8 năm 4 tháng	6 năm 4 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Đại học Kỹ thuật Chẩn đoán hình ảnh	Chứng chỉ hành nghề KTV Chẩn đoán hình ảnh	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Kỹ thuật y hạng IV tại Quyết định số 608/QĐ-SYT ngày 16/4/2020 của Sở Y tế - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
3	**Trung tâm Y tế Hồng Bàng: 01**																				
3.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
3.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
18	Nguyễn Thị Thanh Thuý	27/10/1989		x	Kỹ thuật Y hạng IV - Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	TTYT Hồng Bàng	11 năm 8 tháng	9 năm 8 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật Y	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học		Tin B	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức ngạch Kỹ thuật Y hạng IV, mã số V.08.07.19 tại Quyết định số 191/QĐ - BVHB ngày 20/09/2016 của Bệnh viện Đa khoa quận Hồng Bàng - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức ngạch Dược sĩ hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
4	**Trung tâm Y tế Thủy Nguyên: 07**																				
4.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
19	Nguyễn Ngọc Ánh	26/7/1983		x	Kỹ thuật y trưởng khoa Xét nghiệm - Khoa Xét nghiệm	Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	10 năm 3 tháng	10 năm 3 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng IV tại Quyết định số 85/QĐ-BVTN ngày 16/3/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
4.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 06**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
20	Trần Tuyết Nhung	11/08/1986		x	Kỹ thuật Y hạng IV - Khoa Xét nghiệm	Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	16 năm 2 tháng	3 năm 3 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân Xét nghiệm Y học	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng IV tại Quyết định số 86/QĐ-BVTN ngày 16/02/2023 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
21	Vũ Tuấn Duy	25/01/1993	x		Kỹ thuật Y hạng IV - Khoa Xét nghiệm	Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	9 năm 9 tháng	9 năm 9 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng IV tại Quyết định số 507/QĐ-BVTN ngày 12/9/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn						Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)	Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ				
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
22	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	27/08/1990		x	Kỹ thuật Y hạng IV - Khoa Xét nghiệm	Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	10 năm 3 tháng	10 năm 3 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B	'- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng IV tại Quyết định số 79/QĐ-BVTN ngày 16/3/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
23	Đặng Thị Thúy Vân	23/12/1987		x	Kỹ thuật Y hạng IV - Khoa Xét nghiệm	Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	10 năm 3 tháng	3 năm 3 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân Xét nghiệm y học	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.	Ứng dụng trình độ B	Tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng IV tại Quyết định số 162/QĐ-BVTN ngày 16/02/2023 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn						Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)	Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ				
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
24	Khúc Thị Phượng	25/03/1990		x	Kỹ thuật Y hạng IV - Phòng Truyền thông & giáo dục sức khỏe (tăng cường công tác tại khoa Xét nghiệm)	Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	10 năm 3 tháng	10 năm 3 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân Xét nghiệm y học	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng IV tại Quyết định số 81/QĐ-BVTN ngày 16/3/2016 của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
25	Lê Thị Thu Trang	14/8/1982		x	Kỹ thuật Y hạng IV - Khoa An toàn thực phẩm (tăng cường làm công tác xét nghiệm tại Cơ sở điều trị Methadone Thủy Triều)	Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	15 năm 4 tháng	10 năm 0 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật y hạng III, Chứng chỉ hành nghề	Tin học Ứng dụng B	Tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng IV tại Quyết định số 268/QĐ-TTYT ngày 04/10/2016 của Trung tâm Y tế huyện Thủy Nguyên' - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
5	**Trung tâm Y tế Hải An: 02**																				
5.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
5.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 02**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
26	Vũ Thị Minh Hiền	07/3/1994		x	Kỹ thuật y hạng IV, khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế Hải An	7 năm 4 tháng	6 năm 3 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	Có giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng IV tại Quyết định số 238/QĐ-SYT ngày 27/02/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
27	Lê Thị Liễu	20/03/1989		x	Kỹ thuật y hạng IV, khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm y tế Hải An	9 năm 11 tháng	09 năm 11 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	Có giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 000223/ HP-GPHN	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh trình độ B	- Được xếp lương mã chức danh nghề nghiệp V.08.07.19 (kỹ thuật y hạng III) kể từ ngày 19/7/2017 theo Công văn số 1509/SNV-TCBC&TCPCP ngày 7/7/2017 của Sở Nội vụ về việc xếp lương đối với người trúng tuyển viên chức. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
6	**Trung tâm Y tế An Lão: 02**																		x		
6.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
6.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 02**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
28	Trần Thị Loan	04/09/1986		x	Kỹ thuật y hạng IV - Khoa Cận lâm sàng	Trung tâm Y tế An Lão	17 năm 0 tháng	9 năm 9 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Tin học B	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng IV tại Quyết định số 170/QĐ-BVAL ngày 28/9/2016 của Bệnh viện đa khoa An Lão nay là Trung tâm Y tế An Lão - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng IV - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
29	Vũ Thị Hồng	12/8/1994		x	Kỹ thuật y hạng IV - Khoa Cận lâm sàng	Trung tâm Y tế An Lão	2 năm 10 tháng	2 năm 10 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Tin học B	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng IV tại Quyết định số 1192/QĐ-SYT ngày 21/8/2020 của Sở Y tế - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng IV - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
7	**Trung tâm Y tế Kiến Thụy: 03**								Kỹ thuật Y hạng IV												
7.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**								Kỹ thuật Y hạng IV												

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
30	Dương Văn Duy	11/4/1983	x		Kỹ thuật y hạng IV Phó trưởng khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	Trung tâm y tế Kiến Thụy	20 năm 1 tháng	20 năm 1 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật Y	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Bằng cử nhân kỹ thuật Y sinh	chứng chỉ đào tạo liên tục Quản lý thiết bị y tế tại cơ sở (số: 687/2024/B 6 ngày 13/12/2024)	A	B	- Đã được bổ nhiệm CDNN kỹ thuật viên cao đẳng y tại quyết định số 245/ QĐ-TTYT ngày 08/03/2023 của giám đốc Trung tâm y tế huyện kiến thụy - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức kỹ thuật Y sinh - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.		x	Bằng cử nhân kỹ thuật y sinh, không thuộc nhóm ngành theo quy định để phù hợp với VTVL
7.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 02**																				
31	Nguyễn Thị Dung	3/8/1985		x	Kỹ thuật y hạng IV khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm y tế Kiến Thụy	15 năm 1 tháng	3 năm 0 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật viên	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	Có chúng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 002834/HP-CCHN	Ứng dụng CNTH cơ bản	A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Trung học Hộ sinh tại Quyết định số 168 /QĐ-BV ngày 06/6/2016 của Bệnh viện - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức kỹ thuật viên xét nghiệm - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
32	Đoàn Thị Ngọc An	16/8/1990		x	Kỹ thuật y hạng IV khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm y tế Kiến Thụy	13 năm 7 tháng	13 năm 7 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật viên	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 002775/HP-CCHN	Ứng dụng CNTH cơ bản	A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Trung học Xét nghiệm tại Quyết định số 172 /QĐ-BV ngày 06/6/2016 của Bệnh viện - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức kỹ thuật viên xét nghiệm - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
8	**Trung tâm Y tế Kiến An: 01**																				
8.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
8.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
33	Hoàng Thái Dương		08/5/1996	x	Kỹ thuật y hạng IV (Khoa Chẩn đoán hình ảnh & Xét nghiệm)	Trung Tâm Y Tế Kiến An	6 năm	6 năm	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Đại học Kỹ thuật Xét nghiệm y học	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Đại học Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN KTY tại Quyết định số 1093 /QĐ-SYT ngày 17/7/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức kỹ thuật viên xét nghiệm - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
9	**Trung tâm Y tế Lê Chân: 02**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 02**																				
34	Hoàng Thị Thủy	14/12/1987		x	Kỹ thuật y hạng IV (Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh)	Khoa XN và CĐHA, TTYT Lê Chân	9 năm 8 tháng	9 năm 8 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	CN kỹ thuật xét nghiệm Y học	Chứng chỉ hành nghề Xét nghiệm y học	Trình độ B	Trình độ C	- Đã được bổ nhiệm CDNN Kỹ thuật y hạng IV tại Quyết định số 150/QĐ-BVLC ngày 06/10/2016 của Bệnh viện Lê Chân - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Kỹ thuật y hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
35	Nguyễn Thị Tuyết Anh	20/02/1985		x	Kỹ thuật y hạng IV (Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh)	Khoa XN và CĐHA, TTYT Lê Chân	6 năm 5 tháng	5 năm 9 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	CN kỹ thuật xét nghiệm Y học	Chứng chỉ hành nghề Xét nghiệm y học	Ứng dụng CNTT cơ bản	Trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Kỹ thuật y hạng IV tại Quyết định số 1266/QĐ-SYT ngày 07/9/2026 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Kỹ thuật y hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
10	**Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo: 09**																				
10.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
10.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 09**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
36	Trịnh Thị Thủy	28/09/1988		x	Kỹ thuật y hạng IV-Khoa YHCT PHCN	Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	10 năm 4 tháng	10 năm 4 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	'Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành kỹ thuật PHCN	'Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.Bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN kỹ thuật y hạng III	Tin học ứng dụng trình độ B	Tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng IV tại Công văn số 334/SNV-CCVC của Sở Nội vụ ngày 17/02/2016 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
37	Đào Xuân Đĩnh	10/05/1989	x		Kỹ thuật y hạng IV-Khoa CĐHA	Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	11 năm 9 tháng	11 năm 9 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành kỹ thuật hình ảnh y học	'Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.Bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN kỹ thuật y hạng III	Tin học Ứng dụng trình độ B	Tiếng anh Trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng IV tại Quyết định số 85/QĐ-BVVB ngày 18/12/2014 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
38	Vũ Văn Hoa	12/06/1993	x		Kỹ thuật y hạng IV-Khoa CĐHA	Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	10 năm 4 tháng	10 năm 4 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành kỹ thuật hình ảnh y học	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN Kỹ thuật y	Tin học Ứng dụng trình độ B	Tiếng anh Trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng IV tại Quyết định số 35/QĐ-BVVB ngày 30/03/2016 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
39	Ngô Thị Lương	03/11/1990		x	Kỹ thuật y hạng IV- Khoa Xét nghiệm	Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	11 năm 9 tháng	11 năm 9 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành kỹ thuật Xét nghiệm Y học	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.	Tin học Ứng dụng trình độ B	Tiếng anh Trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng IV tại Quyết định số 85/QĐ-BVVB ngày 18/12/2014 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
40	Lương Thị Vân	21/01/1988		x	Kỹ thuật y hạng IV- Khoa Xét nghiệm	Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	10 năm 4 tháng	9 năm 10 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành kỹ thuật Xét nghiệm Y học	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.	Tin học Ứng dụng trình độ B	Tiếng anh Trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng IV tại Quyết định số 108/QĐ-BVVB ngày 26/07/2016 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn						Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)	Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ				
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
41	Phạm Thị Hường	11/02/1987		x	Kỹ thuật y hạng IV-Khoa Xét nghiệm	Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	10 năm 4 tháng	9 năm 10 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành kỹ thuật Xét nghiệm Y học	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.Bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN kỹ thuật y	Tin học Ứng dụng trình độ B	Tiếng anh Trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng IV tại Quyết định số 108/QĐ-BVVB ngày 26/07/2016 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
42	Trần Thị Minh Thùy	19/02/1995		x	Kỹ thuật y hạng IV-Khoa Xét nghiệm	Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	6 năm 3 tháng	6 năm 3 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành kỹ thuật Xét nghiệm Y học	'Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh Trình độ B	-Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng IV tại Quyết định số 1314/QĐ-SYT ngày 14/09/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
43	Phạm Thị Tuyết Trinh	11/01/1994		x	Kỹ thuật y hạng IV-Khoa Xét nghiệm	Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	6 năm 3 tháng	5 năm 9 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành kỹ thuật Xét nghiệm Y học	'Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng anh Trình độ A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng IV tại Quyết định số 1315/QĐ-SYT ngày 14/09/2020 của Sở Y tế Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
44	Nguyễn Thị Thanh Hoa	18/10/1998		x	Kỹ thuật y hạng IV-Khoa Xét nghiệm	Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	3 năm 7 tháng	2 năm 2 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành kỹ thuật Xét nghiệm Y học	'Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng anh Trình độ A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng IV tại Quyết định số 80a/QĐ-BVVB ngày 01/04/2024 của Bệnh viện đa khoa H.Vĩnh Bảo. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
11	**Trung tâm Y tế Thanh Hà: 02**																				
11.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
11.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 02**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
45	Nguyễn Thị Liên	23/09/1992		x	Kỹ thuật y hạng IV, Phòng khám đa khoa khu vực Hà Đông	Trung tâm y tế Thanh Hà	3 năm 8 tháng	3 năm 8 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Đại học Kỹ thuật xét nghiệm y học	Chứng chỉ hành nghề	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B	Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức KTY hạng IV tại quyết định số 272/QĐ-TTYT ngày 12/1/2022 của TTYT huyện Thanh Hà. -Trong năm 2025 được xếp loại ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn bị xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và pháp luật.	x		
46	Bùi Thị Ngần	15/02/1997		x	Kỹ thuật y hạng IV, Khoa xét nghiệm	Trung tâm y tế Thanh Hà	5 năm 5 tháng	5 năm 5 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Đại học Kỹ thuật xét nghiệm y học	Chứng chỉ hành nghề	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh bậc A2	Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức KTY hạng IV tại quyết định số 91/QĐ-TTYT ngày 8/1/2021 của TTYT huyện Thanh Hà. -Trong năm 2025 được xếp loại ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn bị xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và pháp luật.	x		
12	**Trung tâm Y tế Kim Thành**																				
12.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
12.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
47	Bùi Thị Miến	08/11/1985		x	Kỹ thuật Y hạng IV, Khoa Xét nghiệm	TTYT Kim Thành	9 năm 3 tháng	9 năm 3 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	Chứng chỉ hành nghề Kỹ thuật viên xét nghiệm	Chứng chỉ B	Chứng chỉ B	Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức KTY hạng IV tại quyết định số 125/QĐ-BVKT ngày 01/03/2017 của Bệnh viện Kim Thành. -Trong năm 2025 được xếp loại ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn bị xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và pháp luật.	x		
13	**Trung tâm Y tế Kinh Môn: 03**																				
13.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
13.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 03**																				
48	Đặng Thị Yên	17/04/1997		x	Kỹ thuật y hạng IV, khoa Xét nghiệm	Khoa Xét nghiệm	5 năm 4 tháng	5 năm 4 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	Chứng chỉ hành nghề Kỹ thuật viên xét nghiệm	ƯDCN TTCB	Anh B	Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức KTY hạng IV tại quyết định số 187/QĐ-TTYT ngày 2/1/2021 của TTYT Kinh Môn; -Trong năm 2025 được xếp loại ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ của CDNN viên chức Kỹ thuật Y hạng III. - Không trong thời hạn bị xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
49	Nguyễn Văn Hiến	16/10/1992	x		Kỹ thuật y hạng IV, khoa Chẩn đoán hình ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	10 năm 07 tháng	10 năm 07 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học	Chứng chỉ hành nghề Kỹ thuật viên xét nghiệm	ƯDCN TTCB	Anh A2	Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật Y hạng IV tại quyết định số số 268/QĐ-SYT ngày 21/02/2017 của Sở Y tế; -Trong năm 2025 được xếp loại ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ của CDNN viên chức Kỹ thuật Y hạng III. - Không trong thời hạn bị xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và pháp luật.	x		
50	Lê Thị Tươi	10/06/1985		x	Kỹ thuật y hạng IV, khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	14 năm	14 năm	Kỹ thuật Y hạng IV	V 08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V 08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân Phục hồi chức năng	Chứng chỉ hành nghề Kỹ thuật viên xét nghiệm	ƯDCN TTCB	Anh A2	Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật Y hạng IV tại quyết định số 14246/QĐ-SNV ngày 10/11/2016 của Sở Nội vụ Hà Nội. -Trong năm 2025 được xếp loại ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ của CDNN viên chức Kỹ thuật Y hạng III. - Không trong thời hạn bị xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và pháp luật.	x		
14	**Trung tâm Y tế Cẩm Giàng: 01**																				
14.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
14.2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
51	Nguyễn Thị Vui	25/10/1995		x	Kỹ thuật y hạng IV, Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Trung tâm y tế Cẩm Giàng	5 năm 10 tháng	5 năm 10 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V,08,07,19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân Kỹ thuật phục hồi chức năng	Có giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức: Kỹ thuật y hạng IV tại Quyết định số 607/QĐ-TTYT ngày 31/7/2020 của Trung tâm y tế Cẩm Giàng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức: Kỹ thuật y hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
15	**Trung tâm Y tế Chí Linh: 01**																				
15.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
15.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
52	Nguyễn Việt Đức	20/11/1997	x		Kỹ thuật y hạng IV, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế Chí Linh	5 năm 3 tháng	5 năm 3 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân Kỹ thuật hình ảnh y học	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 010162/HD-CCHN	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật Y hạng IV tại Quyết định số 52/QĐ-TTYT ngày 01/03/2021 của Trung tâm Y tế thành phố Chí Linh. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Kỹ thuật Y hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
16	**Trung tâm Y tế Gia Lộc: 01**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
16.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
16.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
53	Đặng Thị Duyên	20/11/1984		x	Kỹ thuật y hạng IV Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Khoa YHCT&PHCN thuộc Trung tâm y tế Gia Lộc	9 năm 4 tháng	9 năm 4 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân kỹ thuật phục hồi chức năng	Chứng chỉ hành nghề khám chữa bệnh: kỹ thuật phục hồi chức năng	Công nghệ thông tin cơ bản	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật y hạng IV.. tại Quyết định số 151./QĐ-BVGL ngày 06/03/.2017 của Bệnh viện Đa khoa huyện Gia Lộc - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
17	**Trung tâm Y tế Hải Dương: 01**																				
17.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
17.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
54	Phạm Thị Vui	09/08/1998		x	Kỹ thuật Y hạng IV- Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế Hải Dương	5 năm 11 tháng	5 năm 11 tháng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	Có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 009215/HD-CCHN của SYT tỉnh Hải Dương cấp ngày 23/09/2020	Ứng dụng CNTT cơ bản	Bậc 2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật Y hạng IV tại Quyết định số 211a/QĐ-TTYT ngày 26/06/2020 của TTYT thành phố Hải Dương - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Kỹ thuật Y hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22

Danh sách trên gồm có 54 người
- Số đạt: 52 người;
- Số không đạt: 02 người.

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ

Biểu 06: Thăng hạng CDNN Dân số viên hạng III

DANH SÁCH KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ DỰ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ DÂN SỐ VIÊN HẠNG IV LÊN DÂN SỐ VIÊN HẠNG III

(Kèm theo Quyết định số 2438/QĐ-SYT ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Sở Y tế thành phố Hải Phòng)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
1	**Trung tâm Y tế Ngô Quyền: 01**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
1	Ngô Thị Thu Thùy	06/11/1993		x	Dân số viên hạng IV - Phòng Dân số truyền thông và giáo dục sức khỏe	Trung tâm Y tế Ngô Quyền	5 năm 11 tháng	4 năm 7 tháng	Dân số viên hạng IV	V.08.10.29	Dân số viên hạng III	V.08.10.28	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Y tế công cộng; trường hợp tốt nghiệp đại học nhóm ngành khác thì phải có chứng chỉ đạt chuẩn viên chức dân số.	Cử nhân Điều dưỡng	Bồi dưỡng nghiệp vụ dân số -KHHGĐ đạt chuẩn viên chức Dân số Bỗi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dân số viên hạng III	UDCNTT	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức dân số viên hạng IV, mã số V.08.10.29 tại Quyết định số 94/QĐ-BVNQ ngày 16/12/2022 của TTYT Ngô Quyền - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN dân số viên hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
2	**Trung tâm Y tế Hồng Bàng: 01**																				
2.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
2.2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét				Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)						
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
2	Đỗ Thị Nụ	04/09/1980		x	Dân số viên hạng IV - Phòng Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khoẻ	Trung tâm Y tế Hồng Bàng	7 năm 8 tháng	7 năm 8 tháng	Dân số viên hạng IV	V.08.10.29	Dân số viên hạng III	V.08.10.28	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Y tế công cộng; trường hợp tốt nghiệp đại học nhóm ngành khác thì phải có chứng chỉ đạt chuẩn viên chức dân số.	Cử nhân công tác xã hội chuyên ngành Dân số và Phát triển	Bồi dưỡng nghiệp vụ dân số -KHHGĐ đạt chuẩn viên chức Dân số Bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dân số	Tin học UDCNTT CB	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức ngạch Dân số viên hạng IV, mã số V.08.10.29 tại Quyết định số 72/SNV - CDCQ&CTTN ngày 10/101/2018 của Sở Nội Vụ TP Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức ngạch Dân số viên hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
4	**Trung tâm Y tế Thủy Nguyên: 01**																				
4.1. Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0																					
4.2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
3	Đào Thị Thu Giang	10/11/1993		x	Dân số viên hạng IV - Khoa Dân số và Phát triển	Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	6 năm 7 tháng	6 năm 6 tháng	Dân số viên hạng IV	V.08.10.29	Dân số viên hạng III	V.08.10.28	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Y tế công cộng; trường hợp tốt nghiệp đại học nhóm ngành khác thì phải có chứng chỉ đạt chuẩn viên chức dân số.	Cử nhân Điều dưỡng	Bồi dưỡng nghiệp vụ dân số -KHHGĐ đạt chuẩn viên chức Dân số Bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dân số viên hạng III	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dân số viên hạng IV tại Quyết định số 109/QĐ-TTDS ngày 05/11/2019 của Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
1.1. Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0																					
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
5	**Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo: 03**																				
5.1. Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0																					

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét				Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)						
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
4	Nguyễn Thị Chi	24/08/1985		x	Phó Trưởng khoa Dân số và Phát triển	Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	10 năm 0 tháng	2 năm 8 tháng	Dân số viên hạng IV	V.08.10.29	Dân số viên hạng III	V.08.10.28	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Y tế công cộng; trường hợp tốt nghiệp đại học nhóm ngành khác thì phải có chứng chỉ đạt chuẩn viên chức dân số.	Đại học quản trị tài chính kế toán	Có chứng chỉ đạt chuẩn viên chức Dân số, chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề Dân số	Tin học ứng dụng trình độ B	Tiếng anh bậc 3	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dân số viên hạng IV tại Quyết định số 259/QĐ-TTYT ngày 26/10/2023 của Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Dân số viên hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
5.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
5	Nguyễn Thị Kiều Oanh	26/08/1993		x	Dân số viên hạng IV-khoa Dân số và Phát triển	Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	5 năm 5 tháng	5 năm 5 tháng	Dân số viên hạng IV	V.08.10.29	Dân số viên hạng III	V.08.10.28	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Y tế công cộng; trường hợp tốt nghiệp đại học nhóm ngành khác thì phải có chứng chỉ đạt chuẩn viên chức dân số.	Đại học kế toán doanh nghiệp	Có chứng chỉ đạt chuẩn viên chức Dân số, chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề Dân số viên hạng III	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dân số viên hạng IV tại Quyết định số 810/QĐ-UBND ngày 17/02/2021 của UBND huyện Vĩnh Bảo - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Dân số viên hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét				Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)						
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
6	Dương Thị Yến	24/05/1985		x	Dân số viên hạng IV-khoa Dân số và Phát triển	Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	17 năm 0 tháng	9 năm 5 tháng	Dân số viên hạng IV	V.08.10.29	Dân số viên hạng III	V.08.10.28	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Y tế công cộng; trường hợp tốt nghiệp đại học nhóm ngành khác thì phải có chứng chỉ đạt chuẩn viên chức dân số.	Đại học kế toán	Có chứng chỉ đạt chuẩn viên chức Dân số, chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề Dân số viên hạng III	Tin học ứng dụng trình độ B	Tiếng anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dân số viên hạng IV tại Quyết định số 11/QĐ-TTDS ngày 25/12/2016 của Trung tâm Dân số - KHHGĐ - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Dân số viên hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
6	**Trung tâm Y tế Gia Lộc: 02**																				
6.1. Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0																					
6.2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 02**																				
7	Đỗ Thị Nhuân	08/02/1989		x	Dân số viên hạng IV Phòng Dân số - Truyền thông và giáo dục sức khỏe	Phòng Dân số-TT&GDSK thuộc Trung tâm Y tế Gia Lộc	3 năm 8 tháng	3 năm 8 tháng	Dân số viên hạng IV	V.08.10.29	Dân số viên hạng III	V.08.10.28	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Y tế công cộng; trường hợp tốt nghiệp đại học nhóm ngành khác thì phải có chứng chỉ đạt chuẩn viên chức dân số.	Cử nhân công tác xã hội chuyên ngành Dân số và Phát triển	Có chứng chỉ đạt chuẩn viên chức Dân số, chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề Dân số viên hạng III	Công nghệ thông tin cơ bản	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dân số viên trung cấp tại Quyết định số 291/QĐ-CCDS ngày18/6/2013 của Chi cục Dân số-KHHGĐ tỉnh Hải Dương - Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dân số viên hạng IV tại Quyết định số 616/QĐ-TTYT ngày 30/9/2022 của Trung tâm Y tế Gia Lộc - Trong năm 2023, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Dân số viên hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét				Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)						
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
8	Bùi Thị Mai Anh	25/5/1990		x	Dân số viên hạng IV Phòng Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe	Phòng Dân số-TT&GDSK thuộc Trung tâm Y tế Gia Lộc	3 năm 8 tháng	3 năm 8 tháng	Dân số viên hạng IV	V.08.10.29	Dân số viên hạng III	V.08.10.28	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Y tế công cộng; trường hợp tốt nghiệp đại học nhóm ngành khác thì phải có chứng chỉ đạt chuẩn viên chức dân số.	Cử nhân công tác xã hội chuyên ngành Dân số và Phát triển	Có chứng chỉ đạt chuẩn viên chức Dân số, chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề Dân số viên hạng III	Công nghệ thông tin cơ bản	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dân số viên trung cấp tại Quyết định số 339/QĐ-CCDS ngày 09/8/2012 của Chi cục Dân số-KHHGĐ tỉnh Hải Dương - Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dân số viên hạng IV tại Quyết định số 621/QĐ-TTYT ngày 30/9/2022 của Trung tâm Y tế Gia Lộc - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Dân số viên hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
7	**Trung tâm Y tế Nam Sách: 02**																				
7.1. Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0																					
7.2. Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 02																					
9	Nguyễn Thị Ngàn	04/04/1990		x	Dân số viên hạng IV - Phòng Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe	Trung tâm Y tế Nam Sách	9 năm 4 tháng	9 năm 4 tháng	Dân số viên hạng IV	V.08.10.29	Dân số viên hạng III	V.08.10.28	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Y tế công cộng; trường hợp tốt nghiệp đại học nhóm ngành khác thì phải có chứng chỉ đạt chuẩn viên chức dân số.	Cử nhân công tác xã hội-chuyên ngành Dân số và Phát triển	Bồi dưỡng nghiệp vụ Dân số-KHHGĐ đạt chuẩn viên chức Dân số; Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dân số viên hạng III	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng Anh-Trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dân số viên hạng IV tại Quyết định số 297/QĐ-CCDS ngày 23/03/2017 của Chi cục Dân số - KHHGĐ tỉnh Hải Dương. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Dân số viên hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét				Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)						
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
10	Mạc Thị Thúy	11/08/1980		x	Dân số viên hạng IV - Phòng Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe	Trung tâm Y tế Nam Sách	9 năm 4 tháng	9 năm 4 tháng	Dân số viên hạng IV	V.08.10.29	Dân số viên hạng III	V.08.10.28	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Y tế công cộng; trường hợp tốt nghiệp đại học nhóm ngành khác thì phải có chứng chỉ đạt chuẩn viên chức dân số.	Cử nhân công tác xã hội-chuyên ngành Dân số và Phát triển	Bồi dưỡng nghiệp vụ Dân số-KHHGĐ đạt chuẩn viên chức Dân số; Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dân số	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng Anh-Trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dân số viên hạng IV tại Quyết định số 304/QĐ-CCDS ngày 23/03/2017 của Chi cục Dân số - KHHGĐ tỉnh Hải Dương. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Dân số viên hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
8	**Trung tâm Y tế Ninh Giang: 02**																				
8.1. Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0																					
8.2	**Dân số viên hạng IV**																				
11	Bùi Thị Nhung	03/10/1987		x	Dân viên hạng IV; Phòng Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe	Trung tâm Y tế Ninh Giang	9 năm 4 tháng	9 năm 4 tháng	Dân số viên hạng IV	V.08.10.29	Dân số viên hạng III	V.08.10.28	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Y tế công cộng; trường hợp tốt nghiệp đại học nhóm ngành khác thì phải có chứng chỉ đạt chuẩn viên chức dân số.	Cử nhân ngành Công tác xã hội, chuyên ngành Dân số và Phát triển	Bồi dưỡng nghiệp vụ Dân số-KHHGĐ đạt chuẩn viên chức Dân số; Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dân số	Ứng dụng CNTT cơ bản	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dân số viên hạng IV tại Quyết định số 421/QĐ-CCDS ngày 23/3/2017 của Chi cục Dân số-Kế hoạch hóa gia đình - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Dân số viên hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét				Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)						
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
12	Nguyễn Thị Dung	18/12/1986		x	Dân viên hạng IV; Phòng Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe	Trung tâm Y tế Ninh Giang	9 năm 4 tháng	9 năm 4 tháng	Dân số viên hạng IV	V.08.10.29	Dân số viên hạng III	V.08.10.25	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Y tế công cộng; trường hợp tốt nghiệp đại học nhóm ngành khác thì phải có chứng chỉ đạt chuẩn viên chức dân số.	Cử nhân ngành Công tác xã hội, chuyên ngành Dân số và Phát triển	Bồi dưỡng nghiệp vụ Dân số-KHHGĐ đạt chuẩn viên chức Dân số; Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dân số	Ứng dụng CNTT cơ bản	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Dân số viên hạng IV tại Quyết định số 425/QĐ-CCDS ngày 23/3/2017 của Chi cục Dân số-Kế hoạch hóa gia đình - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Dân số viên hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
9	**Trung tâm Y tế Hải Dương: 02**																				
9.1. Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0																					
9.2	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 02**																				
13	Nguyễn Thị Thu Hương	17/10/1985		x	Dân số viên hạng IV- Phòng Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe	Trung tâm Y tế Hải Dương	5 năm 11 tháng	2 năm 5 tháng	Dân số viên hạng IV	V.08.10.29	Dân số viên hạng III	V.08.10.28	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Y tế công cộng; trường hợp tốt nghiệp đại học nhóm ngành khác thì phải có chứng chỉ đạt chuẩn viên chức dân số.	Cử nhân Điều dưỡng	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN Dân số+, Chứng ch bồi dưỡng nghiệp vụ DS-KHHGĐ	B	B	- Đã được chuyển ngạch viên chức Kế toán viên trung cấp sang ngạch Dân số viên hạng IV tại Quyết định số 798/QĐ-SYT ngày 29/12/2023 của SYT tỉnh Hải Dương - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Dân số viên hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		
14	Nguyễn Thị Kim Thúy	02/01/1976		x	Dân số viên hạng IV- Phòng Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe	Trung tâm Y tế Hải Dương	18 năm 3 tháng	2 năm 5 tháng	Dân số viên hạng IV	V.08.10.29	Dân số viên hạng III	V.08.10.28	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Y tế công cộng; trường hợp tốt nghiệp đại học nhóm ngành khác thì phải có chứng chỉ đạt chuẩn viên chức dân số.	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN Dân số+, Chứng ch bồi dưỡng nghiệp vụ DS-KHHGĐ	Ứng dụng CNTT cơ bản	B	- Đã được chuyển ngạch viên chức Y sĩ hạng IV sang ngạch Dân số viên hạng IV tại Quyết định số 799/QĐ-SYT ngày 29/12/2023 của SYT tỉnh Hải Dương - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Dân số viên hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	x		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét				Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22

Danh sách trên gồm có 14 người

- Số đạt: 14 người

- Số không đạt: 0 người

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ

Biểu 07: Thăng hạng CDNN Công tác xã hội viên

DANH SÁCH KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ DỰ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ NHÂN VIÊN CÔNG TÁC XÃ HỘI LÊN CÔNG TÁC XÃ HỘI VIÊN

(Kèm theo Quyết định số 2438/QĐ-SYT ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Sở Y tế thành phố Hải Phòng)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
A	**KHỐI TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC: 01**																				
1	**Trung tân Y tế Thanh Hà: 01**																				
1.1. Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0																					
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
1	Ngô Thị phương	10/11/1989		x	Nhân viên Công tác xã hội	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ, Trung tâm y tế Thanh Hà	5 năm 6 tháng	4 năm 7 tháng	Nhân viên Công tác xã hội	V.09.04.03	Công tác xã hội viên (hạng III)	V.09.04.02	Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học, giáo dục đặc biệt hoặc các chuyên ngành khoa học xã hội phù hợp với nhiệm vụ công tác xã hội. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ hoặc chứng nhận đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xã hội do cơ sở đào tạo hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp theo chương trình do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp, chứng chỉ sơ cấp ngành công tác xã hội	Đại học công tác xã hội	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công tác xã hội	Ứng dụng CNTT cơ bản	Toefl ITP (tiếng anh bậc 2)	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Nhân viên công tác xã hội hạng IV tại Quyết định số 691/QĐ-SYT ngày 11/11/2021 của Sở Y tế. - Trong thời gian giữ ngạch CDNN, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt/xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Công tác xã hội viên - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
B	**KHỐI TRUNG TÂM BẢO TRỢ XÃ HỘI**																				
1	**Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng: 15**																				
1.1. Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0																					
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 15**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
2	Vũ Thị Tươi	04/7/1994		x	Nhân viên Công tác xã hội	Phòng Y tế- Phục hồi chức năng, Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng	9 năm 8 tháng	3 năm 3 tháng	Nhân viên Công tác xã hội	V.09.04.03	Công tác xã hội viên	V.09.04.02	Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học, giáo dục đặc biệt hoặc các chuyên ngành khoa học xã hội phù hợp với nhiệm vụ công tác xã hội. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ hoặc chứng nhận đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xã hội do cơ sở đào tạo hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp theo chương trình do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp, chứng chỉ sơ cấp ngành công tác xã hội	Cao đẳng ngành Công tác xã hội; Cử nhân ngành Tài chính - Ngân hàng	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nhân viên CTXH; Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ CTXH	B	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Nhân viên Công tác xã hội theo QĐ số 175/QĐ-TTĐDNTT ngày 24/3/2023 của Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần - Trong thời gian giữ ngạch CDNN, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt/xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Công tác xã hội viên - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
3	Đỗ Thị Quỳnh Anh	01/3/1989		x	Nhân viên Công tác xã hội	Phòng Y tế- Phục hồi chức năng, Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng	8 năm 7 tháng	3 năm 2 tháng	Nhân viên Công tác xã hội	V.09.04.03	Công tác xã hội viên	V.09.04.02	Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học, giáo dục đặc biệt hoặc các chuyên ngành khoa học xã hội phù hợp với nhiệm vụ công tác xã hội. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ hoặc chứng nhận đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xã hội do cơ sở đào tạo hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp theo chương trình do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp, chứng chỉ sơ cấp ngành công tác xã hội	Trung cấp ngành Công tác xã hội; Cử nhân ngành Kế toán doanh nghiệp	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nhân viên CTXH; Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ CTXH	B	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Nhân viên Công tác xã hội theo QĐ số 180/QĐ-TTĐDNTT ngày 24/3/2023 của Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần - Trong thời gian giữ ngạch CDNN, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Công tác xã hội viên - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
4	Vũ Hoàng Cường	13/12/1996	x		Nhân viên Công tác xã hội	Phòng Y tế- Phục hồi chức năng, Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng	8 năm 7 tháng	3 năm 2 tháng	Nhân viên Công tác xã hội	V.09.04.03	Công tác xã hội viên	V.09.04.02	Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học, giáo dục đặc biệt hoặc các chuyên ngành khoa học xã hội phù hợp với nhiệm vụ công tác xã hội. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ hoặc chứng nhận đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xã hội do cơ sở đào tạo hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp theo chương trình do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp, chứng chỉ sơ cấp ngành công tác xã hội	Trung cấp, Cao đẳng, Đại học ngành Công tác xã hội	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nhân viên CTXH; Chúng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn viên chức ngành CTXH	B	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Nhân viên Công tác xã hội theo QĐ số 177/QĐ-TTĐDNTT ngày 24/3/2023 của Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần - Trong thời gian giữ ngạch CDNN, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Công tác xã hội viên - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
5	Đặng Thị Dùng	01/6/1974		x	Nhân viên Công tác xã hội	Phòng Nuôi dưỡng - Liệu pháp, Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng	19 năm 3 tháng	2 năm 3 tháng	Nhân viên Công tác xã hội	V.09.04.03	Công tác xã hội viên	V.09.04.02	Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học, giáo dục đặc biệt hoặc các chuyên ngành khoa học xã hội. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ hoặc chứng nhận đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xã hội do cơ sở đào tạo hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp theo chương trình do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp, chứng chỉ sơ cấp ngành công tác xã hội	Trung cấp KTV Phục hồi chức năng; Cử nhân ngành Luật kinh tế	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nhân viên CTXH; Chúng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ CTXH	Ứng dụng CNTT cơ bản	Anh bậc 3	- Đã được bổ nhiệm vào CDNN KTV Phục hồi chức năng theo QĐ số 09/QĐ-ĐDTT ngày 01/7/2007, chuyển sang CDNN Nhân viên CTXH theo QĐ số 181/QĐ-TTĐDNTT ngày 26/02/2024 của Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần; - Trong thời gian giữ ngạch CDNN và tương đương, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt/xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Công tác xã hội viên - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
6	Nguyễn Hữu Long	01/01/1986	x		Nhân viên Công tác xã hội	Phòng Nuôi dưỡng - Liệu pháp, Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng	10 năm 11 tháng	10 năm 6 tháng	Nhân viên Công tác xã hội	V.09.04.03	Công tác xã hội viên	V.09.04.02	Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học, giáo dục đặc biệt hoặc các chuyên ngành khoa học xã hội. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ hoặc chứng nhận đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xã hội do cơ sở đào tạo hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp theo chương trình do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp, chứng chỉ sơ cấp ngành công tác xã hội	Trung cấp ngành CTXH; Đại học ngành Khai thác máy tàu biển	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nhân viên CTXH; Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ CTXH	B	Anh B	- Đã được bổ nhiệm vào CDNN nhân viên CTXH theo QĐ số 295/QĐ-TTĐDNTT ngày 31/12/2015 của Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần; - Trong thời gian giữ ngạch CDNN và tương đương, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Công tác xã hội viên - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
7	Nguyễn Thị Hồng	26/8/1987		x	Nhân viên Công tác xã hội	Phòng Nuôi dưỡng - Liệu pháp, Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng	9 năm 8 tháng	2 năm 3 tháng	Nhân viên Công tác xã hội	V.09.04.03	Công tác xã hội viên	V.09.04.02	Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học, giáo dục đặc biệt hoặc các chuyên ngành khoa học xã hội phù hợp với nhiệm vụ công tác xã hội. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ hoặc chứng nhận đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xã hội do cơ sở đào tạo hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp theo chương trình do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp, chứng chỉ sơ cấp ngành công tác xã hội	Trung cấp kỹ thuật chế biến món ăn; Cử nhân ngành Kế toán	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nhân viên CTXH; Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ CTXH	B	Anh B	- Đã được bổ nhiệm vào CDNN Kỹ thuật viên hạng IV theo QĐ số 421/QĐ-TTĐDNTT ngày 12/6/2023, chuyển sang CDNN Nhân viên CTXH theo QĐ số 224/QĐ-TTĐDNTT ngày 28/02/2024 của Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần; - Trong thời gian giữ ngạch CDNN và tương đương, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Công tác xã hội viên - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
8	Nguyễn Thị Thủy	20/10/1981		x	Nhân viên Công tác xã hội	Phòng Nuôi dưỡng - Liệu pháp, Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng	11 năm 8 tháng	2 năm 3 tháng	Nhân viên Công tác xã hội	V.09.04.03	Công tác xã hội viên	V.09.04.02	Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học, giáo dục đặc biệt hoặc các chuyên ngành khoa học xã hội. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ hoặc chứng nhận đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xã hội do cơ sở đào tạo hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp theo chương trình do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp, chứng chỉ sơ cấp ngành công tác xã hội	Trung cấp kỹ thuật chế biến món ăn; Cử nhân ngành Quản trị tài chính kế toán	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nhân viên CTXH; Chúng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ CTXH	Ứng dụng CNTT cơ bản	Anh bậc 2	- Đã được bổ nhiệm vào CDNN Kỹ thuật viên hạng IV theo QĐ số 159/QĐ-TTĐDNTT ngày 01/11/2014, chuyển sang CDNN Nhân viên CTXH theo QĐ số 188/QĐ-TTĐDNTT ngày 26/02/2024 của Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần; - Trong thời gian giữ ngạch CDNN và tương đương, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Công tác xã hội viên - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
9	Lê Hùng Dũng	10/12/1998	x		Nhân viên Công tác xã hội	Phòng Y tế- Phục hồi chức năng, Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng	3 năm 4 tháng	2 năm 1 tháng	Nhân viên Công tác xã hội	V.09.04.03	Công tác xã hội viên	V.09.04.02	Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học, giáo dục đặc biệt hoặc các chuyên ngành khoa học xã hội. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ hoặc chứng nhận đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xã hội do cơ sở đào tạo hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp theo chương trình do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp, chứng chỉ sơ cấp ngành công tác xã hội	Trung cấp Kỹ thuật chế biến món ăn; Cử nhân ngành Công tác xã hội	Chúng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn viên chức ngành CTXH	Ứng dụng CNTT cơ bản	Anh bậc 2	- Đã được bổ nhiệm CDNN Nhân viên theo QĐ số 185/QĐ-TTĐDNTT ngày 24/3/2023; chuyển sang CDNN Nhân viên CTXH theo QĐ số 345/QĐ-TTĐDNTT ngày 19/4/2024 của Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần - Trong thời gian giữ ngạch CDNN, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Công tác xã hội viên - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
10	Phạm Thị Thu	25/10/1985		x	Nhân viên Công tác xã hội	Phòng Y tế- Phục hồi chức năng, Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng	19 năm 3 tháng	2 năm 1 tháng	Nhân viên Công tác xã hội	V.09.04.03	Công tác xã hội viên	V.09.04.02	Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học, giáo dục đặc biệt hoặc các chuyên ngành khoa học xã hội. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ hoặc chứng nhận đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xã hội do cơ sở đào tạo hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp theo chương trình do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp, chứng chỉ sơ cấp ngành công tác xã hội	Điều dưỡng sơ học; Cao đẳng CTXH; Cử nhân ngành CTXH	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn viên chức ngành CTXH	Ứng dụng CNTT cơ bản	Anh bậc 2	- Đã được chuyển CDNN Nhân viên CTXH theo QĐ số 337/QĐ-TTĐDNTT ngày 19/4/2024 của Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần; - Trong thời gian giữ ngạch CDNN và tương đương, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Công tác xã hội viên - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
11	Bùi Danh Phú	26/7/2000	x		Nhân viên Công tác xã hội	Phòng Y tế- Phục hồi chức năng, Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng	5 năm 7 tháng	2 năm 1 tháng	Nhân viên Công tác xã hội	V.09.04.03	Công tác xã hội viên	V.09.04.02		Trung cấp, Cao đẳng Kỹ thuật chế biến món ăn; Cử nhân ngành Công tác xã hội	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn viên chức ngành CTXH	Ứng dụng CNTT cơ bản	Anh B	- Đã được bổ nhiệm vào ngạch Nhân viên theo QĐ số 479/QĐ-TTĐDNTT ngày 26/6/2023, chuyển sang CDNN Nhân viên CTXH theo QĐ số 346/QĐ-TTĐDNTT ngày 19/4/2024 của Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần; - Trong thời gian giữ ngạch CDNN và tương đương, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Công tác xã hội viên - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
12	Trần Công Minh	28/6/1994	x		Nhân viên Công tác xã hội	Phòng Y tế- Phục hồi chức năng, Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng	10 năm 7 tháng	2 năm 3 tháng	Nhân viên Công tác xã hội	V.09.04.03	Công tác xã hội viên	V.09.04.02	Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học, giáo dục đặc biệt hoặc các chuyên ngành khoa học xã hội. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ hoặc chứng nhận đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xã hội do cơ sở đào tạo hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp theo chương trình do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp, chứng chỉ sơ cấp ngành công tác xã hội	Trung cấp Y sĩ; Cử nhân ngành Công tác xã hội	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn viên chức ngành CTXH	Ứng dụng CNTT cơ bản	Anh bậc 2	- Đã được bổ nhiệm vào CDNN Y sĩ hạng IV theo QĐ số 300/QĐ-TTĐDNTT ngày 31/12/2015, chuyển sang CDNN Nhân viên CTXH theo QĐ số 149/QĐ-TTĐDNTT ngày 06/02/2024 của Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần; - Trong thời gian giữ ngạch CDNN và tương đương, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Công tác xã hội viên - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
13	Nguyễn Thị Yên	05/5/1994		x	Nhân viên Công tác xã hội	Phòng Y tế- Phục hồi chức năng, Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng	5 năm 0 tháng	2 năm 3 tháng	Nhân viên Công tác xã hội	V.09.04.03	Công tác xã hội viên	V.09.04.02	Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học, giáo dục đặc biệt hoặc các chuyên ngành khoa học xã hội phù hợp với nhiệm vụ công tác xã hội. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ hoặc chứng nhận đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xã hội do cơ sở đào tạo hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp theo chương trình do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp, chứng chỉ sơ cấp ngành công tác xã hội	Trung cấp Y sĩ; Cử nhân ngành Công tác xã hội	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn viên chức ngành CTXH	Ứng dụng CNTT cơ bản	Anh B	- Đã được bổ nhiệm vào CDNN Y sĩ hạng IV theo QĐ số 181/QĐ-TTĐDNTT ngày 24/3/2023, chuyển sang CDNN Nhân viên CTXH theo QĐ số 160/QĐ-TTĐDNTT ngày 21/02/2024 của Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần; - Trong thời gian giữ ngạch CDNN và tương đương, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Công tác xã hội viên - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	22
14	Vũ Thị Thảo	30/6/1991		x	Nhân viên Công tác xã hội	Phòng Nuôi dưỡng - Liệu pháp, Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng	10 năm 11 tháng	2 năm 3 tháng	Nhân viên Công tác xã hội	V.09.04.03	Công tác xã hội viên	V.09.04.02	Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học, giáo dục đặc biệt hoặc các chuyên ngành khoa học xã hội. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ hoặc chứng nhận đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xã hội do cơ sở đào tạo hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp theo chương trình do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp, chứng chỉ sơ cấp ngành công tác xã hội	Trung cấp kỹ thuật chế biến món ăn; Cử nhân ngành Công tác xã hội	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn viên chức ngành CTXH	B	Anh B	- Đã được bổ nhiệm vào CDNN Kỹ thuật viên hạng IV theo QĐ số 303/QĐ-TTĐDNTT ngày 31/12/2015, chuyển sang CDNN Nhân viên CTXH theo QĐ số 222/QĐ-TTĐDNTT ngày 28/02/2024 của Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần; - Trong thời gian giữ ngạch CDNN và tương đương, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Công tác xã hội viên - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
15	Lê Thị Thủy	27/6/1984		x	Nhân viên Công tác xã hội	Phòng Nuôi dưỡng - Liệu pháp, Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng	13 năm 4 tháng	2 năm 3 tháng	Nhân viên Công tác xã hội	V.09.04.03	Công tác xã hội viên	V.09.04.02	Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học, giáo dục đặc biệt hoặc các chuyên ngành khoa học xã hội phù hợp với nhiệm vụ công tác xã hội. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ hoặc chứng nhận đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xã hội do cơ sở đào tạo hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp theo chương trình do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp, chứng chỉ sơ cấp ngành công tác xã hội	Trung cấp kỹ thuật chế biến món ăn; Cử nhân ngành Công tác xã hội	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn viên chức ngành CTXH	Ứng dụng CNTT cơ bản	Anh bậc 2	- Đã được bổ nhiệm vào CDNN Kỹ thuật viên hạng IV theo QĐ số 133/QĐ-TTĐDNTT ngày 09/8/2016, chuyển sang CDNN Nhân viên CTXH theo QĐ số 189/QĐ-TTĐDNTT ngày 26/02/2024 của Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần; - Trong thời gian giữ ngạch CDNN và tương đương, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Công tác xã hội viên - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
16	Lê Minh Hưng	22/11/1989	x		Nhân viên Công tác xã hội	Phòng Nuôi dưỡng - Liệu pháp, Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng	4 năm 4 tháng	1 năm 11 tháng	Nhân viên Công tác xã hội	V.09.04.03	Công tác xã hội viên	V.09.04.02	Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học, giáo dục đặc biệt hoặc các chuyên ngành khoa học xã hội phù hợp với nhiệm vụ công tác xã hội. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ hoặc chứng nhận đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xã hội do cơ sở đào tạo hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp theo chương trình do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp, chứng chỉ sơ cấp ngành công tác xã hội	Trung cấp kỹ thuật chế biến món ăn; Cử nhân ngành Công tác xã hội	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn viên chức ngành CTXH	Ứng dụng CNTT cơ bản	Anh bậc 2	- Đã được bổ nhiệm vào ngạch Nhân viên theo QĐ số 186/QĐ-TTĐDNTT ngày 24/3/2023, chuyển sang CDNN Nhân viên CTXH theo QĐ số 525/QĐ-TTĐDNTT ngày 17/6/2024 của Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần; - Trong thời gian giữ ngạch CDNN và tương đương, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Công tác xã hội viên - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
2	**Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Dương: 01**																				
2.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
2.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
17	Trần Đình Quân	27/6/1982	x		Nhân viên công tác xã hội	Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Dương	9 năm 3 tháng	9 năm 3 tháng	Nhân viên Công tác xã hội	V.09.04.03	Công tác xã hội viên	V.09.04.01	Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học, giáo dục đặc biệt hoặc các chuyên ngành khoa học xã hội phù hợp với nhiệm vụ công tác xã hội. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ hoặc chứng nhận đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xã hội do cơ sở đào tạo hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp theo chương trình do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp, chứng chỉ sơ cấp ngành công tác xã hội;	Cử nhân chuyên ngành Công tác xã hội	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn viên chức ngành CTXH	Tin học C	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Nhân viên công tác xã hội tại Quyết định số 453/QĐ-LĐTBXH ngày 29/12/2017 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. - Năm 2025 được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Công tác xã hội viên hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật			
3	**Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ xã hội Hải Phòng: 02**																				
3.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
3.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 02**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
18	Nguyễn Thị Thủy	08/10/1984		x	Nhân viên công tác xã hội - Trực tiếp chăm sóc, phục vụ đối tượng	Phòng Nuôi dưỡng - Chăm sóc y tế - Trung tâm NDBTXH Hải Phòng	10 năm 8 tháng	2 năm 9 tháng	Nhân viên Công tác xã hội	V.09.04.03	Công tác xã hội viên	V.09.04.02	Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học, giáo dục đặc biệt hoặc các chuyên ngành khoa học xã hội phù hợp với nhiệm vụ công tác xã hội. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ hoặc chứng nhận đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xã hội do cơ sở đào tạo hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp theo chương trình do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp, chứng chỉ sơ cấp ngành công tác xã hội	Đại học chuyên ngành Công tác xã hội	Chứng chỉ tiêu chuẩn chức danh công tác xã hội viên	Tin học B	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Nhân viên công tác xã hội tại Quyết định số 294/QĐ-TTNDBTXH ngày 05/9/2023 của Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ xã hội. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Công tác xã hội viên. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
19	Trần Hà Phương	26/08/1990		x	Nhân viên công tác xã hội - Trực tiếp chăm sóc, phục vụ đối tượng	Phòng Nuôi dưỡng - Chăm sóc y tế - Trung tâm NDBTXH Hải Phòng	10 năm 5 tháng	2 năm 9 tháng	Nhân viên Công tác xã hội	V.09.04.03	Công tác xã hội viên	V.09.04.02	Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học, giáo dục đặc biệt hoặc các chuyên ngành khoa học xã hội phù hợp với nhiệm vụ công tác xã hội. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ hoặc chứng nhận đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xã hội do cơ sở đào tạo hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp theo chương trình do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp, chứng chỉ sơ cấp ngành công tác xã hội	Đại học chuyên ngành Công tác xã hội	Chứng chỉ tiêu chuẩn chức danh công tác xã hội viên	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN Nhân viên công tác xã hội tại Quyết định số 295/QĐ-TTNDBTXH ngày 05/9/2023 của Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ xã hội. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Công tác xã hội viên. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			

Danh sách trên gồm có 19 người

- Số đạt: 19 người

- Số không đạt: 0 người

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ

Biểu 08: Thăng hạng CDNN Kỹ sư hạng III

DANH SÁCH XÉT THĂNG HẠNG HỒ SƠ VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ DỰ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ KỸ THUẬT VIÊN HẠNG IV LÊN KỸ SƯ HẠNG III

(Kèm theo Quyết định số 2438/QĐ-SYT ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Sở Y tế thành phố Hải Phòng)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
1.	**Bệnh viện đa khoa Đôn Lương: 01**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
1	Nguyễn Văn Khường	17/9/1982	x		Trưởng phòng Tổ chức Hành chính	Phòng Tổ chức Hành chính, Bệnh viện đa khoa Đôn Lương	15 năm 6 tháng	10 năm 1 tháng	Kỹ thuật viên hạng IV	V.05.02.08	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Có trình độ đại học trở lên thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ và yêu cầu của vị trí việc làm	Đại học Tin học	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn theo chức danh công nghệ Kỹ sư hạng III, Chứng chỉ QLNN ngạch chuyên viên	Đại học Tin học	Tiếng Anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật viên hạng IV tại Quyết định số 54/QĐ-BVĐL ngày 02/5/2016 của Bệnh viện đa khoa Đôn Lương - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - 01 Đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021 - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Kỹ sư hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý:**																				
1	**TTYT Ngô Quyền: 01**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
2	Lương Thị Hường	20/11/1984		X	Kỹ thuật viên hạng IV	Phòng Kế hoạch nghiệp vụ, TTYT Ngô Quyền	19 năm 5 tháng	7 năm 5 tháng	Kỹ thuật viên hạng IV	V.05.02.08	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Có trình độ đại học trở lên thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ và yêu cầu của vị trí việc làm	Kỹ sư Công nghệ thông tin	Chứng chỉ bồi dưỡng ngạch Công nghệ thông tin	Kỹ sư Công nghệ thông tin	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN kỹ thuật viên hạng IV, mã số V.05.02.08 tại Quyết định số 786/QĐ-BVNQ ngày 13/12/2018 của Bệnh viện đa khoa Ngô Quyền - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN CNTT hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
3	**TTYT An Lão: 01**																				
1.1. Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0																					
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
3	Phạm Như Quỳnh	26/9/1991	x		Kỹ thuật viên hạng IV	Khoa Dược vật tư thiết bị y tế, Trung tâm Y tế An Lão	6 năm 4 tháng	6 năm 4 tháng	Kỹ thuật viên hạng IV	V.05.02.08	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Có trình độ đại học trở lên thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ và yêu cầu của vị trí việc làm	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh công nghệ	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kỹ thuật viên hạng IV tại Quyết định số 177/QĐ-SYT ngày 14/02/2020 của Sở Y tế thành phố Hải Phòng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Kỹ thuật sư hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			

Danh sách trên gồm có: 03 người
- Số đạt: 03 người
- Số không đạt: 0 người

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ

Biểu 09: Thăng hạng CDNN Chuyên viên

DANH SÁCH KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ DỰ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ CÁN SỰ, CHUYÊN VIÊN CAO ĐẲNG LÊN CHUYÊN VIÊN

(Kèm theo Quyết định số 2438/QĐ-SYT ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Sở Y tế thành phố Hải Phòng)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
1.	**Bệnh viện Phong Chí Linh: 01**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
1	Trương Thị Thơm	09/10/1989		x	Chuyên viên cao đẳng	Phòng Kế hoạch - Hành chính tổng hợp - Chỉ đạo tuyến, Bệnh viện Phong Chí Linh	13 năm 4 tháng	13 năm 4 tháng	Chuyên viên cao đẳng	01.a.003	Chuyên viên	01.003	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác;	Cử nhân công nghệ thông tin	Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch Chuyên viên	Cử nhân Công nghệ thông tin	Chứng chỉ tiếng anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Chuyên viên cao đẳng tại Quyết định số 53/QĐ- SYT ngày 10/01/2013 của Sở Y tế Hải Dương. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật			
2.	**TTYT Thanh Miện: 01**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
2	Vũ Thị Thủy	05/08/1986		x	Cán sự	Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Y tế Thanh Miện	5 năm 11 tháng	5 năm 11 tháng	Cán sự	01.004	Chuyên viên	01.003	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác	Bằng cử nhân Quản trị văn phòng	Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch Chuyên viên	UDCNTT cơ bản	TOEFL ITP 353 điểm	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Cán sự hạng IV tại Quyết định số 222/QĐ-TTYT ngày 26/06/2020 về việc tuyển dụng viên chức năm 2020 của TTYT huyện Thanh Miện. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Chuyên viên - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
3	**Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng: 02**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 02**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
3	Trần Thu Hương	12/7/1993		x	Cán sự	Phòng Tổ chức - Hành chính - Kế toán, Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng	9 năm	3 năm 7 tháng	Cán sự	01.004	Chuyên viên	01.003	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác	Cao đẳng Kế toán; Cử nhân ngành Luật	Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch Chuyên viên	B	Anh B	- Đã được bổ nhiệm ngạch Cán sự theo QĐ số 662/QĐ-TTĐDNTT ngày 07/10/2022 của Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần; - Trong thời gian giữ ngạch Cán sự, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt/xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch Chuyên viên - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
4	Trần Duy Dưỡng	21/8/1973	x		Cán sự	Phòng Tổ chức - Hành chính - Kế toán, 'Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng	16 năm 2 tháng	7 năm	Cán sự	01.004	Chuyên viên	01.003	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác	Đại học ngành Kế toán	Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch Chuyên viên	B	Anh C	- Đã được bổ nhiệm ngạch Cán sự (cao đẳng) theo QĐ số 673/QĐ-CSCNMT ngày 17/11/2022 của Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 - Trong thời gian giữ ngạch Cán sự, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt/xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch Chuyên viên - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
4	**Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Dương: 03**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 03**																				
5	Đoàn Hồng Hải	18/08/1990	x		Cán sự	Phòng Dạy nghề và Phục hồi chức năng, Trung tâm điều dưỡng Người tâm thần Hải Dương	9 năm 2 tháng	9 năm 2 tháng	Cán sự	01.004	Chuyên viên	01.003	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác	Đại học chuyên ngành Lịch sử	Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch Chuyên viên	B	B	- Đã được bổ nhiệm ngạch Cán sự theo QĐ số 114/QĐ-NJDTTNCC&XH ngày 04/4/2017 của Trung tâm Nuôi dưỡng tâm thần Người có công và Xã hội. - Trong năm2020,02021,2024 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức … - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
6	Phạm Đức Hợp	29/10/1988	x		Cán sự	Khoa Nuôi dưỡng, Trung tâm điều dưỡng người tâm thần Hải Dương	9 năm 7 tháng	9 năm 7 tháng	Cán sự	01.004	Chuyên viên	01.003	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác	Đại Hoc, chuyên ngành Luật Kinh Tế	Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch Chuyên viên	UDCNTT cơ bản	B	- Đã được bổ nhiệm ngạch Cán sự theo QĐ số 852d/QĐ-NJDTTNCC&XH ngày 05/10/2016 của Trung tâm Nuôi dưỡng tâm thần Người có công và Xã hội. Năm 2025 được xếp loại ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Trong năm 2023,2024 được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tôt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức ... - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
7	Lê Minh Đại	20/09/1989	x		Cán sự	Khoa Nuôi dưỡng, Trung tâm điều dưỡng người tâm thần Hải Dương	9 năm 2 tháng	9 năm 2 tháng	Cán sự	01.004	Chuyên viên	01.003	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác	Đại Hoc, chuyên ngành Công Nghệ Thông Tin	Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch Chuyên viên	UD đồ họa	B	- Đã được bổ nhiệm ngạch Cán sự theo QĐ số 113/QĐ-NJDTTNCC&XH ngày 04/4/2017 của Trung tâm Nuôi dưỡng tâm thần Người có công và Xã hội. Trong năm 2023,2024,2025 được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tôt nhiệm vụ. (được giám đốc sở tặng giấy khen năm 2024) - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức ... - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
5	**Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ xã hội Hải Phòng: 01**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
8	Lâm Thị Dịu	01/03/1981		x	Thủ kho, thủ quỹ	Phòng Hành chính tổng hợp, Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ xã hội Hải Phòng	4 năm	6 năm 10 tháng	Cán sự	01.004	Chuyên viên	01.003	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác	Đại học chuyên ngành Quản trị tài chính kế toán	Chứng chỉ Quản lý Nhà nước chương trình chuyên viên	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN Lưu trữ viên trung cấp tại Quyết định số 204/QĐ-TTNDBTXH ngày 27/8/2009 của Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ xã hội; Chuyển ngạch chức danh nghề nghiệp Cán sự tại Quyết định số 174/QĐ-TTNDBTXH ngày 01/8/2019 của Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ xã hội Hải Phòng; Điều chỉnh hệ số lương Cán sự theo Quyết định số 137/QĐ-TTNDBTXH ngày 28/4/2022 của Trung tâm NDBTXH. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN Chuyên viên. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
6	**Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ xã hội Hải Dương: 01**																				
1.1. Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0																					
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
9	Bùi Thị Nguyệt	05/9/1992		x	Chuyên viên cao đẳng	Phòng Hành chính - Tổng hợp, Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ xã hội Hải Dương	11 năm 1 tháng	11 năm 1 tháng	Cán sự	01a003	Chuyên viên	01.003	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác	Cử nhân kế toán	Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch Chuyên viên	B	Tiếng anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức chuyên viên cao đẳng tại Quyết định số 323/QĐ-TTQLSCNMT ngày 04/5/2015 của Trung tâm Quản lý sau cai nghiện ma túy - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Chuyên viên hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			

Danh sách trên gồm có: 09 người
-Số đạt: 09 người
- Số không đạt: 0 người

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ

Biểu 10: Thăng hạng CDNN Kế toán viên (hạng III)

DANH SÁCH KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ DỰ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ KẾ TOÁN VIÊN TRUNG CẤP (HẠNG IV) LÊN KẾ TOÁN VIÊN (HẠNG III)

(Kèm theo Quyết định số 2438/QĐ-SYT ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Sở Y tế thành phố Hải Phòng)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng II dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng II dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
1	**Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Dương: 01**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
1	Phạm Thị Ngọc Anh	05/05/1991		x	Kế toán viên trung cấp	Phòng tài chính kế toán,, Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Dương	6 năm 5 tháng	6 năm 5 tháng	Kế toán viên trung cấp	V.06.032	Kế toán viên hạng III	V.06.031	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Cử nhân kế toán	- Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành kế toán, - Có chứng chỉ bồi dưỡng kế toán viên hành chính sự nghiệp	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN kế toán viên cao đẳng tại Quyết định số 439/QĐ-BV ngày 31/12/2019 của Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Dương; - Đã được bổ nhiệm CDNN kế toán viên trung cấp tại Quyết định số 364/QĐ-BV ngày 29/4/2025 của Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Dương; - Trong năm 2025 được xếp được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ; - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Kế toán viên (Hạng III); - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
2	**Trung tâm Y tế Ngô Quyền: 02**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 02**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng II dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng II dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
2	Mai Thị Trang	05/06/1985		x	Kế toán viên trung cấp	Phòng tài chính kế toán, Trung tâm Y tế Ngô Quyền	17 năm	17 năm	Kế toán viên trung cấp	06.032	Kế toán viên	V.06.031	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Cử nhân QTTCKT	- Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ ngạch kế toán viên	Ứng dụng CNTT cơ bản	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN kế toán viên, mã số 06.032 tại Quyết định số162/QĐ-BVNQ ngày 29/04/2009 của Bệnh viện đa khoa Ngô Quyền - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN kế toán viên hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
3	Nguyễn Thị Thúy	29/06/1974		x	Kế toán viên trung cấp	Phòng tài chính kế toán, Trung tâm Y tế Ngô Quyền	13 năm 9 tháng	13 năm 9 tháng	Kế toán viên trung cấp	06.032	Kế toán viên	V.06.031	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Cử nhân kế toán	- Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ ngạch kế toán viên	Ứng dụng CNTT cơ bản	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN kế toán viên, mã số 06.032 tại Quyết định số 337/QĐ-BVNQ ngày04/09/2012 của Bệnh viện đa khoa Ngô Quyền - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN kế toán viên hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
3	**TTYT Hồng Bàng: 02**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 02**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng II dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng II dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
4	Đoàn Thị Hạnh	09/07/1976		x	Kế toán viên trung cấp	Phòng tài chính kế toán, TTYT Hồng Bàng	20 năm 5 tháng	4 năm 9 tháng	Kế toán viên trung cấp	06.032	Kế toán viên hạng III	V.06.031	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Cử nhân Kế toán	- Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ ngạch kế toán viên	Tin B	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN kế toán viên trung cấp ngày 01/09/2021 QĐ số: 113A/QĐ-TTYT của TTYT quận Hồng Bàng - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN kế toán viên hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
5	Trần Thu Trang	23/09/1984		x	Kế toán viên trung cấp	Phòng tài chính kế toán, TTYT Hồng Bàng	20 năm 5 tháng	4 năm 9 tháng	Kế toán viên trung cấp	06.032	Kế toán viên hạng III	V.06.031	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Cử nhân Kế toán	- Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ ngạch kế toán viên	Ứng dụng CNTT cơ bản	Anh B	- Đã được bổ nhiệm CDNN kế toán viên trung cấp ngày 01/09/2021 QĐ số 112A/QĐ - TTYT của TTYT quận Hồng Bàng - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN kế toán viên hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
4	**Trung tâm Y tế Thủy Nguyên: 02**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 02**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng II dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng II dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
6	Lại Thị Mát	01/09/1981		x	Kế toán viên trung cấp	Phòng tài chính kế toán, Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	20 năm 4 tháng	20 năm 4 tháng	Kế toán viên trung cấp	06.032	Kế toán viên	V.06.031	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Cử nhân Kế toán	Có chứng chỉ bồi dưỡng theo ngạch Kế toán viên	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kế toán viên trung cấp tại Quyết định số 268/QĐ-TCCB ngày 01/3/2006 của TTYT Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
7	Bùi Thu Hiền	18/08/1984		x	Kế toán viên trung cấp	Phòng tài chính kế toán, Trung tâm Y tế Thủy Nguyên	18 năm 7 tháng	18 năm 7 tháng	Kế toán viên trung cấp	06.032	Kế toán viên	V.06.031	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Cử nhân QTTC-KT	Có chứng chỉ bồi dưỡng theo ngạch Kế toán viên	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kế toán viên trung cấp tại Quyết định số 244/QĐ-TCCB ngày 18/12/2007 của Bệnh viện đa khoa Thủy Nguyên - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III. - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
5	**Trung tâm Y tế Hải An: 01**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng II dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng II dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
8	Lê Thị Ánh Ngọc	04/07/1982		x	Kế toán viên trung cấp	Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Y tế Hải An	15 năm 7 tháng	15 năm 7 tháng	Kế toán viên trung cấp	06.032	Kế toán viên	V.06.031	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Cử nhân kế toán	Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành kế toán	Tin học ứng dụng trình độ A	Tiếng Anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kế toán trung cấp tại Quyết định số 162/QĐ-TCHC ngày 24/12/2010 của Bệnh viện đa khoa quận Hải An. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Kế toán viên - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
6	**Trung tâm Y tế An Lão: 02**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 02**																				
9	Nguyễn Huyền Trang	18/10/1987		x	Kế toán viên trung cấp	Phòng tài chính kế toán, Trung tâm Y tế An Lão	14 năm 9 tháng	14 năm 9 tháng	Kế toán viên trung cấp	06.032	Kế toán viên	V.06.031	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Cử nhân kế toán	Chứng chỉ Bồi dưỡng ngạch kế toán viên	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kế toán viên trung cấp tại Quyết định số 438/QĐ-BNN ngày 08/9/2011 của Bệnh viện đa khoa An Lão nay là Trung tâm Y tế An Lão - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Kế toán viên - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng II dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng II dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
10	Bùi Thị Yên	22/9/1987		x	Kế toán viên trung cấp	Phòng tài chính kế toán, Trung tâm Y tế An Lão	15 năm 6 tháng	15 năm 6 tháng	Kế toán viên trung cấp	06.032	Kế toán viên	V.06.031	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Cử nhân kế toán	Chứng chỉ Bồi dưỡng ngạch kế toán viên	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kế toán viên trung cấp tại Quyết định số 602/QĐ-BNN ngày 09/12/2010 của Bệnh viện đa khoa An Lão nay là Trung tâm Y tế An Lão - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Kế toán viên - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
7	**Trung tâm Y tế Kiến Thụy: 01**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
11	Đỗ Thị Đới	25/3/1986		x	Kế toán viên trung cấp	Phòng tài chính kế toán, TTYT Kiến Thụy	16 năm 2 tháng	16 năm 2 tháng	Kế toán viên trung cấp	06.032	Kế toán viên	V.06.031	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Bằng cử nhân ngành: Quản trị tài chính kế toán	Chứng chỉ Bồi dưỡng ngạch kế toán viên	Ứng dụng CNTT B	Tiếng anh bậc B2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức kế toán tại Quyết định số 69/QĐ-TCCB ngày 14/4/2011 của Bệnh viện đa khoa huyện Kiến Thụy - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức kế toán - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
8	**Trung tâm Y tế Lê Chân:01**								Kế toán viên trung cấp												
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**								Kế toán viên trung cấp												

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng II dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng II dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**								Kế toán viên trung cấp												
12	Trần Thị Thu Hoa	11/02/1979		x	Kế toán viên trung cấp	Phòng Tài chính - Kế toán, TTYT Lê Chân	#VALUE!	#VALUE!	Kế toán viên trung cấp	06.032	Kế toán viên hạng III	V.06.031	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Cử nhân Kế toán	Chứng chỉ kế toán viên	Ứng dung CNTT cơ bản	Trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN kế toán viên trung cấp tại Quyết định số 346/QĐ-TTYTLC ngày 18/11/2024 - Trong năm 2025, được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN kế toán viên hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
9	**Trung tâm Y tế Tiên Lãng: 02**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
13	Bùi Thị Hải Linh	04/6/1987		X	Phó trưởng Phòng Tài chính Kế Toán	Phòng Tài Chính Kế Toán, TTYT Tiên Lãng	17 năm 1 tháng	17 năm 1 tháng	Kế toán viên trung cấp	06032	Kế toán viên	V.06.031	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Cử nhân Quản trị tài chính - Kế toán	CC bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN viên chức chuyên ngành kế toán	UDCNTT cơ bản	Tiếng anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức tại Quyết định số 40/QĐ- ngày 05/11/2008 của Bệnh viện đa khoa Tiên Lãng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức: Kế toán viên - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng II dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng II dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
14	Nguyễn Thị Huệ	20/01/1983		x	Kế toán viên trung cấp	Phòng Tài Chính Kế Toán, TTYT Tiên Lãng	17 năm 1 tháng	17 năm 1 tháng	Kế toán viên trung cấp	06032	Kế toán viên	V.06.031	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Cử nhân Quản trị tài chính - Kế toán	CC bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN viên chức chuyên ngành kế toán	UDCNTT cơ bản	Tiếng anh A2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức tại Quyết định số 12/QĐ- ngày 03/02/2009 của Bệnh viện đa khoa Tiên Lãng - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức: Kế toán viên - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
10	**Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo: 04**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
15	Đào Thị Hương	01/07/1976		x	Trưởng Phòng Tài chính Kế toán	Phòng tài chính kế toán, Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	17 năm 11 tháng	17 năm 11 tháng	Kế toán viên trung cấp	06.032	Kế toán viên (hạng III)	V.06.031	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Thạc sỹ Quản lý kinh tế, Cử nhân kế toán	Có chứng chỉ kế toán Trưởng;'Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kế toán	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh bậc 2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức kế toán viên trung học tại Quyết định số 57/QĐ-GĐ ngày 08/07/2008 của BVĐK H.Vĩnh Bảo - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Dân số viên hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 03**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng II dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng II dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
16	Ngô Thanh Tùng	19/09/1986	x		Kế toán viên cao đẳng	Phòng tài chính kế toán, Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	16 năm 1 tháng	15 năm 5 tháng	Kế toán viên cao đẳng	06a.031	Kế toán viên (hạng III)	V.06.031	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Tốt nghiệp đại học kế toán quản trị;Thạc sỹ Quản lý kinh tế	'Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kế toán	Tin học Ứng dụng trình độ B	Tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kế toán cao đẳng tại Quyết định số 162/QĐ-GĐ ngày 09/12/2010 của Bệnh viện đa khoa H.Vĩnh Bảo - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
17	Phạm Thị Trang	27/10/1986		x	Kế toán viên trung cấp	Phòng tài chính kế toán, Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	16 năm 1 tháng	16 năm 1 tháng	Kế toán viên trung cấp	06.032	Kế toán viên (hạng III)	V.06.031	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Tốt nghiệp đại học kế toán	'Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kế toán	UDTHCB	Tiếng anh trình độ Bậc 2	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kế toán viên trung học tại Quyết định số 67/QĐ-GĐ ngày 11/5/2010 của Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Kế toán viên (hạng III) - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
18	Trần Thị Hằng	20/08/1989		x	Kế toán viên trung cấp	Phòng tài chính kế toán, Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo	15 năm 11 tháng	15 năm 11 tháng	Kế toán viên trung cấp	06.032	Kế toán viên (hạng III)	V.06.031	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Tốt nghiệp đại học kế toán	'Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kế toán	UDTHCB trình độ B	Tiếng anh trình độ B	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức kế toán trung học tại Quyết định số 98/QĐ-GĐngày 28/06/2010 của Bệnh viện đa khoa H.Vĩnh Bảo - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
11	**Trung tâm Y tế Tứ Kỳ: 01**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng II dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng II dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
19	Phạm Thị Nhung	20/03/1991		x	Kế toán viên trung cấp	Phòng tài chính kế toán, Trung tâm y tế Tứ Kỳ	4 năm 3 tháng	4 năm 3 tháng	Kế toán viên trung cấp	06.032	Kê toán viên hạng III	V.06.031	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Cử nhân kế toán	Chứng chỉ bồi dưỡng ngạch kê toán viên	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng anh chuẩn đầu ra trình độ Đại học (TOEIC)	- Đã được bổ nhiệm CDNN kế toán viên tại Quyết định số 321/QĐ-TTYT ngày 22/3/2022 - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức kế toán viên - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			
11	**Trung tâm Y tế Thanh Miện: 01**																				
1.1.	**Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0**																				
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng II dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng II dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
20	Phạm Thị Hòa	10/10/1987		x	Kế toán viên trung cấp	Phòng tài chính kế toán, Trung tâm Y tế Thanh Miện	14 năm 5 tháng	1 năm 3 tháng	Kế toán viên trung cấp	V.06.032	Kế toán viên hạng III	V.06.031	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Bằng cử nhân Kế toán	Chứng chỉ Bồi dưỡng ngạch Kế toán viên	Ứng dụng CNTT cơ bản	TOEFL ITP 347 điểm	- Đã được bổ nhiệm CDNN viên chức Kế toán hạng IV tại Quyết định số 125/QĐ-TTYT ngày 05/3/2025 về việcchuyển mã chức danh nghề nghiệp. - Trong năm 2025, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN viên chức Kế toán viên hạng III - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			

Danh sách trên gồm có: 20 người
- Số đạt: 20 người
- Số không đạt: 0 người

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ

Biểu 11: Thăng hạng CDNN Văn thư viên

DANH SÁCH KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ CÓ ĐỦ CÁC TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN DỰ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ VĂN THƯ VIÊN TRUNG CẤP LÊN VĂN THƯ VIÊN

(Kèm theo Quyết định số 2438/QĐ-SYT ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Sở Y tế thành phố Hải Phòng)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác theo vị trí việc làm	Cơ quan đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV	Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ đúng quy định	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Mã chức danh nghề nghiệp hạng III dự xét	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét					Các điều kiện, tiêu chuẩn khác	Kết quả		Ghi chú
													Trình độ chuyên môn		Trình độ Quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Đạt	Không đạt	
													Tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm (đáp ứng theo CDNN dự xét)	Văn bằng hiện có (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
1	**Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng: 01**																				
1.1. Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 0																					
1.2.	**Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: 01**																				
1	Phùng Đức Tường	03/01/1991	x		Văn thư viên trung cấp	Phòng Tổ chức - Hành chính - Kế toán, Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng	5 năm 0 tháng	2 năm 3 tháng	2,26 (bậc 3)	02.008	Văn thư viên	02.007	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư - lưu trữ, lưu trữ học, lưu trữ học và quản trị văn phòng. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ.	Trung cấp ngành Y sĩ; Cử nhân Luật kinh tế	Chứng chỉ bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ hành chính - văn phòng và Văn thư - lưu trữ	Ứng dụng CNTT cơ bản	Anh C	- Đã được bổ nhiệm CDNN Y sĩ (hạng IV) theo QĐ số 179/QĐ-TTĐDNTT ngày 24/3/2023, chuyển sang ngạch Văn thư viên trung cấp theo QĐ số 136/QĐ-TTĐDNTT ngày 02/02/2024 của Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần - Trong thời gian giữ ngạch văn thư viên trung cấp và tương đương, được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt/xuất sắc nhiệm vụ. - Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch Văn thư viên - Không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.			

Danh sách trên gồm có: 01 người
- Số đạt: 01 người
- Số không đạt: 0 người